

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc



Hồi 1

Núi Thiên Thai Mậu Xuân Cầu Tự

Chùa Quốc Thanh La Hán Giảng Trần

ĐÔI LỜI TỰ MINH

Nhân một ngày đầu xuân, lang thang trên nẻo đường Chợ Lớn, chợt thấy một hiệu sách bán các loại sách cũ bằng chữ Nho. Tạt vào xem, nhìn khắp các giá sách thấy có một cuốn đã cũ, ngoài bìa đề **TẾ ĐIÊN HOÀ THƯỢNG**,

với lấy dờ xem thì ra là chuyện của Lý Tu Duyên, một vị La Hán giảng trần, làm nhiều điều phúc thiện nhưng lại giả điên để che mắt tục. Thấy cuốn chuyện hay hay có tính cách vượt ngoài “ngã chấp” thể thường, tỷ như chuyện

Lỗ Trí Thâm nên phỏng dịch để rộng đường phán định.

Tế Diên Tăng vốn là một vị Hòa Thượng hữu danh trong Phật. Giáo Sư thời Tống, luật học uyên thâm, trí thức siêu việt, hành động tuyệt kỳ.

Tự cổ chí kim người ta thường khổ tâm thắc mắc hai thái cực Đạo, Đời

đôi khi hiểu lầm đến thành xa cách. Truyện Tế Diên Tăng chính là một cái gạch nối dung hòa cả Đạo lẫn Đời bởi hành động có lúc vượt ngoài khuôn khổ

thuyền gia mà đó mới chính là tác động của khách tu thuyền.

Đức và tài là hai điều kiện nghìn xưa mến chuộng mà nghìn sau cũng noi gương. Đọc chuyện Tế Diên Tăng chúng ta sẽ thấy được cái tâm đức cao sáng

tuyệt vời và sẽ phải tán thưởng cao tài của người đạt đạo.

Nếu đã có một vị Tăng ca vang câu:

Tri thời, đạt thể phương toàn thiện

Diệu ngộ tam thù vị tất nan.

Nghĩa là:

Biết thời, biết thể, đôi đường vẹn,

Bước tới Liên Đài cũng dễ thôi.

Thì quả là vị đó đã đạt được cái tinh thần cao đẹp của Tế Diên Tăng vậy.

Cuốn chuyện đã nát nhàu, câu văn lại quá cổ, người dịch lại không có ý kiến gì thêm bớt cho đượm nồng hương vị tân phong. Lẽ dĩ nhiên có thể là một

món ăn quá cũ, nhằm chán cho những ai ưa loại tân tiến. Nhưng dịch giả còn một chút hy vọng nơi độc giả khoan lượng không tìm cái đẹp ở câu văn mà tìm

cái cao tuyệt ở hành động và ý tứ.

Vào Truyện

Đây nói chuyện về đời Tống niên hiệu Thiệu Hưng năm đầu, trong trào có một người họ Lý tên Khiêm, điển tự Mậu Xuân làm quan tới chức Kinh Doanh Tiết Độ Sứ, nguyên quán ở Thái Châu thuộc tỉnh Triết Giang có vợ là Mông Thị. Cả hai vợ chồng đều là người hiền lành hay

làm việc bố đức thi ân, cứu giúp những người cùng khổn hoặc không may gặp

bước lỗ làng.

Nhân vì khi ấy triều đình gặp tội gian, nịnh thần cầm quyền, Lý Mậu Xuân ngao ngán buồn rầu không còn thiết chi danh lợi quyền thế liền dâng biểu xin về

hưu dưỡng già.

Sau khi được nhà vua ưng thuận, vợ chồng đưa nhau về Triết Giang vui thú cảnh quê . Vốn ôn áp tâm tư nhàn hạ nay được trở về, vợ chồng càng thêm tăng

gia làm điều phúc thiện. Ngoài việc thiết lập một trang trại rộng rãi kang trang,

Lý Mậu Xuân còn giúp đỡ hầu hết dân chúng trong vùng khiến được an cư lạc

ngiệp. Dân làng được nhờ ơn huệ chẳng ít, nên người người đều xưng tụng mệnh danh là Lý Thiện Nhân.

Một hôm, sau khi rảnh rỗi, Lý Mậu Xuân dạo cảnh đồng quê, chợt thấy hai người bàn tán dưới gốc cây bàng. Động tính hiếu kỳ liền đứng lại nghe, nghe xong mặt buồn rười rượi, quay gót trở về. Vừa tới cổng trang, Mông thị thấy chồng đi chơi về mà sắc không được vui liền đón lại hỏi:

- Chẳng hay vì sao phu quân đi chơi về mà mặt mày có sắc thái buồn. Xin cho thiếp rõ, hoặc giả có phân chia cùng phu quân được phần nào chăng?

Nghe vợ ôn tồn thổ thê, Mậu Xuân càng đượm vẻ buồn bực thở dài và đáp:

- Phu nhân khá biết, ta nhân ngắm cảnh Tây Hồ nghe được hai người ngoài nói chuyện phê bình về nhà ta chỉ được cái đầu ác phô lạnh chứ còn những việc

thường làm không phải thật là chân chính.

Mông thị ngạc nhiên hỏi lại:

- Vì sao mà họ lại cho mình như vậy?

- Họ nói nếu ta thật bụng hiền lành sao lại không có con? Người đầu xưng tụng nhưng trời cao lẽ nào không mắt. Thần Phật sao chẳng trụ trì. Chỉ khi nào ta

có con khi ấy mới thực là nhà phúc thiện. Vì nghe vậy mà ta cảm xúc đau buồn.

Mông thị khuyên chồng cưới vợ bé để mong có người nối nghiệp hương hỏa. Mậu Xuân liền nói:

- Phu nhân khuyên ta như thế là đã sai rồi. Ta nay tuổi ngót năm mươi, há làm chuyện thất đức, thất nghĩa, lãng quên đi cái nghĩa tào khang được vậy sao?

Như mà Thần Phật chẳng dứt hương lửa nhà ta thì tuổi phu nhân hãy còn sinh

để, cần chi phải cưới người khác cho thêm phiền phức gia đình.

Phu Nhơn liền bàn:

- Tướng công như đã có lòng nghĩ đến thiếp và nhứt định không lấy vợ bé, sao ta không đến các nơi cảnh chùa vái lạy Thần Phật cầu tự con ư ?

Mậu Xuân cho là có lý, ít ngày sau hai vợ chồng rủ nhau đến làng Vĩnh Minh phía Bắc núi Thiên Thai du ngoạn.

Người trong xứ nghe có Lý Viên Ngoại văn cảnh nhân mách rằng: Trong chùa Quốc Thanh thường có nhiều linh ứng, hễ ai đến cầu đều được như nguyện.

Vợ chồng họ Lý nghe mách lòng rất vui mừng liền ở trọ lại nhà người quen, trai giới đủ ba ngày rồi mới sửa sang lễ vật, lên chùa lễ Phật.

Đường đi vào chùa, tùng trúc xanh tươi, đây đó chim ca, vượn hót, một giòng suối biếc róc rách chạy dài, hai vợ chồng thuê kiệu tìm đường lên núi

Thiên Thai.

Tới chân núi, cảnh trí càng thêm u nhã, rừng cây xanh tốt xen lẫn non cao, hai vợ chồng xuống kiệu đi bộ, len theo con đường mòn bờ suối, đi chừng mười

dặm, xa xa có một ngôi cổ tự to rộng trang nghiêm nằm cạnh sườn non cao ngất,

thông reo vi vút hoà theo nhạc suối lời chim. Những bông hoa đại thập thò trong

kẽ đá. Cửa tam quan đã hiện ra trước mắt, Mậu Xuân lòng thấy lâng lâng, do cảnh luyện người, phảng phất như vào nơi thoát tục.

Vừa đến chân chùa, vợ chồng Mậu Xuân được chư tăng đón tiếp đưa vào yết kiến Đại Đức Trí Khách dùng trà. Lý Phu Nhân sai bày lễ vật và dâng cúng

10 nén bạc ròng. Trí Khách Tăng sai các tiểu hoa đăng dâng lễ lên chùa rồi thân

dẫn vợ chồng Mậu Xuân lên lễ Phật.

Sẵn lòng thành kính, sẵn tâm thiện lương, hai vợ chồng Mậu Xuân van vái hầu khắp nơi. Vừa lúc ấy Tính Không Trưởng Lão nghe có Lý viên ngoại đến

vãn cảnh chùa liền ra phương trượng tiếp đón. Vợ chồng Mậu Xuân cung kính

hành lễ chào vị trưởng lão trụ trì xong liền ngỏ ý mình cùng kẻ hết nguyên nhân

sự việc, cúi xin phương trượng chỉ bảo mọi duyên. Tính Không vốn biết họ Lý là

người phúc đức liền thân dẫn lên nơi Đại Hùng bảo điện lễ Tam Bảo và chính

trưởng lão lên dâng hương làm lễ kỳ nguyện.

Lễ xong, trưởng lão đưa vợ chồng họ Lý đi xem lễ các nơi thờ tự khác. Bất cứ chỗ nào Lý phu nhân cũng van vái khẩn cầu, chợt đến bàn thờ 18 vị La Hán,

Phu nhân vừa thấp hương vái lạy thì một vị trong ngôi thứ 4 nghiêng đổ.

Tính

Không trưởng lão thấy vậy vỗ tay vừa cười vừa nói:

- Lành thay, lành thay! Ta chúc cho viên ngoại trở về chuyến này tất sinh quý tử.

Mậu Xuân vui mừng khôn xiết, từ biệt phương trượng ra về. Hơn một tháng sau qua ânhiên phu nhân có tin mừng, Mậu Xuân lo nuôi a hoàn để đỡ tay chân

cho vợ.

Thấm thoát mười tháng dần qua, một hôm trong nhà hồng quang sáng chói, mùi hương thơm ngát xông lên. Mậu Xuân đang ngồi nơi thơ phòng đọc kinh thì

a hoàn chạy vào báo cho biết phu nhân hạ sanh công tử.

Nghe báo, Mậu Xuân lòng mừng khôn xiết, liền chạy sang thăm viếng, thấy phu nhân đang thêm thiệp giấc nồng sau cơn mệt mỏi còn công tử thì cứ

khóc thét lên hoài, tự nhiên lòng buồn rầu, cái vui cái buồn ngay trong khoảnh

khắc thay nhau len vào tâm khảm.

Được ba ngày, các thân bằng quyến thuộc nghe tin Lý viên ngoại có quý tử đều lục đục viếng thăm. Mậu Xuân bận rộn tiếp đón ngày đêm, đãi đằng đủ mặt. Chợt gia nhân vào báo:

- Ngoài cửa có một vị Thiền Sư xưng là Tính Không ở Chùa Quốc Thanh

đem lễ vật đến mừng.

Mậu Xuân vội vàng thân ra nghinh tiếp. Vừa vào đến nơi, đại sư hỏi ngay:

- Công tử có bình an chăng?

Mậu Xuân có hơi không vui đáp:

- Thật chẳng dám dấu đại sư, trẻ ấy từ khi sinh ra chỉ luôn luôn khóc, cho đến bây giờ vẫn chưa hết, tôi thật buồn rầu, chẳng hay đại sư có cách chi chữa

khỏi được chăng?

Tính Không liền dạy:

- Viên ngoại hãy bồng ra cho coi.

Mậu Xuân nói:

- Trẻ mới sinh ba ngày, bồng ra ngoài e có nhiều điều bất tiện.

Tính Không bảo:

- Không sao, cứ bồng ra đây, ta có cách chữa chạy.

Mậu Xuân thấy nói không hại gì mới vào phòng tự ẵm con ra. Các bạn thân đều bu lại mà xem, thấy công tử nghi dung đoan chính, tướng mạo tốt tươi, duy

có điều luôn mồm gào khóc, làm thế nào cũng không nín được.

Tính Không bước lại xem qua chột bảo:

- Người đã xuống đây sao còn khóc mãi ?

Công tử vụt nín khóc, toét miệng ra cười. Cả nhà khôn xiết mừng vui. Tính Không vuốt tóc đứa bé, miệng lâm râm khấn nguyện. Công tử liền nín khóc hẳn,

rồi dạy qua nói cùng viên ngoại:

- Viên ngoại hãy để tôi nhận công tử làm học trò và đặt tên cho công tử là

Lý Tu Duyên được chăng?

Mậu Xuân vui mừng quá sức liền thưa:

- Xin theo lời đại sư chỉ dạy.

Rồi ẩm con đem vào nhà trong rồi sai bày tiệc linh đình thết đãi bạn bè và dọn riêng một tiệc chay thỉnh Tính Không đại sư thu nạp.

Tiệc tan ai nấy ra về, Tính Không trưởng lão cũng dặn dò đôi câu rồi ngỏ lời từ biệt. Mậu Xuân thân tiễn hơn một dặm đường mới trở lại.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 2

Cảnh Thế Tuổi Xanh Nhiều Hoạn Nạn

Hồn Mơ Lòng Tục Quyết Xa Lìa

Đây nói về Lý viên ngoại từ khi sinh được công tử thì mừng hơn được báu vật, lo mướn vú bô để cùng phu nhân săn sóc cho con.

Năm lại, năm qua, thấm thoát công tử đã lên 7 tuổi, tính tình hiền hậu, tròn ngày biếng nói ít cười lại không thích chuyện chơi đùa cùng đồng bạn mà chỉ thường hay một mình nhắm mắt ngồi lặng, khác hẳn mọi đứa trẻ tầm thường.

Lo lắng đến sự học của con, Lý viên ngoại rước một ông Tú tài đến dạy cho công tử học và kiếm thêm cho con hai người bạn học, một là Hàn Quân Anh

con ông Cử võ Hàn Thanh, người nữa cháu vợ tên Mông Vĩnh cùng quê tại Vĩnh

Ninh.

Ba bạn trẻ quây quần học tập ý hợp tâm đầu. Duy Lý công tử tuổi tuy còn nhỏ xong rất mực thông minh, bất cứ sách gì chỉ liếc mắt xem qua là thuộc, học

một biết mười, hai bạn tuy hơn tuổi mà không theo kịp. Thầy học là tú tài Đỗ

Thuần Hương phải thường thán khen là trẻ kỳ tài, vẫn thường hay nói với Mậu

Xuân:

- Công tử sau này chắc sẽ thành một bậc kỳ tài thiên hạ và sẽ là một bậc giúp ích cho đời không nhỏ.

Năm công tử 14 tuổi đã lầu thông các sách Tứ thư, Ngũ kinh, Bách gia, Chu Tử, hằng ngày cùng Hàn, Mông hai bạn, ngâm thơ bàn luận, lời lẽ tinh

nghiêm

và có ý tứ cao xa. Một điểm đặc biệt là Tu Duyên chỉ thích đọc Kinh sách Phật

mà hề đọc đâu nhớ đây, trí tuệ minh mẫn vô cùng.

Năm ấy, viên ngoại muốn cho con dự phần khoa bảng nên liền ghi tên vào sổ cử tử đăng lều chông đi thi. Nhưng chưa đến kỳ thi thì bỗng viên ngoại lâm

bạo bệnh. Biết mình khó thoát khỏi tay tử thần, nhân có em vợ là Binh bộ tư mã

Mông An Toàn vừa từ chức về với quê nhà liền cho vôi tới trước giường để ngỏ

lời trần trối:

- Hiền đệ! Ta chẳng còn ở lâu nơi trần thế, đời ta nay cũng đã đủ rồi. Duy chỉ còn lo cho cháu ngoại cùng chị của hiền đệ, giờ đây không người tương giúp.

Những mong hiền đệ nghĩ tình thân quyến, ghé mắt xem việc nhà giúp cho. Riêng thằng Tu Duyên đó chẳng nên để cho phóng túng mà trễ nãi việc học hành. Tất cả hy vọng đời ta chỉ trông vào nó. Việc lập gia thất cho nó mai sau, ta

đã dự định sẽ cưới con gái Liễu Thiên Hộ ở Liễu gia trang. Vậy trăm sự nhờ hiền đệ để tâm lo liệu.

Mông An Toàn nghẹn ngào an ủi:

- Đại huynh cứ an lòng, chẳng nên nói lời quái gở. Bệnh của đại huynh chẳng lấy chi làm nặng, hãy nên tĩnh dưỡng cho mau lành. Việc mai sau đệ sẽ

hết lòng theo lời huynh dặn.

Mậu Xuân gọi phu nhân lại gần mà nói:

- Hiền thê! Ta nay tuổi đã được gần hoa giáp (60), chết cũng vừa tuần. Khi ta chết rồi, hiền thê phải cố gắng nuôi con cho đến thành danh. Thằng Tu Duyên

học rất thông minh, sẽ có thể làm rạng rỡ gia phong, mai hậu ta ở suối vàng

âu cũng vui lòng.

Viên ngoại lại cho gọi Tu Duyên đến gần nắm tay mà dặn bảo, nhưng rồi đàm đưa lên cổ, tâm trí rối loạn dần, trợn mắt xuôi tay mà thác. Phu nhân cùng

cả nhà vật mình than khóc. Mông binh bộ thì lo việc ma chay thực là đầy đủ. Tu Duyên vì có đại tang nên không vào trường thi, Hàn Quân Anh và Mông Vĩnh đi thi đều đậu tú tài.

Tu Duyên càng thêm buồn bã, suốt trong thời gian ở nhà chịu tang, trợn

ngày không ra khỏi phòng, chỉ ngồi lặng xem kinh xem sách và càng thâm nhập

mọi lẽ huyền vi trong đạo Phật.

Qua hai năm, gần mãn tang cha thì không may phụ nhân lại lìa đời. Tu Duyên lại một phen nữa đau buồn khóc lóc. Từ đấy lập chí lánh đời, tự nguyện

việc hiếu viên thành, quyết sẽ thí phát đi tu. Vì vậy mọi việc trong nhà đều ủy

cho Mông viên ngoại lo liệu không hề hỏi tới.

Năm 18 tuổi, mãn tang, hiếu đầy. Một hôm Tu Duyên sắm sửa hương hoa, lễ vật ra nơi phần mộ của cha mẹ mà tế lạy. Trở về thư phòng, ngồi trầm ngâm

viết một bức thư để lại rồi sáng sớm hôm sau ra đi mất dạng.

Mông viên ngoại hai ngày không thấy mặt Tu Duyên những tưởng vẫn trì chí học tập trong thư phòng như thường lệ. Nhưng khi qua thư phòng thì thấy cửa

khép hờ, đẩy vào không thấy có người, sinh nghi liền tiến thẳng đến án thư thì

thấy có đề thơ lại. Thơ rằng:

Voi voi trời nước thảm mệnh mông,

Quyết độ quần sinh thoát khỏi vòng,

Hiển cái thân này cùng vạn hữuĐành cho kiếp khác chứng hư không

Đài sen khuya sớm khuê nguồn giác

Cảnh tịnh hôm mai tỉnh giấc nồng

Điên đảo mặc cho người tế thể

Riêng mình tự tại chốn non bồng.

Dưới thơ lại viết mấy hàng chữ lớn:

Tu Duyên phải đi

Chẳng nên tìm chi

Ngày sau gặp lại

Sẽ rõ vân vi

Mông viên ngoại xem xong biết Tu Duyên mộ đạo Phật, nên đã quyết lìa bỏ cảnh trần, nương thân nơi am thiền thanh vắng liền cho người đi khắp các chùa tìm kiếm nhưng tuyệt nhiên không thấy tăm tích nơi đâu.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 3

Núi Phi Lai Tu Duyên Đầu Phật Chùa Linh Ẩn La Hán Giả Diện

Đây nói về Tu Duyên bỏ nhà ra đi thẳng tới Tây Hồ, lên ngọn núi Phi Lai vào chùa Linh Ẩn xin được thể phát đi tu. Hoà thượng trụ trì chùa Linh Ẩn vốn là một vị cao tăng đạo hiệu Nguyên Không nghe báo, bước ra dùng tuệ nhãn nhìn ngắm Tu Duyên biết ngay là kim thân La Hán giáng phàm vãng sắc chỉ của Phật đầu thai cứu đời, nhưng vì trót nhiễm tục trần nên còn mê chưa thật tỉnh, sợ ngày sau ngã trong cuộc đời ngũ trước. Nguyên Không liền lấy tay vỗ lên đầu Tu Duyên ba cái. Tu Duyên hội ý, dường như có sức mạnh nhiệm màu mở toang cửa trí tuệ, vụt mở máy linh, liền quỳ lạy Nguyên Không làm lễ bái sư, xin thể phát. Nguyên Không khiến tắm rửa, trai giới rồi đến trước tượng Như Lai xuống tóc cho Tu Duyên, đặt pháp hiệu là Đại Tế.

Từ khi Nguyên Không vỗ vào đầu ba cái, Tu Duyên sức tỉnh mộng đời, nhớ được tiền thân của mình, nhưng sợ người trần bày lăm điều ghen ghét, liền phải giả dạng phong điên để che mắt tục, ra ngoài thì làm việc cứu giúp kẻ khốn cùng, khuyên dạy chúng sinh, nhưng khi ở trong chùa miếu thì giả dạng cuồng dại hay làm điều lầm lỗi vi phạm giới cấm.

Ngày ngày Đạo Tế đi dong ngoài đường, uống rượu, ăn thịt, trong mình nếu không có tiền thì lấy trộm của thập phương cúng chùa mà tiêu xài. Bữa nào không kiếm được đâu ra tiền thì bắt luận áo quần, Đạo Tế liền đem ra phố bán mà mua rượu thịt. Nội chùa chỗ nào và của ai cũng đều bị mất trộm, duy có trong nơi phương trượng thì không hề suy suyển vật chi.

Có một lần người thủ hộ là Quảng Lượng mất chiếc áo lễ, truy nguyên ra mới hay là Đạo Tế đã lấy và đem ra ngoài phố bán, liền cho người đi chuộc về rồi mặt giận hầm hầm tới trước Nguyên Thông mà bạch rằng:

- Trong chùa hiện nay có một vị tăng không giữ thanh qui, xin phương trượng phải nên nghiêm trị.

Nguyên Thông chậm rãi nói:

- Người tuy nhất định rằng việc trộm áo của người la do nơi Đạo Tế, nhưng

mỗi khi muốn kết tội ai cũng đều phải có đủ chứng cứ mới được. Vậy người có

bắt được chính tay Đạo Tế lấy áo người chẳng?

Bị hỏi ngược lại, Quảng Lượng đành im lặng lui ra nhưng trong lòng âm thầm oán trách. Nguyên Không gọi lại và khuyên:

- Ta cho phép người tra xét rình xem, nếu thật Đạo Tế làm việc phạm với thanh qui ta sẽ nghiêm trị, lúc ấy không muộn.

Từ đây Quảng Lượng luôn luôn rình xét cử động của Đạo Tế. Một hôm Đạo Tế nằm ngủ trên đại hùng bảo điện, Quảng Lượng liền ủy hai tiểu là Chí

Thành cùng Chí Minh núp trong bóng tối mà rình.

Nói về Lý Tu Duyên từ khi được Nguyên Không vỗ đầu ba cái liền tỉnh ngộ nhớ túc nghiệp nhưng vì sợ đời ghen ghét nên giả dạng phong điên, mọi người mệnh danh là Phong Tăng, lại nhân được pháp danh là Đạo Tế, nên nhiều

người gọi ngay là Tế Diên Thượng hay là Tế Diên Tăng.

Tế Diên đang ngủ trên Bảo Điện bỗng choàng nhồm dậy vươn tay ruỗi chân một hồi, nhìn quanh bốn phía không ai liền đi thẳng xuống nhà khách và

với lấy một gói đồ nhét ngay vào trước bụng. Hai tiểu luôn luôn theo dõi thấy

vậy liền lẳng lặng ra trước cửa chùa mà đón. Khi Tế Diên vừa ra đến cửa liền bị

Chí Thanh nắm lấy la lên. Quảng Lượng cũng vừa ập tới, mấy người hết sức vui

mừng vì đã bắt được quả tang việc Tế Diên lấy trộm liền dắt vào bạch cùng phương trượng.

- Bạch phương trượng, Đạo Tế chẳng giữ thanh qui đánh cắp đồ trong chùa, chính chúng con đã rình bắt được. Một người như thế xin phương trượng cho tước

bỏ y bát, lột cà sa, râu giới điệp lại mà đuổi ra khỏi chùa.

Nguyên Không trưởng lão nghĩ thầm:

- Đạo Tế! Người lấy trộm đồ trong chùa tuy chỉ là việc biến tâm nhất khắc trong túc nghiệp mà thôi. Ta dẫu hết che chở nhưng người tục đâu có hiểu vậy,

đã đến nước này biết nói sao để độ cho người được đây.

Nghĩ rồi Nguyên Không liền bảo Quảng Lượng:

- Đã có bằng chứng rõ ràng, hãy kêu hắn vào đây, xét lấy tang vật trộm cắp, ta sẽ y theo qui luật thiền gia mà xử trị.

Quảng Lượng vẫy tay một cái, Chí Minh nắm cứng Tế Diên dắt tới trước

mặt Nguyên Không.

Nguyên Không trưởng lão đưa mắt quả thấy trước bụng Tể Diên cộm lên một đồng liền nghiêm trách:

- Đạo Tể! Người chót lấy trộm vật chi cất dấu nơi bụng, hãy lấy ra xem.

Tể Diên nghiêm trang bạch:

- Bạch thầy, thật oan uổng cho đệ tử, đệ tử nào có lấy trộm chi đâu? Chẳng qua đệ tử ngủ trên đại hùng bảo điện thấy gạch ngói rơi vãi bề bộn nên quét thu

một đồng rồi tạm thời mang nơi bụng để vứt ra khỏi chùa. Muốn rõ lòng đệ tử

thì hãy xem đây.

Nói xong Tể Diên rút một cái gói thật to cất ngay trước bụng vứt tung xuống đất, chỉ thấy gạch ngói tung tóe trước mặt mà thôi. Nguyên Không trưởng

lão thấy vậy quay nhìn Quảng Lượng mắng rằng:

- Người là kẻ thủ độ mà làm việc lại hồ đồ thế ấy, người phải chịu theo hình phạt trong chùa.

Nói xong sai Chí Minh lấy cây thước bản mà đánh Quảng Lượng mười cây. Tể Diên thấy quang cảnh xảy ra như vậy, bỏ đi ra ngoài vỗ tay cười lớn, vừa đi

vừa nói đúng thật như điên.

Tể Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 4

Vì Nghĩa Cả Cứu Người Hoạn Nạn

Bởi Lòng Nhân Chữa Bệnh Trầm Kha

Ra khỏi cửa chùa, Tể Diên rảo bước tới khu rừng rậm chợt thấy một người đang vòng dây những toan treo cổ. Tể Diên thấy vậy lại càng cười vang, mười phần thích thú. Người đứng thắt vòng dây ráp toan dứt đầu vào vòng mà kết liễu cuộc đời bỗng nghe cười rộ giật mình ngừng tay, trông ra thấy vị sư tăng hình thù quái gỡ, cười nói huyền thuyên liền bước tới hỏi:

- Ngài ở đâu mà tới chốn này? Sao lại cười như thế?

Tể Diên đáp:

- Ta vốn ở trong chùa này, thầy ta giao cho năm lượng bạc sai đi mua đồ áo mũ trong chùa. Nào hay đường này dắt ta qua một quán rượu, mùi rượu thơm

nồng ác nghiệt cứ xông vào mũi. Ta chẳng thể cầm lòng đành vào quán uống

chơi vài chén. Kịp lúc ra đi, tưởng tới việc Thầy ta sai mua áo mũ, nhưng tìm kiếm khắp nơi không đâu có bán mà ta trót sai hết phân nửa số bạc rồi. Tính ta vốn không ưa giữ tiền bạc, thấy bạc mua chẳng đủ số, trước sau gì cũng đã lỡ rồi nên trở lại quán mà uống rượu. Bây giờ ta muốn về chùa mà e Lão Hòa Thượng sẽ không dung. Ta đương lo nghĩ cuống cuống không đường cầu sống nên cười rộ cho qua nỗi lo buồn. Như nếu nhà người có tiền giúp được ta chăng?

- Sư phụ nếu có được 5 lạng bạc thì về chùa vui vẻ ư?
- Đúng vậy
- Trong túi của tôi nay chỉ còn có 6 lạng bạc, nhưng tôi là người chẳng muốn sống, tiền bạc dầu cất cũng chẳng dùng chi được, thôi xin cúng dâng sư phụ để cứu ông một phen.

Nói xong liền móc bạc trao cho Tế Diên, Tế Diên cầm bạc nơi tay, xem qua rồi chê rằng:

- Bạc của người xấu lắm, không tốt bằng bạc của ta

Người lạ nghe nói trong lòng buồn bực nghĩ thầm: “Đã cấp tiền cho còn chê tốt xấu” rồi bạch:

- Sư phụ cứ lấy tiêu thử xem coi có được không?
- Ủ, để ta tiêu tạm vậy.

Nói rồi quay mặt chạy đi. Người lạ đứng ngẫm nghĩ:

- Con người này thật chẳng hiểu đạo lý gì hết. Như vậy thì tu hành làm sao nổi? Mình đã thương hại cấp tiền còn chê ỉ chê eo, lại không thốt lấy một lời cảm tạ.

Chợt Tế Diên chạy trở lại và hỏi:

- Này này, ông lão kia ơi, ông muốn tự vẫn hay sao?

Người lạ đáp:

- Chính phải đó – rồi giọng như mĩa mai – Cõi trần này nhiều người xấu quá phải không bạch sư phụ?
- Chẳng hay ông định chết thiệt hay chết giả vậy ?
- Tôi cần chi dầu ai? Tôi thật muốn tìm cái chết.
- Ông muốn chết thật nhưng tôi xem ông chẳng đến nỗi nào. Trong mình ông có những 6 lạng bạc đem cho tôi, có sao chết đi cho uống ? Chi bằng trước khi chết, hãy cùng tôi ra quán ngồi uống rượu, ngắm người qua lại nghĩ chẳng

vui sao?

Người lạ giận nói:

- Tôi với ngài chẳng can có gì, bèo nước gặp nhau. Tôi đã có lòng tốt tặng mấy lạng bạc, sao chẳng đi cho rảnh, can có chi còn ám ảnh làm phiền?

Tế Diên cười ha hả nói:

- Tốt, tốt, tốt. Ông không chịu, chết cũng đáng, chết đáng lắm, thôi ta đi đây !

Nói rồi Tế Diên quay đầu chạy, nhưng mới chạy năm, sáu bước bỗng cười lên hi hi lại quay trở lại và nói:

- Ta thật ăn ở hẹp hòi làm phiền ông lắm. Ta quên hỏi ân công tên họ là gì ? Tại sao lại đi tìm cái chết? Ông có thể cho ta biết rõ được chăng ? Họa may ta

có phép cứu ông ?

Người lạ nghe Tế Diên bỗng dừng ăn nói êm dịu liền đáp:

- Tôi họ Đồng, tên gọi Sĩ Hoảng ...

Tế Diên bảo:

- Ông nói chậm quá, phải nói nhanh và sơ lược như thế này: “Tôi tên Đồng Sĩ Hoảng, người huyện Tiền Đường, mẹ là Trần thị, vợ là Đỗ thị, mẹ và vợ đều

chết hết, tôi thờ mẹ rất hiếu thuận.” Chuyện ông như vậy đó, tôi nói có đúng không?

Sĩ Hoảng lắng tai nghe hết sức kinh dị, nghĩ thầm: “Vị hoà thượng này sao lại biết hết việc nhà mình thế này ?” Còn đang lưỡng lự, Tế Diên hỏi thúc tra

ngay, liền ôn tồn kể:

- Bạch sư phụ, tôi vốn hiếm hoi chỉ sinh một gái đặt tên Ngọc Thư. Lúc lên tám tuổi mẹ nó bị bệnh qua đời. Tôi không lo nổi tang ma, phải đem cháu gái

cho nhà ông Tiến Sĩ họ Cố làm a hoàn và giao rằng: Sau 10 sẽ chuộc về bằng số

bạc 50 lạng. Từ đấy tôi lo làm ăn, dành dụm trong 10 năm mới được số bạc 60

lạng, hôm nay toan tính tới chuộc con về. Nào hay tới nơi mới hay Cố lão gia đã

thăng nhậm nơi tỉnh khác chưa biết nơi đâu? Đành phải nấn ná dò tìm, chẳng ngờ mới đây bị kẻ trộm lấy mất gần hết số bạc, tầm mã mòn hơi vẫn không

thấy được. Mất số bạc tức là hết trông thấy mặt con gái nên tôi buồn rầu muốn

chết

cho yên thân.

Tế Diên Tăng bảo:

- Đó là việc nhỏ mọn, để ta hết sức giúp cho người thấy mặt con gái, cha con đoàn tụ, người có vui chăng?

Sĩ Hoảng nói:

- Tôi toan đem tiền chuộc con, tiền chẳng may mất hết, dầu thấy con cũng không phương kế đem về nuôi nấng, như thế chuộc ra cũng vô ích thôi.

Tế Diên nói:

- Thôi cứ mặc ta liệu định, ta tự có phép mầu chu toàn cho gia đình người.

Sĩ Hoảng ngấm kỹ bộ dạng Tế Diên ngấm nghĩ xem ra có nhiều bí ẩn, đành liều đáp lời vâng chịu. Tế Diên liền cõng Sĩ Hoảng chạy tuốt một hơi, đến

một ngõ hẻm, dừng bước và bảo:

- Người tạm đứng yên đây, hễ có người đến hỏi tuổi tác, năm tháng ngày sinh thì cứ mặc kệ cho người ta cõng đi, sẽ có chuyện lành cho người.

Sĩ Hoảng thấy lạ, vâng chịu đứng đó đợi chờ.

Nói về Tế Diên sau khi đặt Sĩ Hoảng đứng yên nơi đường hẻm liền co giò chạy thẳng một mạch, ngừng lên thấy một tòa lầu đài đồ sộ, trong nhà ngồi quây

quần bốn năm người. Tế Diên không hỏi trước sau, xăm xăm bước tới.

Người

giữ cửa trông thấy một hoà thượng lôi thôi lếch thếch liền cản lại, nói:

- Hoà thượng ở đâu đến đây? Muốn hỏi gì chăng?

Tế Diên đáp:

- Chết nổi tôi quên, phải chăng đây là nhà họ Triệu, có bà cụ có bệnh gần chết ?

Người giữ cửa nói:

- Chính phải, hoà thượng hỏi làm chi ?

Tế Diên nói:

- Ta tới trị bệnh

Nói rồi gạt tay người giữ cửa sấn bước toan vào. Người giữ cửa níu tay Tế Diên lại và bảo:

- Khoan đã! Viên ngoại chúng ta đã rước biết bao vị thầy thuốc lừng danh mà còn không trị nổi bệnh của lão phu nhân, huống chi lại rước ông, một vị

hòa
thượng ăn xin? Phương chi viên ngoại ta đã đi rước Tô Bắc Sơn tiên sinh và

ông
danh y Lý Hồi Xuân rồi không có ở nhà mà tiếp hoà thượng đâu?

Đương lúc nói năng, chợt thấy ba người cưỡi ngựa chạy tới dừng ngay trước cửa. Tên giữ cửa reo lên:

- Viên ngoại đã về.

Ba người vừa nhảy xuống ngựa, Tế Diên tới trước nói:

- Ba ngài đi ung dung quá báo hại ta đứng chực đã nửa ngày trời.

Chủ nhà này là Triệu Văn Hội liếc thấy một vị hoà thượng có dáng như khùng, cảm động dùng lời dịu ngọt mà an ủi:

- Bạch hoà thượng, nhà tôi hôm nay có mẹ bị bệnh, vì thế tôi còn phải đi thỉnh Lý tiên sinh đây về trị bệnh, mời hòa thượng mai hãy lại, tôi xin cấp đỡ tiền bạc.

Tế Diên nói:

- Ta thật chẳng phải đi hóa duyên, chính là tới giúp trị bệnh cho lão phu nhân đó vậy.

Văn Hội chỉ Hồi Xuân và nói:

- Chúng tôi đã rước thầy đây rồi, đó là một vị Danh y thời nay, ông chịu phiên về đây chữa chạy cho bệnh của mẹ tôi.

Tế Diên liếc mắt ngắm Lý Hồi Xuân mà bảo:

- Tiên sinh là thầy thuốc có tiếng, tôi có một vị thuốc, xin coi xem nó chữa bệnh gì ?

Lý Hồi Xuân nhũn nhặn:

- Chả dám, xin hỏi đại sư muốn hỏi về vị thuốc nào?

- Trái cây măng cầu lấy ở lò ra.

- Trong bản thảo không có vị thuốc như thế.

Tế Diên cười rộ mà rằng:

- Nói lên một vị thuốc có công dụng lớn mà không hiểu, sao dám xưng là thầy thuốc có danh? Vị thuốc ấy trị bệnh bụng đói, thế mà không biết!

Mọi người cười rộ. Tế Diên thân nhiên bảo:

- Giờ đây tôi cùng với hai ông, ta cùng đi coi bệnh lão phu nhân được chăng?

Lý Hồi Xuân gật đầu:

- Cho đi cũng được

Tất cả bốn người thẳng tới giường của lão phu nhân. Hồi Xuân tới trước cầm tay bệnh nhân nghe mạch, hỏi han vài câu, chỉ thấy phu nhân lắc đầu, không nói ra tiếng, bèn quay lại nói với Văn Hội rằng:

- Lệnh đường chính bị đàm lạnh quá nhiều ngăn lấp, cần phải tiêu trừ tan đi. Nhưng chỉ sợ lệnh đường già yếu, thân thể suy nhược, khó bề dùng thuốc,

vậy nên đi thỉnh vị cao minh khác.

Văn Hội nghe nói xiết nỗi lo rầu thưa rằng:

- Nơi này còn ai là bậc cao minh, xin phiên Tiên sinh chỉ dạy.

Hồi Xuân nói một cách trịnh trọng:

- Trong đất Lâm An này chỉ có tôi và Thăng Vạn Phương là còn có chút

danh môn. Nếu như Vạn Thắng Phương trị được bệnh này, tôi đây cũng trị được,

mà liệu tôi không trị nổi thì họ Thắng cũng vị tất trị nổi.

Tế Diên đứng cạnh xen vào:

- Như ông với họ Thắng đều không thể trị lành bệnh thì tôi chắc tôi không trị được, mà ngược lại, hai người chắc không trị được nổi thì tôi đây trị được cho

mà coi.

Rồi quay lại nói với Văn Hội:

- Viên ngoại hãy chờ tôi xem thử một phen, coi lão phu nhân bị bệnh gì đã?

Văn Hội thấy thế cũng đáp liêu:

- Vâng được, vâng được!

Lý Hội Xuân với Tô Bắc Sơn đều muốn xem tài Tế Diên coi bệnh thế nào nên chẳng nói năng gì. Tế Diên lật đặt đến trước giường bệnh nhân, trước vồ nhẹ lên đầu lão phu nhân ba cái rồi nói với viên ngoại rằng:

- Viên ngoại an lòng, lệnh đường chẳng chết đâu mà sợ, trên ngực hơi thở còn ấm đều.

Nói xong, Tế Diên đứng thẳng người một mắt nhắm, một mắt mở, ngó ngó một hồi rồi than thở:

- Ấy chẳng qua lão phu nhân bị đàm ngăn lấp tạng phủ mà ra.

Lý Hội Xuân nghe nói cười thầm nghĩ rằng:

- "Thì cũng vì sợ đàm dữ mà ta không dám trị. Nếu không ta đã trị lành rồi.

Tưởng giỏi gì hóa ra cũng chạy như ta."

Viên ngoại thì nóng lòng cần thầy trị lành bệnh cho mẹ, lên thúc giục:

- Bạch hoà thượng, ngài có chữa khỏi chứng đàm xuyên được chăng?

Tế Diên nói rằng:

- Duy có điều phải kê cho nó chạy ra. Bởi nó đọng trong mình nhiều quá nên làm lão phu nhân bị hôn mê. Không dùng thuật kê cho nó chạy ra thì chẳng còn phép nào khác.

Văn Hội ngơ ngẩn mà nói:

- Xin thầy dạy cho biết đàm mà cũng biết nghe tiếng kê gọi được sao?

Tế Diên bảo:

- Nếu như không tin hãy xem tôi thí nghiệm.

Nói xong, Tế Diên chạy tới trước giường lão phu nhân thét to:

- Đàm a! Đàm a! Mau hãy chạy ra, để ta nổi nóng, mi sẽ chết đa.

Mọi người che miệng mà cười, bỗng nhiên lão phu nhân nghe được cười sặc, ho lên một tiếng, mửa ra một cục đờm xanh. Tế Diên lệ làng móc trong hầu

bao ra một viên thuốc xẻ làm đôi, tự uống một nửa, còn một nửa thì hoà nước

cho lão phu nhân uống. Chẳng bao lâu, nghe phu nhân thở dài, mở mắt ra rồi nói:

- Đau chết đi thôi! Ta đói lắm, mau đem cháo cho ta ăn.

Văn Hội cả mừng lăng xăng sai bảo người nhà bưng cháo đến.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 5

Nhờ Thuốc Thánh, Cha Con Đoàn Tụ

Lo Cứu Người, Bà Cháu Đề Yên

Khi thấy Tế Diên trị bệnh khỏi cho lão phu nhân, Tô Bắc Sơn và Lý Hối Xuân ngẩn ngơ như tượng đá giữa trời cho đến khi Văn Hội vòng tay thỉnh cả ba sang thư phòng, sau đó kêu gọi gia nhân làm tiệc đãi đằng.

Văn Hội lại hỏi Tế Diên:

- Bạch hoà thượng! Hoà thượng dùng chay ?

Tế Diên đáp:

- Ta tối kỵ hai điều: Một là ăn chay, hai là tụng kinh. Ông chớ coi ta là hoà thượng thường mà tôi là hoà thượng sành nếm rượu thịt.

Văn Hội cho là kỳ quái, nhưng cũng cứ dọn tiệc thết đãi. Lúc đó Lý Hối Xuân trong lòng âm ức không phục, hỏi Tế Diên rằng:

- Lão phu nhân bị bệnh đờm, nhưng hoà thượng biết vì sao mà có bệnh như vậy không ?

Tế Diên đáp:

- Chỉ bởi trong lòng lão phu nhân ẩn tàng thương mến một vật chi đó, bỗng nhiên vật ấy bị hư hoại đi, khiến nên đau xót, đàm khí sôi sục, tức khắc hôn mê,

nay đã uống thuốc của tôi, cam đoan vô sự.

Triệu viên ngoại nghe nói quả nhiên chẳng sai căn bệnh của mẹ liền đứng dậy vòng tay xá Tế Diên và nói:

- Thánh Tăng! Ngài luận bệnh không sai chút nào. Mẹ tôi có một đứa cháu vừa lên 6 tuổi, bỗng nhiên bị bệnh hôn mê bất tỉnh, mẹ tôi thương cháu quá nên

đau đớn trong lòng, đàm sôi kéo lên, uất kết mà thành bệnh. Thánh Tăng đã trị

lành bệnh cho mẹ tôi, tưởng chắc bệnh của con tôi, Ngài trị cũng hết, trăm ngàn

lần cầu mong ngài từ bi cứu độ!

Tế Diên thản nhiên đáp:

- Trị bệnh nào thì cũng trị được, nhưng có điều bệnh của công tử khó kiếm thuốc để dẫn.

Văn Hội hỏi:

- Thánh Tăng muốn dùng vị chi để làm thuốc dẫn?

Tế Diên đáp:

- Phải cần dùng một người đàn ông 52 tuổi, sinh ngày 5 tháng 5 và một người con gái 19 tuổi sinh ngày 15 tháng 8. Đem hai người cho gặp mặt nhau,

làm thế nào để họ khóc thật to, rồi lấy nước mắt ấy trị bệnh cho công tử chắc là

bệnh khỏi không sai.

Văn Hội nghe nói cau mày ngẫm nghĩ rồi bạch:

- Ngài dạy tôi phải tìm kiếm ở đâu cho được hai người như thế bây giờ?

Dẫu tìm được nhưng làm sao cho họ khóc?

Tế Diên nói:

- Ông chớ quá lo, tới đâu hay đó, có khi đã có nhân duyên định sẵn, hãy cố dò hỏi tìm kiếm cho ra để mà chữa bệnh cho công tử.

Văn Hội nghe theo, lập tức sai bảo người nhà mỗi người mỗi phương tìm kiếm. May sao có người đến mách:

- Tại vùng này không có ai sinh vào ngày tháng như vậy, chỉ có nhà họ Cố có người a hoàn tên Xuân Hương sinh đúng ngày 15 tháng 8 lại vừa đúng 19 tuổi.

Văn Hội mừng rỡ vô cùng, sai người đến nói khó với Cố viên ngoại và xin đón Xuân Hương. Mặc khác người tứ trai tên gọi Triệu Thăng gắng sức tìm kiếm

cho được người đàn ông, khi đến ngõ hẻm thấy Đồng Sĩ Hoằng đang đứng gần

ngờ nhìn trời ngấm đật liền tới gần hỏi:

- Ông được 52 tuổi phải chăng?

Sĩ Hoằng gật đầu. Triệu Thăng lại hỏi:

- Phải ông sinh ngày 5 tháng 5 chăng?

Sĩ Hoằng giật nảy mình, vừa thốt ra tiếng "Phải". Triệu Thăng liền ghé lưng công tuốt ngay Sĩ Hoằng mà chạy như gió. Sĩ Hoằng sợ toát mồ hôi nhưng

trước sức mạnh của gia nhân họ Triệu đành cứ lặng im không dám nói năng.

Triệu Thăng cũng Sĩ Hoằng chạy thẳng một mạch về nhà, vừa hay lúc ấy người

đi rước Xuân Hương cũng vừa về tới. Sĩ Hoằng trông thấy Xuân Hương liền nhận ra chính là con gái mình tên gọi Ngọc Thư. Xuân Hương trông thấy Sĩ Hoằng cũng nhận ra chính cha mình. Hai cha con sững sờ nhìn nhau một

phút rồi

ôm nhau mà khóc. Tể Diên bước ra vỗ tay cười lớn bảo:

- Viên ngoại ra đây mà coi, thuốc dần có rồi!

Đoạn lấy ra một viên thuốc trong bọc, sai hứng nước mắt của cha con Sĩ Hoảng hòa thuốc đổ cho công tử. Giây phút kẻ a hoàn ra thưa:

- Công tử uống thuốc, thuốc vừa khỏi cổ liền thấy tỉnh táo như thường, tinh thần khỏe khoắn hơn xưa.

Văn Hội hớn hờ liền hỏi Tể Diên:

- Phải chăng ngài muốn giúp cho cha con người này được đoàn viên nên bày chước diệu?

Tể Diên liền đem chuyện Sĩ Hoảng trước sau thuật rõ một lượt. Triệu Văn Hội vô cùng cảm phục liền chu cấp tiền bạc cho Sĩ Hoảng, sai người đem tiền

mướn a hoàn khác cho nhà họ Cố. Sĩ Hoảng lãnh nhận con gái là nàng Ngọc Thư, lạy tạ ơn Triệu Viên ngoại rồi cúi đầu từ tạ Tể Diên, dẫn con gái hớn hờ ra về.

Văn Hội thấy tiệc rượu đã sẵn sàng liền đứng lên thỉnh mọi người cùng vui vầy yến ẩm. Đang khi rượu vào lời ra, Tể Diên ngoảnh lại thấy họ Tô có vẻ kém vui liền ha hả cười lớn và móc hầu bao lấy ra một viên thuốc và nói:

- Tô viên ngoại bất tất lo rầu. Lệnh đường chỉ cần uống một viên thuốc này cũng sẽ mạnh như Triệu lão phu nhân đây ngay.

Tô Bắc Sơn nghe xong cười lớn và bạch:

- Thánh Tăng thật là tay thần bốc tiên sinh, tôi xin bái phục.

Nguyên Tô Bắc Sơn tuy cùng đi thăm bệnh mà nhà có mẹ già mắc chứng thương phong không đi đứng lại được, nên dù ngồi đó mà lòng luống lo buồn,

nay thấy Tể Diên đọc trúng tâm ca vui mừng khôn xiết, liền từ tạ để về nhà trị

bệnh cho mẫu thân.

Lý Hội Xuân ngồi cạnh thấy Tể Diên hể động nói lại móc hầu bao lấy thuốc, mà không biết trong bọc có bao nhiêu viên mà bất cứ bệnh gì chỉ móc toàn một thứ viên đen đen tựa như cẩu ghét trong mình, cố ý muốn hỏi cho biết

liền nói:

- Thánh Tăng! Thuốc ấy tên chi mà đen đen như thế xin cho chúng tôi biết pha phương pháp chế biến được chăng?

Tể Diên cười ha hả và đáp:

- Thuốc này người trần biết sao nổi, nó là An Mệnh Hoàn lại có một tên khác là Tẩy Tâm Minh Mục Hoàn tức là viên thuốc rửa lòng sáng mắt,

chuyên

chữa các chứng bệnh nguy nan và cả các tạp chứng, bất cứ nam phụ lão ấu nếu

thành tâm kỳ nguyện, uống một viên này là bệnh gì cũng tiêu tan được hết.

Mọi người thấy Tế Diên nói toàn những chuyện có vẻ hàm hồ bí ẩn, liền đem những chuyện văn thơ kim cổ luận bàn thì Tế Diên đáp thông như nước chảy, hỏi một biết mười, luận lý hơn là Gia Cát, Tào Tham, thấy đều kính phục.

Họ Tô, họ Triệu thấy Tế Diên rách rưới liền nghĩ ý muốn mua đồ mới cúng dàng. Tế Diên gạt đi, bảo:

- Y phục chỉ là thức vật bề ngoài, nó rách nhưng tâm không rách là được.

Quý vị đã có lòng tốt xin cứ để dành lại đó, khi nào tôi cần dùng sẽ lấy.

Tô, Triệu khấn khoản hai ba lần nhưng Tế Diên nhất định khước từ đành hẹn ước thời thường lui tới để hai người được chiêm ngưỡng.

Tiệc tan, ai nấy kiêu về, Tế Diên cũng chân thấp chân cao, noi bóng thông trở về thiền tự.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 6

Muốn Hại Hiền, Hại Đâu Có Nỗi

Giả Làm Ngây, Làm Vây Mới Tài

Đây nói chuyện Tế Diên chân thấp chân cao noi theo bóng thông về nơi thiền tự liền lần thẳng lên lầu Đại Bi mà ngủ. Người thủ hộ là Quảng Lượng vốn cố tình quyết hại cho kỳ được nên sai người trực sẵn, vừa thấy Tế Diên loạng choạng bước lên lầu liền khiến phóng hỏa đốt cho bỏ ghét, nhưng Tế Diên đã tỉnh rượu, ra trước cửa lầu đứng ré chân chèo tuôn ra

một bãi nước tiểu tiện, ngay lúc ấy mưa gió âm âm, lửa liền tắt ngúm, Tế Diên

không nói không rằng quay vào ngủ kỹ.

Ngày hôm sau, có một thí chủ đến chiêu hương cúng Phật, trong Chùa mười phần náo nhiệt, chư tăng thấy đều trình trọng lên Phật đường tụng kinh.

Đúng

giờ ngọ, bỗng thấy Tế Diên loạng choạng đi vào, miệng nồng nặc những mùi rượu, tay xách một đùi thịt, sấn vào chỗ chư tăng đang tụng niệm ngồi phịch ngay xuống trước bàn thờ Phật, miệng ê a hát nghêu ngao, xen lẫn với tiếng tụng kinh. Hát rồi lại sẻo thịt mà nhai ngồm ngoàm trông thật là thô bỉ.

Quảng

Lượng thấy gai mắt không cảm lòng được, nổi nóng hét to:

- Đây là cửa Phật trang nghiêm, huống chi lại có khách thập phương tới đây lễ Phật, người sao dám to gan tới đây gây rượu thịt, ca hát quàng xiên, làm bộ

điên cuồng rồ dại, làm nhiễu loạn nơi đất Phật trang nghiêm. Mau hãy bước đi

cho khuất mắt kẻ ta sai tiểu tăng đánh đuổi thì chó kêu la.

Tế Diên khoát tay cười lớn và nói:

- Người bảo Phật nào không trang nghiêm, Phật nào trang nghiêm, Phật ở trang nghiêm còn ta không trang nghiêm? Ta câm lặng như phùng giá áo túi

com hay như phỗng sành tượng đá, thế thì trang nghiêm chắc ? Lũ chúng người

chỉ giỏi ê a tụng kinh "chết" làm điên đầu người sống, chính người bất quá là lũ

thầy TU trốn đời ăn bám, chỉ biết có chuyện hưởng của thập phương cúng dàng,

ăn trộm hoa quả cúng chùa, sai lầm tín thí chứ có biết thế nào là tụng kinh hay

chẳng tụng kinh, trang nghiêm hay chẳng trang nghiêm?

Quảng Lượng nghe nói tức giận vô cùng liền dẫn thí chủ thẳng lên nơi phương trượng bạch cùng Nguyên Không trưởng lão. Nghe hết tự sự, Nguyên Không truyền cho gọi Tế Diên vào hầu. Tế Diên thung dung tiến vào tịnh phòng, Nguyên Thông liền hỏi:

- Hôm nay có vị thí chủ đây, nhân vì bà mẹ nhuốm bệnh nên khẩn cầu đả lễ Phật, kỳ nguyện cho mẹ được tai qua nạn khỏi, người đã chẳng thương người

mà giúp giùm thì thôi, sao chẳng để chư tăng làm tròn công quả, như thế không

sợ tội báo hay sao?

Tế Diên kính cẩn bẩm rằng:

- Mô Phật! Đệ tử cũng vì cảm lòng thành của thí chủ đây nên mới ca hát cầu an. Chư tăng già hòng kêu om, toàn thị những lời vô ích, thực ra họ tụng kinh mà tâm không tụng, đâu bằng đệ tử hát mà thực lòng muốn hát "cho vui"

để người thoát khổ?

Vừa lúc ấy bỗng có người nhà thí chủ đến báo tin rằng:

- Lão phu nhân hiện giờ đã ngồi dậy được. Nhân vì mơ màng chiêm bao người thấy phảng phất một trận hương vị rượu thịt thơm tho, bất giác tỉnh

thần xúc

động mà thành pháp khởi choàng ngồi dậy tựa người không bệnh.

Vị thí chủ nghe nói mừng rỡ quay sang lấy Tế Điền và bạch:

- Thật nhờ thầy uống rượu ăn thịt mà thực tâm chúc nguyện khiến mẹ tôi cảm thấy hương vị mà hết đau, ơn ấy thật là tái tạo.

Tế Điền tránh ra, thoát cười rộ rồi ngất ngưỡng đi luôn, vừa đi vừa cười không dứt tiếng. Mọi người đều ngẩn ngơ không hiểu. Ngày hôm ấy Tế Điền

đắc chí rượu say lại về lầu Đại Bi an nghỉ.

Nguyên từ khi Tế Điền chữa khỏi bệnh cho mẹ Triệu Văn Hội, được Văn Hội hết sức trọng đãi, các thân hào nhân sĩ quanh vùng nghe tiếng thầy đều

phục. Nguyên Không trưởng lão thấy vậy liền giao phó cho Tế Điền làm chức

thư ký nơi thiền tự. Quảng Lượng chỉ là chân thủ hộ giữ chùa, thấy vậy lại càng

đem lòng ghen ghét, đã nhiều phen kiếm cớ hại Tế Điền mà sự không thành.

Quảng Lượng vẫn mang lòng oán hận khôn cầm, nhân đêm nay Tế Điền

say túy lúy càn khôn, về ngủ trên lầu Đại Bi liền cùng lũ tiểu thủ hạ phóng

đốt lầu lần nữa.

Lửa gặp gió lửa lan ra rất chóng, không mấy chốc ngọn lửa sáng rực góc trời, mọi người tri hô cứu chữa, riêng Quảng Lượng thấy lửa cháy dữ dội lòng rất

vui mừng vì đã thỏa tình báo hận, phen này quyết giết được Tế Điền.

Đôn đốc mọi người chữa lửa cầm chừng, chờ cho ngọn lửa thiêu rụi toàn bộ lầu Đại Bi xong, Quảng Lượng hớn hở đi lên Đại Hùng Bảo Điện, chợt thấy Tế

Điền đậm sẫm đi tới, miệng cười ha hả cất tiếng ngâm vang:

Người định hại người đâu có nổi

Trời muốn giết ai, ai chạy khỏi

Lưới trời lồng lộng tránh sao qua

Thiện ác đáo đầu đừng có hỏi?

Quảng Lượng nghe ngâm tức giận tràn hông, căm gan, tím ruột, then quá hóa giận liền phăng phăng chạy lên bạch cùng Phương trượng rằng:

- Bạch sư phụ, lầu Đại Bi cháy chính do nơi Tế Điền thường thường tới ngủ, rượu say bất cẩn, phát cháy rụi luôn. Chiếu theo giới luật, xin sư phụ tịch

bát, lột lấy pháp phục, giới điệp rồi đuổi ngay Tế Điền ra khỏi thiền tự, nếu

không thì bắt hẩn làm lại căn lầu.

Nguyên Không truyền cho gọi Tế Diên vào dạy rằng:

- Người làm nhiều việc quá quắt không sao che chở cho được, nay đã làm cháy căn lầu, phải mau đi quyên bá tánh sửa lại chu viên thì ta sẽ rộng lòng tha

thứ cho. Công việc hóa duyên và sửa lại lầu sẽ do Quảng Lượng định đoạt.

Tế Diên quay sang Quảng Lượng hỏi:

- Vậy ông định hạn cho ta bao lâu?

- Một tháng được chăng?

- Lâu quá

- Ba ngày được chăng?

- Kể ra cũng còn lâu!

- Vậy thì ta hạn một ngày phải quyên cho đủ nghìn lạng.

Tế Diên thốt quát to và bảo:

- Ta để người đi quyên xem có được hay không?

Chư tăng sợ xảy ra chuyện không hay liền đứng giàn hoà:

- Thôi cho hạn một trăm ngày, Tế Diên chịu khó quyên cho kỳ được.

Tế Diên nhớn miệng cười phì rồi gật đầu ưng chịu. Nói xong, chạy thẳng lên Chánh điện tới tượng phật Vi Phục với lấy, vận đại vào cặp quần, rồi vừa đi

vừa hát nghêu ngao xuống núi.

Đường đi thoải thoải, thông hát vi vu, giữa cảnh trời nước mênh mông, Tế Diên ngửa mặt đi vừa cười như điên như dại. Khi đi qua một quán nọ, ngửi mùi

rượu thoảng, Tế Diên xắn áo vén rèm bước vô. Chủ quán ngấm hình dung thấy

là một vị hoà thượng rách rưới, nghèo khổ thì không vui mà nói:

- Tiệm tôi mới khai trương, xin khát sĩ đi nơi khác mà xin tiền chớ bao giờ bán buôn khất khá sẽ xin cúng dường.

Tế Diên cười ngất và bảo:

- Sao người dám khinh ta! Ta tới quán uống rượu chứ có quyên giáo người đâu?

- Bạch thầy, người tu hành sao lại uống rượu?

- Đừng nói chuyện đường dài, uống mà không uống, không uống mà là uống !!! Chứ dọn bàn ra cho ta uống chơi, cho ta ăn chơi, ăn không cần no, uống

không quá say, đạo khác chi đời, đời mà là đạo, can gì phân hai? Nói xong vo

ắtay cười ngất và ngồi ngay vào thềm hàng.

Chủ quán không biết nói sao, đành nín lặng sai tửu bảo dọn rượu. Tế Diên

rót từng tô lớn uống ừng ực, thoáng hết hai vò, lấy tay quệt miệng và khen:
- Chà ngon! Ngon! Ngon mà không ngon, không ngon mà ngon!!! Hãy tính tiền coi!

Chủ quán bạch:

- Hết hai lạng.

Tế Diên lại cười rồi bảo:

- Thế có là bao? Đợi ta vài ngày ta sẽ trả cho.

Chủ quán nổi giận và mắng:

- Ta biết ngươi là ai? Tiệm mới khai trương, vì quá nể mà bọn ta dọn ra đầy
đầy rượu thịt, ăn uống no say lại chực liều mạng làm trây, ta nhất quyết
không

buông tha cái phường ăn quyt.

Vừa lúc ấy từ ngoài đi vào hai người đại hán, một người trông thấy Tế
Diên liền nói to:

- Bạch thầy, vì sao mà xôn xao làm vậy, ai dám giở giọng khinh khi với
Thầy, chúng tôi đánh cho chết bỏ.

Chủ quán nhìn ra mới hay đó là hai chàng liệt bộ (thợ săn) hảo hán trong
vùng. Một người là Mỹ Nhiệm Công Trần Lý Hiếu và một người là Bệnh
Nhẫn

Thần Dương Mạnh vội cung tay vái chào và nói:

- Thưa hai quan nhân, tiệm tôi mới khai trương mà sư phụ đây tới ăn uống
hết hai lạng bạc, lại bảo rồi sau mới trả, như thế làm súi cho tiệm tôi, và còn
vốn đâu mà buôn bán.

Tế Diên ngược mắt nhìn lên thấy là hai người quen liền ôn tồn bảo:

- Đồ đệ, chẳng nên sinh sự mà chi? Ta ăn chịu, nó ăn chịu, ta trả, nó trả.

Mọi người đều ngẩn mặt và cho là lời nói say sưa hàm hồ vô lý.

Trần Lý Hiếu quay bảo chủ quán:

- Các người không biết sư phụ đây sao? Ấy chính là vị Phật sống ở chùa
Linh Ân, chính là Tế Công Trưởng Lão, người thường hay giả điên rượu thịt
say

sưa nhưng thường ngao du khắp dãy Lâm An, cho thuốc cứu người, phổ độ
chúng

sinh, chính chúng ta đây cũng là đệ tử của người. Từ nay về sau, thầy ta có
qua

đây ăn uống phải nên trọng đãi, hết bao nhiêu ta trả.

Chủ quán ngỏ lời xin lỗi. Trần Lý Hiếu móc túi trả tiền xong liền thỉnh Tế
Diên cùng đi. Đi một quãng xa, thấp thoáng có chàng đạo sĩ đi lại. Tế Diên
thốt

gọi to:

- Lưu Thái Chân! Lưu Thái Chân!

Đạo sĩ nghe gọi tiến bước, nhìn xem thấy một hoà thượng hình thù quái gở, mặt mày lem luốc, quần áo rách rưới coi bộ khùng khùng, mặt đỏ bừng tựa như

say rượu, chưa từng quen biết bao giờ thì lấy làm kỳ, hỏi:

- Chẳng hay đại sư sao lại biết tôi ? Người trụ trì chùa nào ?

Tế Diên nói:

- Ta tên là Khổ Nảo Thượng Nhân, ở chùa Hoàng Liên nay tới thành Lâm An này, vì tại đây có một nhà ở đường Thái Bình, họ Chu tên Bản Thanh, có con

bị yêu quái phá rối nên thỉnh ta tới trừ yêu.

Lưu Thái Chân nghe nói giật mình ngẩn ngơ nghĩ:

- Nhà họ Chu đã rước hoà thượng này sao còn mời ta làm chi? Lạ thật, lạ thật, ta phải đến hỏi cho ra lẽ mới được.

Tế Diên ngoảnh lại bảo Trần, Dương hai người ra về, còn mình sóng vai cùng đi với Lưu Thái Chân đến nhà họ Chu.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 7

Trừ Yêu Quái Ra Tay Tế Độ

Thấy Người Ngay Quyết Chí Khuông Phò

Nói về người gác cửa nhà họ Chu chợt thấy từ xa đi lại hai người, một tăng nhân và một đạo sĩ thì hết sức ngạc nhiên vì người nhà chỉ đi mời Lưu Thái Chân nay sao lại có thêm vị hoà thượng.

Lưu Thái Chân tới trước cửa liền bảo:

- Người vào thông báo với viên ngoại có Lưu Thái Chân tới ra mắt.

Chính lúc Chu Bản Thanh hết sức trông đợi, nghe gia nhân báo liền hồi hả ra ngoài nghinh tiếp, trông thấy một hòa thượng cùng đi với Lưu Thái Chân lại ngỡ là bạn của đạo sĩ, nên cũng hết lòng cung kính, mời cả hai người vào khách sảnh.

Vừa vào tới nhà, chủ khách chưa kịp phân ngôi, Tế Diên đã bảo:

- Viên Ngoại hãy cho rượu khai tâm trước đi đã.

Lưu Thái Chân nghĩ thầm:

- Rõ thật chủ nhà đã mời người này rồi lại mời ta, thật là đáng giận.

Lưu Thái Chân còn đang ngấm nghĩ tức giận thì tiệc đã bày ra, Tế Diên không hề khách khí, ngồi ngay vào tiệc, ăn uống tự nhiên, Lưu Thái Chân dần lòng không được liền hỏi Bản Thanh:

- Phải viên ngoại đã cho đi rước vị này đến chăng?

Bản Thanh sững sốt đáp:

- Tôi có cho rước bao giờ, chính ông dẫn theo đó chứ, sao còn hỏi chi lạ vậy ?
- Tôi nào có biết gã là ai, chính gã gặp tôi giữa đường và nói là do viên ngoại cho rước. nói vậy thì hay vậy rồi cùng đi chứ gã bạn bè chi với tôi đâu ?

Tế Diên nghe hai người cãi nhau liền ngược lên bảo:

- Hai người bất tất phải cãi cộ làm chi, hãy cùng ta uống rượu có vui không ?

Bản Thanh mặt đầy sắc giận mắng rằng:

- Ta đã sớm nghĩ là không phải Lưu đạo huynh dẫn người cùng đến, có chi chẳng ai thỉnh mà người sùng sững vào nhà, còn đòi rượu thịt nhậu say? Nói xong khiến gia nhân là Chu Phước mau tổng ra khỏi cửa.

Chu Phước vâng mệnh liền áp lại lời sênh sịch Tế Diên khiến tượng thần Vi Phúc rớt xuống mà không hay biết. Bản Thanh trông thấy tượng Phật rớt liền nhặt lên và bảo gia nhân:

- Hãy cất đi cho kỹ, nếu gã hoà thượng điên quay lại phải làm cho khổ sở tội bực mới cho lấy.

Bấy giờ Lưu Thái Chân mười phần đắc ý, tự cho là mình đã làm một việc hợp lý vô cùng, nhất là tranh được mỗi hàng trong phần việc trừ ma, yểm quái liền nói với Bản Thanh:

- Trong nhà viên ngoại hiện có bao nhiêu loài yêu làm lộng, xin cho bản đạo biết để sắm vật dụng trấn yểm, dùng thần thông mà trừ bỏ lòng hung.

Bản Thanh thưa rằng:

- Hiện nay chưa biết có bao nhiêu yêu quái, nhưng hiển hiện là có một nữ yêu đêm đêm hiện hình tự xưng Vương Nguyệt Nga ở gần đây, lui tới mê hoặc con trai tôi. Thường thường đêm nào chúng cũng rủ nhau ra vườn hoa thủ thi chuyện trò, làm việc giao hoan khiến con trẻ ngày nay phờ phạc như đũa mất hồn. Nữ yêu lại biến hóa khôn lường, thốt hiện thốt biến. Nay đạo gia muốn dùng vật chi trừ được yêu quái, tôi đây xin lo liệu chu toàn. Lưu Thái Chân nghe nói nữ yêu biến hóa thì lấy làm lo, suy nghĩ một hồi rồi nói:

- Bản đạo bắt yêu chẳng giống người ta, cần phải có bảy người làm bảy thần tượng tiếp tay gọi là "liên hoa thức" thì dù cho yêu quái biến hóa tới đâu cũng phải chạy mất.

Bản Thanh liền sai Chu Phước tuyển bảy tên gia nhân khỏe mạnh để tiếp tay cùng với đạo gia.

Gia nhân nghe chuyện bắt yêu ai cũng ngần ngại toan thoái thoát. Bản Thanh phải hứa trọng thưởng, chúng mới gượng gạo vâng vâng dạ dạ.

Lưu Thái Chân lại kê khai tất cả những thứ vàng mã, hình nhân cùng là vật liệu thiết lập đàn tràng, tốn hao không ít, lại thêm một bồn huyết chó huyết dê để trấn trừ yêu. Rồi vẽ bùa đọc chú, trống phách thanh la khua lên rộn ràng, ba đêm, ba ngày trấn yểm khắp hết bốn phương tám hướng. Ngày thứ tư Lưu Thái Chân lên Pháp đài dẫn theo bảy tên gia nhân ăn mặc theo thần tướng hộ vệ, nhưng lòng vẫn nơm nớp không yên. Sau khi đốt hương làm phép bỗng từ phương Đông Nam gió dữ nổi lên, một người con gái mặt đẹp như hoa, uyển chuyển tiến vào, phun ra một làn hắc khí ngay mặt Lưu Thái Chân. Lưu đạo sĩ vốn đã sợ hãi sẵn, tâm thần bất định, la lên một tiếng ngã quay xuống đất. Bảy tên thần tướng đứng hầu thất kinh, hồn bất phụ thể vội vàng quỳ lạy Tiên cô xin tha mạng, chợt thấy một ánh hào quang rực rỡ từ trong mình Chu Phước set ra trúng mình yêu nữ, nữ yêu liền rùng mình biến mất. Bảy tên gia đình súm lại mới hay Chu Phước đã chết giấc mà ánh hào quang set ra chính do nơi tượng Phật của Tế Điền còn giữ trong mình. Bản Thanh ở ngoài chờ đợi thấy bắt yêu quái khá lâu nên sốt ruột tiến vào, thấy Lưu Thái Chân nằm quay dưới đài, mặt mũi xám xanh, chân tay lạnh ngắt, lũ gia nhân thấy đều hôn mê bất tỉnh duy còn tên Chu Linh là nói được nhưng vẫn còn run.

Sau khi thúc hối gia nhân xông vào cứu chữa, một lúc sau bảy tên gia nhân gia làm tướng thần đều đã tỉnh hồn, kể lại tự sự việc xảy ra và đồng ca tụng:

- Cũng may mà hoà thượng bỏ quên tượng Phật nên ánh hào quang set ra mà yêu ma tan biến, nếu không chắc chết trăm phần. Hoà thượng điền có tới đòi xin phải hỏi mua cho được để mà yểm trấn.

Bản Thanh còn đang than thở, chợt nghe tiếng gõ cửa, mọi người ai nấy đều run. Đến khi nghe rõ tiếng người mới làm tỉnh mà ra mở cửa thì thấy Tô Bắc Sơn cùng đi với Tế Điền. Tô Bắc Sơn lạnh chan nói ngay:

- Chu huynh, đệ tới giới thiệu cho huynh biết một vị bằng hữu đây là Tế Điền trưởng lão, trụ trì trong chùa Linh Ẩn, Tây Hồ. Đêm qua, ngài có tới nhà đệ nói rằng huynh chưa biết uy danh của vị Phật sống nên mới khinh thường. Vì vậy, hôm nay đệ dắt ngài đến trước là bắt yêu giúp huynh, sau là lấy lại tượng Phật.

Bản Thanh thở dài đem chuyện đại sĩ Lưu Thái Chân ở Tam Thanh Quán đến bắt yêu bị yêu giết chết thuật lại một hồi. Tô Bắc Sơn trông ra thấy Tế Điền đứng lảng vảng ở mãi ngoài xa dựa tường mà nhìn trời ngẫm đất liền kêu to:

- Bạch thầy, sao đứng mãi ngoài đó, xin mời ngài vào.

Tế Điền cười lớn:

- Thôi, thôi, tôi chỉ sợ giáp mặt viên ngoại, đồ khỏi bị viên ngoại cho gia nhân nắm tay đuổi cổ ra ngoài lại thêm xấu hổ.

Chu Bản Thanh nghe nói vội chạy ra phục lạy và bạch:

- Xin sư phụ đại xá, vì thật tôi không biết nên mới xúc phạm.

Tế Diên lại cười:

- À! Không biết thì không có lỗi, thôi thế là huê !

Chu viên ngoại hồi gia nhân bày tiệc, Tế Diên gạt đi bảo:

- Khoan đã ! Đợi ta trừ yêu rồi sau ăn uống cũng không muộn.

Bản Thanh cả mừng lật đật dẫn Tế Diên và Tô Bắc Sơn ra vườn sau. Tế Diên thấy đạo sĩ nằm co quắp chân tay, mình mẩy lạnh ngắt thì cả cười và hỏi:

- Viên ngoại, hôm qua cho đạo huynh đây uống thứ rượu chi mà sao say vùi chưa tỉnh thế ?

Bản Thanh lại đem tình hình bắt yêu thuật rõ một lượt. Tế Diên cả cười, sai mướm một chén nước, móc túi lấy viên thuốc nhỏ tự tay mình hoà thuốc đổ vào miệng đạo sĩ. Giây lát Lưu đạo sĩ cựa mình rên lên một tiếng mở bừng mắt ra, ngồi dậy mưa ra như rồng phun rồi tỉnh lại. Tế Diên vừa cười vừa hỏi Lưu đạo sĩ:

- Đêm qua người thấy bà con ra sao ?

Thái Chân ngạc nhiên:

- Có thấy bà con gì đâu ?

Tế Diên bảo:

- Nữ yêu đẹp để thế nào nên ngài thấy mới chết mê vậy chứ !

Thái Chân mặt đỏ tía tai, toan chạy đi cho đỡ ngượng, Tế Diên ngăn lại rồi bảo Bản Thanh:

- Viên ngoại hãy ban cho đạo huynh 50 lạng bạc kẻo mà tội nghiệp.

Bản Thanh vâng mệnh lấy tiền đưa tặng, Thái Chân mặt thẹn chín rừ, nhận vội số tiền rồi cáo từ đi mất. Bản Thanh khấn khoản Tế Diên cứu bệnh cho con trai. Tế Diên liền khiến dẫn đường đến phòng thăm bệnh. Tô Bắc Sơn lật đật theo vào, trông thấy sắc mặt Chu Chí Khôi xanh xao, hình dung tiều tụy chỉ còn da bọc xương thì than dài mà rằng:

- Hình dung như vậy, cháu ta còn sống làm sao ? Rồi òa lên khóc.

Tế Diên nói:

- Đừng sợ!

Liền móc lưng lấy viên thuốc đen nhỏ hòa thuốc đổ cho công tử, giây lâu trông mặt Chí Khôi tim lại rồi đỏ hồng, hồi sắc, tỉnh táo, chờn vờn đòi ngồi dậy.

Tế Diên quát hỏi:

- Cha người có mấy đứa con.

Chí Khôi mệt mỏi đáp:

- Chỉ có mỗi tôi.

Tế Diên giận nói:

- Người biết cha người có một mình người, thương người biết là chừng nào sao nữ sinh lòng làm quấy. Cũng bởi người khởi lòng tà nên mới có sự yêu ma mê hoặc. Ấy chính do người gieo vạ rồi rước vạ, tâm tà nên mới nhuốm tà. Ta càng thấy chừng nào càng giận cho đứa con bất hiếu.

Nói xong, Tể Điền giơ tay đánh mạnh một cái. Chí Khôi la lên một tiếng lăn ra chết giấc. Bản Thanh sợ con chết, đau đớn la hoảng. Vừa khi ấy Chí Khôi tỉnh lại, lồm cồm bò dậy, Tể Điền chừng mắt ngó Chí Khôi và quát:

- Người còn sống lại, ta càng thêm giận đánh cho đến chết.

Nói rồi giơ tay toan đánh. Tô Bắc Sơn lật đật sấn lại can rằng:

- Chu huynh chỉ có một mụn con, xin Thầy bớt giận.

Bản Thanh thì lòng giận tím gan nhưng không dám nói chỉ nghĩ thầm:

"Không biết pháp lực ra sao nhưng cử chỉ thật là một vị sư điên."

Tể Điền biết rõ lòng dạ Bản Thanh liền tủm tỉm cười, bảo:

- Viên ngoại đừng oán trách gì tôi, hãy hỏi công tử đi rồi sẽ rõ nguồn cơn.

Lúc ấy Chí Khôi đã sáng suốt tâm thần liền quỳ xuống và thưa với cha:

- Xin phụ thân chớ giận, nếu không có đại sư đánh cho thì con đâu có tỉnh, yêu quái chắc không chạy mà vẫn quanh quẩn nơi mình của con.

Tể Điền bỗng trừng mắt nhìn Chí Khôi quát:

- Ta phải bắt yêu, mau đem thần tượng Vi Phục cho ta

Chu Phước lãnh mạng đưa tượng thần Vi Phục đến. Tể Điền tiếp tay đỡ lấy, vẽ một đạo bùa lên không trung, bỗng nhiên một trận cuồng phong nổi dậy, nữ yêu trông thấy Tể Điền hiển hiện thần thông, hào quang sáng chói, nhận rõ là Tri Giác La Hán, thất kinh rụng rời, ngay khi ấy Chí Khôi lăn mình chết giấc, nữ yêu hiện hình là một hồ ly tinh cúi xin tha mạng cho khỏi uổng công phu tu luyện đã mấy trăm năm.

Tể Điền đại phát từ bi khoát tay tha mạng, hồ ly tinh rất đổi vui mừng, lạy tạ biến mất. Đồng lúc Chí Khôi lồm cồm bò dậy, tươi tỉnh như một người thường.

Tể Điền Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 8

Oán Khí Xung Thiên Ra Tay Tể Độ

Từ Tâm Gội Khấp Hòa Thượng Ban Ôn

Đây nói về chuyện hồ ly được Tể Điền tha mạng, cúi đầu lạy tạ rồi biến đi, Chu Chí Khôi cũng lồm cồm bò dậy và khỏe khoắn như người thường. Chu Bản Thanh khôn xiết vui mừng vô cùng cảm

khích thâm ân hoà thượng liền ngỏ ý với Tô Bắc Sơn muốn dâng tiền bạc cúng dàng. Tô Bắc Sơn gạt đi:

- Sư phụ đây tuy hình dung cổ quái nhưng tâm địa thật vô cùng cao rộng, tế độ khắp thấy quần sinh, huynh dù muốn tặng tiền nhưng chắc sư phụ không nhận. Tốt hơn nên mua hương hoa lễ Phật, thế cũng là một cách đáp ơn.

Tế Diên bỗng quay lại hỏi:

- Hai người nhỏ to chi vậy?

Bắc Sơn liền bạch:

- Chu viên ngoại đây ý muốn tặng tiền đáp ơn sự phụ.

Tế Diên liền nói ngay:

- Phải rồi! Phải rồi! Ta tới đây làm việc phúc nhưng cũng cần có tiền xài nữa chứ!

Bắc Sơn mỉm cười:

- Con được biết sư phụ vốn không ưa tiền nên có bàn với Bản Thanh huynh không được cúng tiền và đang tính chuyện sơn son thiếp vàng tượng thần Vi Phục để cung tạ thâm ân.

Tế Diên thốt hét lớn:

- Hại quá, hại quá rồi. Ta tới đây, nếu làm vậy thì còn đi đâu được chứ?

Bắc Sơn hỏi:

- Vậy sư phụ còn muốn đi đâu ?

Tế Diên quắc mắt và dần từng tiếng:

- Lão Vi vốn cùng ta là bạn, không thích sa hoa lòe loẹt, hào nhoáng.

Bề ngoài nhiều hào nhoáng thì người dòm ngó, thích sa hoa thì lòng dễ xao xuyến không yên. Nếu đem sơn son thiếp vàng thì ngôi tượng gỗ này cũng sinh lười biếng ưa chuyện trần gian mà mất hết linh thiêng, làm chi được nữa ?

Bản Thanh vội cung kính chấp tay bạch:

- Vạy đệ tử xin chu biện tiền bạc, xin sư phụ nhận cho!

Tế Diên thốt cười lên:

- Hoan hỷ! Hoan hỷ! Lúc nào cũng hoan hỷ, được tiền hoan hỷ, không được tiền hoan hỷ ?

Cười dứt, vẻ mặt trầm ngâm tiến gần ghé tai Bản Thanh bảo:

- Vì ta còn bận nhiều việc, người muốn giúp tiền cho ta phải làm thế này .. thế này ... hãy ghi nhớ cẩn thận !

Nói xong kéo bừa hai người cùng ngồi vào tiệc không nói không rằng, ăn một thôi một thốc. Tiệc tan, Tế Diên dắt tượng thần Vi Phục vào cặp quần rồi từ giã ra đi. Trên đường bước thấp bước cao, gió chiều phơ phới, bóng tà dương đã ghé chéch non đồi, ánh mây hường đã ngả màu sẫm nhạt phủ lên bóng cây xanh, Tế Diên cứ vừa đi thoát lại ngửa mặt lên trời

cười ngất. Đi tới quán rượu bên đường, Tề Diên loạng choạng tiến vào. Mọi người trong quán thấy một hoà thượng mặt mày lem luốc coi bộ nghèo khổ đều có ý khinh bỉ, một người cất tiếng:

- Hoà thượng kia tới đây có phải muốn hóa duyên chăng ?

Tề Diên đáp:

- Không đâu! Không đâu, Ta đến đây để bán pho tượng Vi Phục.

- Hòa thượng ở đâu đến! Định bán bao nhiêu tiền một pho tượng?

Tượng thế nào, đẹp không?

- Đẹp hay xấu là ở tâm người ? Bán hay không là ở tâm ta ? Tượng này đáng giá 100 lạng, nhưng nếu muốn mua thì phải hai trăm ?

- Sao lại có chuyện bán đắt như vậy ?

- Thế nào là đắt? Thế nào là rẻ. Người thỉnh pho tượng đẹp mà nó chỉ là pho tượng thì có ích gì? Thỉnh pho tượng xấu mà cung kính tôn thờ, linh thiêng rất mực, tượng ấy giá đáng bao nhiêu ?

- Nhưng tượng bằng gì mới được chớ?

- Tượng bằng cây mộc! Đừng thấy mộc mà khinh, hãy nghe đây:

Chùa mua chùa được linh thiêng

Người mua thì được bình yên trong nhà !

Nói rồi cười hả hả và gọi tửu bảo:

- Dọn rượu ta uống mau.

Mọi người đều ngơ ngác, thậm chí bàn tán ông Tăng lạ lùng. Tửu bảo bung rượu ra. Tề Diên với lấy cốc rót vào miệng uống ừng ực, làm một hơi cạn vò rồi ghé tai tửu bảo cười mà dặn rằng:

- Ta gửi pho thần tượng Vi Phục nơi đây nhờ người coi chừng. Ta có việc đi vắng này một chút rồi sẽ trở lại.

Nói xong vùng đứng dậy bỏ đi như bay. Tửu bảo đem sự việc trình bày với chủ quán và trao lại pho tượng nhỏ con. Chủ quán nghĩ bụng, thôi ông sư khùng uống hết vò rượu, gửi lại tượng thần thì cũng không sao ? Vốn lòng

tín ngưỡng liền đem pho tượng đặt lên bàn thờ định bụng nếu vị sư khùng không đến lấy lại thì sẽ để thờ. Chợt nhìn ra phía ngoài thấy có năm, sáu vị hoà thượng khác tiến vào, vừa đi vừa nói lao xao:

- Chắc tại nơi đây - rồi cất tiếng hỏi chủ quán - Nơi chùa chúng tôi có một vị hòa thượng mắc chứng phong điên, lấy trộm tượng thần Vi Phục đem bán. Chúng tôi vâng mạng Lão Hòa Thượng đến để mong thí chủ phát Bồ đề Tâm, nếu trót mua xin hoàn lại?

Chủ quán nghe vậy, cung kính vào lấy pho tượng trao lại cho các vị hoà thượng và bạch nguyên do, lại ngổ ý không dám lấy tiền chuộc vì cũng chẳng đáng bao nhiêu.

Chúng tăng đều hoan hỉ quay ra. Lát sau, Tề Diên trở lại, vẻ mặt

nghiêm trang hỏi chủ quán:

- Vậy chứ tượng thần Vi Phục ta gửi lại đâu ?

- Bạch ! Có năm, sáu vị hoà thượng bảo ngài lấy trộm của chùa nên lại thỉnh về rồi !

- A ! Ta gửi thì người biết ta! Ta lấy trộm hay hoà thượng kia tới lừa, các hoà thượng có nói ở đâu không ?

Chủ quán thưa:

- Chúng tôi thấy là hoà thượng, tin mà không hỏi nên cũng không hay quý vị đó trụ trì tại đâu.

Tế Diên kêu lên:

- Cha chả! Thấy hoà thượng là tin ? Ta đây không phải hoà thượng ư ? Hay là ta là hoà thượng áo rách thì người không tin? Các người chỉ tin hoà thượng áo lành, mặt mày đẹp để ăn nói nhẹ nhàng, đấy mới là người tu hay sao ?

Chủ quán vội nói:

- Không phải thế, cũng bởi chúng tôi thành tâm cung kính nên mới tin các hoà thượng, vả lại pho tượng nhỏ con chẳng đáng là bao ?

Tế Diên quát lên:

- Sao bảo chẳng đáng là bao ? Tượng đó đáng 200 lạng người bảo cung kính thành tâm, vậy người phải đưa cho ta đủ 200 lạng. Nếu không việc phải đến quan ? Đâu phải hoà thượng là tin ? Đâu phải áo lành là kính, áo rách thì khinh đâu ?

Nói xong phăng phăng bỏ đi khiến mọi người chẳng ngớt đàm tiếu nghị luận. Vừa ở quán ra, Tế Diên ngửa mặt lên trời thấy một vùng oán khí xông thẳng tới mây liền hiển linh quang mà xem rồi gật đầu:

- Lành thay! lành thay! Ta là hoà thượng thấy việc oán hờn chẳng gánh vác sao ?

Nói xong cắm cổ chạy một mạch thẳng tới Tam Thanh quán của Lưu Thái Chân gõ cửa. Một tên đạo đồng bước ra hỏi:

- Đại sư muốn hỏi thăm ai ?

- Ta đến thỉnh thầy người đi bắt yêu.

- Thầy tôi không có nhà, hiện lên núi hái thuốc chưa về. Đại sư không thấy tấm bảng từ khách treo kia sao ?

Tế Diên từ tốn bảo:

- Mi cứ vào thưa với Thầy rằng có ta là Tế Diên qua thăm. Ta biết thầy người hiện ở thư phòng.

Đạo đồng nghe nói khôn xiết ngạc nhiên vì sự việc quả nhiên thế thật liền phải trở vào thông báo. Lưu Thái Chân vội vàng ra chào và hỏi:

- Sư phụ đến có việc chi chăng ?

Tế Diên nói:

- Chuyện của tôi ông không cần hỏi. Riêng ông hiện nay sao không đi bắt yêu ?

- Bạch sư phụ, chẳng nói đâu chi ngài, từ ngày xảy ra câu chuyện ở nhà họ Chu, riêng những thẹn thắm, không dám lấy nghề bắt yêu làm kế sinh nhai nữa. Vì vậy có ai tới thỉnh đều nài có lên núi hái thuốc mà từ chối.

- Thế này thì thầy trò ông lấy gì sinh nhai ?

Thái Chân tỏ vẻ buồn rầu bạch:

- Thật cũng là chuyện khổ tâm nhưng biết làm sao? Sư phụ đến đây hẳn có chức hay dạy bảo ?

- Có chứ, có chứ, để ta dạy cho một phép.

- Chẳng hay phép chi, có khó không ?

- Phép này gọi là phép "ngũ quỷ đạo" tức là năm con quỷ đi ăn trộm.

- Sao lại có phép "ngũ quỷ đạo" lạ lùng vậy ? Phép này sao lại là phép lương thiện được ?

- Ông đâu có hiểu. Phép ấy mà học được thì muốn tiền bạc, muốn áo quần hay muốn bất cứ thức vật gì, chỉ cần niệm lên mấy câu thần chú tự nhiên trong bóng tối hiện ra năm con quỷ lấy đồ vật, đem đến cho mình khỏi phải nhọc công ?

Thái Chân cả mừng, nói:

- Như vậy xin sư phụ dạy bảo cho.

Tế Diên nói:

- Chỉ ngại một điều là muốn học phép ấy ông phải lạy tôi làm thầy và ngày ngày phải cấp dưỡng rượu thịt cho thật đầy đủ mới được.

Thái Chân vội sụp lạy làm lễ bái sư và thưa:

- Đệ tử xin tình nguyện hết lòng.

Tế Diên cả cười:

- Được vậy tốt lắm! Tốt lắm! Trước hết ông phải học cúi đầu, mỗi ngày cúi 1.000 lần, cúi đủ 49 ngày ta sẽ dạy niệm thần chú. Tới chừng lâu thông thần chú, muốn điều chi cũng được vừa lòng.

Thái Chân sốt sắng mà nói:

- Bạch Sư phụ ! Chừng nào thì khởi sự học được ?

- Bắt đầu sáng mai. Còn bây giờ hãy đánh thân mua sắm tiệc rượu cho ta tẩy trần trước đã.

Thái Chân nhất nhất vâng lời dọn tiệc đãi đằng. Qua ngày hôm sau, Tế Diên đếm 1000 hột đậu, lên ngồi chễm chệ trên bồ đoàn và bảo Thái Chân:

- Hễ ta niệm một tiếng Vô Lượng Thọ Phật thì ngươi phải cúi đầu lạy một cái, lấy một hột đậu để riêng ra, chừng nào hết đậu là đủ số ngàn lần.

Thái Chân đáp:

- Xin vâng.

Tế Diên liền ngồi tề chỉnh trên bồ đoàn bắt đầu niệm:

- Nam mô Vô Lượng Thọ Phật.

Thái Chân nghe xong cúi đầu rồi lấy một hột đậu để riêng. Nào hay mới cúi có ba chục lần thì cảm thấy lưng mỗi cổ đau chân te, mình ớn.

Thái Chân nghĩ thầm: "Nếu cứ nghe lời cúi 1000 lần như thế này thì mạng ta cũng đến đi đời." liền lén ngược mắt ngó lên, thấy Tế Diên đôi mắt nhắm nghiền dường như ngủ gà ngủ gật liền với tay toan bốc một nắm đậu mà để riêng cho mau hết. Tế Diên vụt mở mắt quát rằng:

- Tu luyện mà còn có lòng gian thì thành công sao được.

Thái Chân một mực kêu khổ vì làm chưa quen, Tế Diên bảo:

- Thôi hôm nay đã trót lỗi rồi ta cho phép sáng mai làm lại. Giờ đi làm rượu cho ta.

Bốn năm hôm sau cũng lại như thế, hễ cứ cúi đầu khoảng trăm cái hơn là lại mỗi một không sao chịu nổi và Tế Diên lại bắt làm lại từ đầu, mà ngày nào cũng phải rượu thịt cung phụng đầy đủ. Thái Chân luôn mồm kêu khổ, sau mạnh bạo mà bạch rằng:

- Đệ tử cung phụng sư phụ ngót nửa tháng nay thật đã kiệt sức, những tướng học phép thành thuộc sớm rồi sai khiến năm con quỷ lấy trộm theo như ý muốn thì lo chi chẳng đủ cung phụng. Nhưng nay phép chưa học xong mà tiền nhà đã cạn, đệ tử không biết làm sao, xin sư phụ dạy bảo mau mau, đệ tử xin sẽ đền ơn xứng đáng ?

Tế Diên cười ngặt nghẽo mà bảo:

- Ta nào biết quái quỷ chi đâu ?

Thái Chân không tin, bạch:

- Sư phụ giận đệ tử mà nói vậy chứ có lẽ nào ... ?

Tế Diên nói:

- Nếu nhà ngươi hết tiền thì ta đi cho được việc.

Thái Chân kêu khổ và bạch:

- Xin sư phụ thương cho, như vậy thì thầy trò tôi chết đói còn chi?

Tế Diên dạy:

- Thôi ta cũng cảm cảnh mà thương giùm, nay ta chỉ cho một chước -

Hãy lấy quần áo của ta mà mặc, lấy mũ của ta mà đội, đi thẳng ra lối sông Tiền Đường, tới một nơi gọi là Lãnh Tuyền đình, ngươi vào đó nghỉ ngơi rồi lớn tiếng kêu gọi ba lần: "Lý Quốc Nguyên! Lý Quốc Nguyên! Muốn gặp Tế Diên, chẳng cần Linh Ấn, cứ nói thế ba lần tự nhiên có điều hay." Thái Chân trước đã thấy Tế Diên có nhiều chước thuật kỳ lạ nên rất tin tưởng, nhưng khi thay đồ rách rưới hôi hám gần như lộn mửa, lại nữa cái mũ Liên Hoa vừa dày, vừa bẩn, mùi hôi nồng nặc, cực chẳng đã cũng phải vâng lời theo. Nhưng lại gặng hỏi:

- Bạch sư phụ, gọi như thế biết đến chừng nào mới có kết quả ?

Tế Diên bảo:

- Người cứ rao đi, tự khắc có người tới đó.

Thái Chân ra khỏi Tam Thanh Quan, mình mặc chiếc áo rộng thùng thình, dơ bần, thẳng nẻo Lãnh Tuyền đình đi tới. Lối sông Tiền Đường là một đại lộ, Lãnh Tuyền Đình lại là nơi thắng cảnh, du khách dập dìu người qua kẻ lại đông như đám hội. Thái Chân mặt thẹn đỏ bừng, bất đắc dĩ tới đình Lãnh Tuyền dừng lại gọi lớn:

- Lý Quốc Nguyên! Lý Quốc Nguyên! Muốn gặp Tế Diên, không cần lên Linh Ấn.

Người qua kẻ lại đều trở mắt mà nhìn không hiểu sao thầy đạo sĩ Thái Chân tự nhiên lại nổi khùng như vậy. Nhưng trong đám đông có hai người nói chuyện với nhau: "Hiền đệ coi, Thánh Tăng có tài biết trước!"

Rồi hai người lách đám đông tiến thẳng vào Lãnh Tuyền đình. Thái Chân trông ra là một người ăn mặc theo lối viên ngoại, phía sau là chàng trai trẻ tuổi ra dáng văn sinh, ăn mặc theo lối công tử. Hai người nhìn bộ dạng Thái Chân một lúc, vị viên ngoại thốt hỏi lớn:

- Người là ai mà dám mặc đồ của Tế Công hay đã hại Tế Công rồi giả dạng lừa người ?

Thái Chân cả sợ mà đáp:

- Ta chẳng có hại ai. Chính đại sư trao áo mũ cho ta và dặn làm như vậy chắc có chuyện hay.

Vị viên ngoại đó chính là Triệu Văn Hội còn công tử đi theo là Lý Quốc Nguyên hết sức vui mừng vì hai người đang muốn tìm gặp Tế Diên, nghe Thái Chân thuật lại thì đều vô cùng kinh ngạc, hỏi dồn:

- Tế Công hiện nay ở đâu ? Phiên người dắt ta tới yến kiết cho mau.

Thái Chân vội đưa hai người về Tam Thanh Quan thì thấy Tế Diên đang dựa ghế mà ngủ, tiếng ngáy pho pho như đang kéo gỗ. Văn Hội tiến vào đánh thức và chào hỏi lại bảo thư sinh thi lễ. Lý Quốc Nguyên thấy một nhà sư bần thủ thì thầm khinh người bần tiện nhưng bất đắc dĩ mà phải bước tới vái chào. Tế Diên đồng dục hỏi:

- Hai người có chuyện chi?

Văn Hội tiến lên nói:

- Bạch sư phụ, nhân vì nội tướng của Lý hiền đệ đây mắc bệnh kỳ lạ, mời khắp thầy lang điều trị không khỏi, sau có người mách là nhà họ Đỗ có lá bùa "Ngũ Lô Bát Quái" trấn trừ được hết yêu ma. May mà có người bạn của Lý Quốc Nguyên ly Lý Xuân Sơn ngồi dạy học nơi nhà họ Đỗ nên Lý hiền đệ cầu mượn lén để về trấn trạch, nào ngờ bệnh chưa khỏi mà lá bùa bị mất, dò xét mới hay kẻ trộm lấy lá bùa bán trong dinh quan tể tướng họ Tần. Việc thật khó khăn gấp rút không biết liệu sao nên phải đi cầu sư phụ

nghĩ tình đệ tử mà cứu Lý hiền đệ một phen.

Tế Diên gật đầu ưng thuận, nhưng bảo:

- Nhưng Lý công tử đâu có chịu tin ta ?

Lý Quốc Nguyên cả sợ vì Tế Diên nói trúng ruột gan nên vội quỳ xuống thú thực ý nghĩ của mình. Tế Diên cười khà và bảo:

- Thôi được, ta sẽ giúp cho, nhưng nhất nhất bảo gì phải nghe mới được.

Nói xong gọi Thái Chân lại dẫn dò và truyền Quốc Nguyên cấp 50 lạng bạc cho Thái Chân rồi theo gót hai người về Lý gia trang. Khi đến nơi Tế Diên bảo:

- Để ta chữa bệnh cho phu nhân rồi sau sẽ liệu lấy đạo bùa về. Trong khi ta chữa bệnh có việc gì quái lạ chớ nên nghi ngại.

Lý Quốc Nguyên thì nghe vậy nhưng lòng vẫn không tin, đành chỉ im lặng mà xem nhưng thật tình trong dạ không vui. Triệu Văn Hội liếc nhìn Lý Quốc Nguyên mặt buồn rười rượi có vẻ không tin liền nói:

- Hiền đệ chẳng nên đa nghi, Tế Công trưởng lão vốn là Phật sống đời nay, hễ khi đã nói là quyết không sai.

Lý Quốc Nguyên nín lặng, giắt Tế Diên vào phòng thăm bệnh cho vợ là Lan Thị, bụng nghĩ: "Nếu ông ta chữa được cho vợ thì ông ta hãy chữa bệnh cho ông ta trước đã"

Lúc ấy Lan Thị bị giam nơi buồng kín, tay có xiềng xích. Tế Diên thấy vậy vội sai mở cửa phòng giam, khiến người gỡ xiềng. Ai nấy cả sợ bạch rằng:

- Phu nhân điên khùng, mở xiềng thì sẽ hành hung không ai chống lại được, xin đại sư cẩn thận kéo đi hại cho cả gia nhân.

Tế Diên cười bảo: "Không sao, không sao!"

Tuy vậy các a hoàn cũng mở xiềng, vừa mở cửa vừa run. Cửa phòng vừa mở, Lan thị ngược mắt thấy một vị hòa thượng ngó mình lườm lườm, xiềng vừa mở ra, Lan thị rú lên một tiếng chạy vụt ra ngoài. Tế Diên đuổi theo tới vườn sau, Lan Thị chạy lại hồ nuôi cá toan nhảy xuống nước. Tế Diên nạt lớn:

- Còn chưa chịu tỉnh nữa sao? Hay phải đợi ta rượt đánh.

Lan thị nghe quát mình mấy run như cây sậy, tay chân run rẩy trông thật đáng thương, bỗng nức khóc lên một tiếng, miệng mửa vọt ra cục đờm xanh, mùi tanh nồng nặc, phú chốc trong lòng thấy sáng khoái, thần trí minh mẫn xem lại thân hình bên lén khép nép tự nghĩ sao mình lại kỳ hình dị dạng thế này? Mặt đỏ bừng bừng, đáng đi ngượng ngập, cúi đầu đĩnh lễ Tế Diên.

Bọn a hoàn thấy vậy đều reo vui, Lý Quốc Nguyên lòng mừng hơn hờ vội sai a hoàn dìu phu nhân vào chôn lan phòng.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 9

Nơi Tướng Phủ Võ Sinh Gặp Bạn

Lầu Các Thiên Vi Phục Hiễn Linh

Lại nói chuyện Lan Thị nhờ được Tế Diên quát hỏi bỗng khóc nức lên khiến đàm xanh vọt ra mà khỏi bệnh, các a hoàn thấy vậy vui mừng liền vội vục vào lan phòng.

Nguyên Lan Thị có người em trai, cha mẹ qua đời để cho một gia tài khá lớn. Lan thị theo chồng xuất giá, nên tất cả gia tài nhường hết lại cho em. Nào ngờ cậu em học thói công tử phong lưu ăn chơi đàng điếm, không đầy một năm mà phá tan hết sạch, phải tha phương cầu thực.

Ngày kia người em nghèo khổ quá liền lần về nhà chị xin tiền. Lan thị trông em rách rưới, do dáng dạng hình, trong lòng vừa giận vừa thương thêm tủi hổ nên máu uất xông lên, nước mắt ràn rụa, nghẹn ngào, đàm khí sôi sục, lẫn ra bất tỉnh.

Cả nhà ai nấy hốt hoảng, xô vào cứu chữa, người em thấy hoàn cảnh ấy lảng lạng bỏ đi. Kịp khi Lan thị tỉnh dậy, ngớ ngẩn như người mất hồn, rồi sau thoát nói, thoát cười mê mê tỉnh tỉnh, đại đại, điên điên.

May thay gặp Tế Diên liệu biết nguyên do, ra tay cứu chữa, đàm uất tiêu tan, ngũ quan thông lợi, tinh thần sáng suốt như cũ. Tế Diên lại ban cho ít thuốc, Lan thị uống rồi, bệnh dần lui đi. Lý Quốc Nguyên bấy giờ mới thực lòng bái phục Thánh Tăng, liền thỉnh ra nơi khách sảnh sụp lạy tạ lỗi và hồi gia nhân dọn tiệc đãi đằng vô cùng trọng hậu.

Trong tiệc, Lý Quốc Nguyên lại đem chuyện mất đạo bùa thần, thỉnh ý Tế Diên từ bi giúp hộ. Tế Diên nói:

- Có khó chi đâu việc đó, đợi ta gọi lão Vi Phục về đây, sai đi lấy bùa mới được !

Tiệc tan, Tế Diên ra đi hẹn chiều trở lại và sẽ sai thần Vi Phục đi lấy lại đạo bùa. Cả ngày hôm đó, Triệu Văn Hội và Lý Quốc Nguyên ngóng ngóng đợi chờ, cho mãi giờ Dậu, ánh nắng đã tắt hẳn, chim chóc lao xao trời mờ mờ sấm mới thấy Tế Diên ngất ngưỡng, say tít cung trăng, chân nam đá chân chiêu vừa cười vừa nói đầy cửa mà vào.

Triệu, Lý hai người hết sức mừng rỡ, xúm lại hỏi han. Tế Diên nửa say nửa tỉnh, líu ríu bảo rằng:

- Canh ba đêm nay thiết lập hương án, ta sẽ triệu thần Vi Phục đi lấy bùa cho.

Nói xong nằm lăn ngay xuống dưới sập, ngáy lên khò khò. Quốc

Nguyên muốn hỏi cho rõ ngọn ngành nhưng khi lại gần thì người đã ngủ say, đành hỏi gia nhân dọn bày hương án rồi mời Triệu viên ngoại vào thư phòng đàm đạo, đợi chờ.

Tiếng mõ cầm canh vừa điểm lên ba tiếng thì nơi nhà khách Tế Điền vươn vai ngồi dậy, hỏi to:

- Hương án đã bày chưa ?

Lý Quốc Nguyên ứng thanh bạch rằng mọi việc đã xong xuôi rồi cùng Triệu viên ngoại ra nhà khách, thỉnh Tế Điền ra chóp Pháp đàn. Tế Điền vẫn nguyên áo quần xốc xếch đến trước hương án vón nhang châm đốt, đốt xong, chụp ba cây nhang vào nhau hướng lên thỉnh không quơ quơ mấy cái miệng thét to:

- Lão Vi nghe đây! Ta là Đạo Tể chùa Linh Ẩn có lệnh triệu dụng. Giờ này chưa tới còn đợi chừng nào?

Chợt nghe vắng vắng có tiếng đáp lại:

- Có tôi hầu lệnh!

Lý, Triệu đều giật nảy người, gia nhân đứng chung quanh đều sờn gai ốc, nhưng khi nhìn ra thì người ứng thanh đáp lại chẳng phải Thần mà là một Tráng sĩ trong vùng họ Triệu tên Võ.

Đây nói về thân phụ Triệu Võ là Triệu Công vốn tay anh hùng hảo hán, lão luyện giang hồ, ngoài Triệu Võ ra, vị anh hùng còn dạy được hai người trò giỏi. Một người quê ở Giang Tây, huyện Ngọc Sơn, oai trấn tám phương, tên gọi Dương Minh và một người đồng huyện họ Y tên Sĩ Hoảng.

Triệu Võ chuyên tập võ nghệ, nổi nghiệp kiếm cung, đao thương giáo kích thấy đều tinh thông, tính tình hào hiệp, võ nghệ cao cường, thường làm việc trừ bạo an dân.

Triệu Công mất đi, Triệu Võ còn mẹ là Mai thị, nên phải lo toan bán buôn tần tảo làm kế sinh nhai, không có dịp nào tỏ tài võ thuật.

Một ngày kia nhân đi buôn bán qua miệt Tây Hồ, khi hàng đã bán hết, vào tửu quán uống rượu, xem hoa. Trong xứ có một gã côn quang công tử tên gọi Hoa Hoa Thái Tuế họ Vương tên Thắng thường làm chuyện hà hiếp dân lành, nhân trước tửu quán làm việc cưỡng bức gái tơ nói lời dâm ô vô sỉ. Triệu Võ nghe thấy nổi giận đùng đùng, đứng ra can thiệp "anh hùng thấy chuyện bất bình không tha" nên dõ mấy miếng nhà nghề đánh Vương Thắng chết tươi.

Quan quân truy bắt thì thời may Tế Điền quen lớn che chở, rồi sau tìm phương cứu gỡ khiến án văn hủy bỏ. Triệu Võ cô cùng cảm ân liền nhận Tế Điền làm thầy.

Sáng nay trong lúc ra đi, Tế Điền gặp lại trò xưa liền dặn dò mọi nỗi, nên Triệu Võ lên nấp trên mái nhà, khi nghe Thánh Tăng kêu gọi liền vội tụt xuống khoanh tay chờ lệnh. Tế Điền hét to:

- Lão Vi! Mau mau đến Tướng phủ họ Tần, ra nơi vườn hoa, lên lầu Các Thiên lấy ngay cho ta lá bùa trấn yểu "Ngũ Lôi Bát Quái" kíp kíp qui hồi, nếu trái lệnh không được việc ta sẽ trị tội.

Triệu Võ giả dạng tuân lãnh pháp chỉ, thoáng cái vọt lên mái ngói đi thẳng. Trong này Triệu, Lý hai người quả có thấy một vị thần từ cao tụt xuống, ăn mặc oai phong, bộ dạng đúng là Thần tướng, lại thấy thoáng cái nhảy vọt lên mái nhà biến mất, đều tin chắc Thánh Tăng có nhiều đệ tử thần thông, sai đi lấy bùa trấn yểm, sự việc tất thành, vội thỉnh hoà thượng vào nơi khách phòng dọn rượu thết đãi.

Đây nói Triệu Võ vốn được Tế Điền chỉ dẫn tỏ tường thẳng nẻo hướng nam, tìm đến Tướng phủ, nhưng không biết cái lầu nào là Các Thiên, đi quanh một lượt, chợt thấy phía đông bắc có một nhà lớn, ánh đèn leo lét hắt ra nên len lén tới trước cửa nhà, ngó qua song cửa dòm vào.

Trong căn nhà bày biện thật là tráng lệ, giữa nhà bày một cái bàn bát tiên, hoành phi, ghế gụ, trần thiết đúng mức quan liêu. Trên tường treo một cây bảo đao, võ nạm sà cừ lóng lánh, bên tường có một ghế dựa chạm rồng, trên ghế ngồi ngưỡng một ông già khoảng ngoài 60, gương mặt phương phi, tóc bạc như tơ, bên cạnh là một võ sanh đứng hầu khoảng trạc 30, oai nghi lẫm lẫm.

Triệu Võ lắng nghe, thấy ông lão nói:

- Tráng sĩ, ta rất phục tài và yêu đức, nhưng lão đây có một việc luống những lo âu. Nếu tráng sĩ giúp cho xong việc thì lão sẽ đề bạt làm chức Tổng Binh, hoặc ít ra cùng là một tướng quân dưới trướng của quan tể tướng.

Việc tuy khó nhưng tráng sĩ tiểu tâm thì sự tất thành.

Nói xong gọi tiểu đồng lấy một gói bạc trao cho tráng sĩ nọ and dặn :

- Đây chỉ là một chút quà mọn trao tay, nếu làm xong việc sẽ có trọng thưởng.

Tráng sĩ từ chối hai ba phen, nhưng ông già nhất định không nghe, cuối cùng đành vâng lệnh cầm lấy, với tay rút bảo đao, nghiêng mình chào lão trượng và dặn:

- Thẳng hoặc bên ngoài có sự chi động rộng chớ nên nghi ngại. Trong giây lát xin báo tin mừng.

Nói xong tráng sĩ băng mình ra khỏi cửa. Triệu Võ thấy sự lạ cũng theo bèn gót. Tráng sĩ lầm lũi đi một mạch tới gian phòng ở dãy nhà hướng bắc.

Triệu Võ tìm nơi ẩn thân, lén nhìn vào phía trong thấy một chàng văn sinh đang ngồi đọc sách, phía sau lưng có một bồ già đứng hầu. Cánh cửa mở ra, vị tráng sĩ bước vào, dẫn mạnh bảo đao xuống bàn hét lớn:

- Hãy kể lai lịch ta nghe, ta tới đây để kết liễu tánh mạng các ngươi.

Chàng văn sinh cùng ông bồ già đều tái mặt vội vàng sụp lạy, quì xin

tha mạng. Tráng sĩ cười lật:

- Tha sao được mà tha, ta được lệnh đến đây lấy đầu người chẳng lẽ về không ?

Người bổ già thấy tình trạng ấy liên mạch bạo nói lên:

- Xin tráng sĩ hãy dẹp cơn thịnh nộ để tôi xin nói rõ nguyên do.

Nguyên tiểu chủ nhân tôi đây là Từ Chi Bình, con trai của lão chủ nhân Từ Chiêm Khôi. Hồi còn sinh tiền, lão chủ nhân vốn là bạn rất thân với Tổng quản hoa viên Hàn Điện Nguyên. Họ Hàn có người con gái hứa gả cho công tử tôi, nhưng không may lão chủ nhân qua đời, gia đình gặp nhiều tai biến, gia sản tiêu tan. Giờ đây, công tử tôi nghĩ đến nhạc phụ, muốn sự nương nhờ, không may Điện tướng công thấy chủ nhân tôi ăn mặc lam lũ có ý không vui, nói lời khinh rẻ, những toan hồi hôn nên bảo công tử tôi tạm nấn ná nơi đây dạy học. Nay hấn ta lại khiến tráng sĩ tới lấy đầu thì thật là bất nghĩa, trăm ngàn lần mong tráng sĩ rộng dung.

Vị tráng sĩ thốt buông đao thở dài bảo:

- Ta chẳng ngờ Điện Nguyên là phường quá ác như vậy. Sự tình đúng vậy, ta nữ nào giúp kẻ ác làm việc dữ cho đành.

Hai thầy trò lú lú quỳ mọp tạ ơn tha mạng. Tráng sĩ móc túi lấy gói tiền Điện Nguyên trao cho ban này, đưa hết cho văn sinh và bảo:

- Bạc mọn này là của Điện Nguyên thuê tôi đi giết hai người, nhưng nay tôi trao lại, hai người nên kíp đi tìm phương xa lánh nạn, công tử phải cố công mài giũa nghiên bút, học tập thành tài khôi phục lòng tôi.

Triệu Võ rình xem thấy vậy, trong lòng vô cùng cảm phục, thốt khen lên tiếng:

- Khó kiếm được ai hào hiệp như vậy !

Vị tráng sĩ nghe tiếng biết có người theo dõi, sợ lộ chuyện vội vung đao nhảy vọt ra ngoài cửa sổ. Khi nhận rõ có bóng đứng rình liền sấn lại giơ đao toan chém. Triệu Võ lật đật lùi lại, rút đao ra nghênh địch. Dưới ánh trăng sáng mờ mờ, hai chàng tráng sĩ quần thảo với nhau, ánh bảo đao như rồng cuộn, chiếc đao bén tự mãnh hổ băng ngàn, mười hiệp có qua không phân thắng bại. Triệu Võ nhận định phép múa đao của tráng sĩ giống như đao pháp nhà mình, nghĩ thầm: Quái lạ! người này đao pháp tinh thông, sao cách múa đao giống ta như hệt, hẳn có duyên có chí đây!" liền gạt mạnh đao nhảy ra ngoài vòng chiến quát lớn:

- Tráng sĩ hãy cho ta biết tên họ là chi? Đao pháp cơ sao giống đao pháp của giòng họ Triệu ?

Nghe đến ba chữ giòng họ Triệu, tráng sĩ thốt kêu lên:

- Phải giòng họ Triệu, tôi đây là Y Sĩ Hoàng môn hạ của Triệu anh hùng.

Triệu Võ nghe nói vội kể lại lai lịch mình, cho biết cha mình đã từ trần

từ mấy năm qua, nói xong cúi đầu thi lễ.

Y sĩ Hoảng khôn xiết vui mừng liền làm lễ tương bái, nhận Triệu Võ là bậc thế huynh. Triệu Võ khiêm tốn mà rằng:

- Đại huynh lớn hơn, xin cứ gọi tiểu đệ là em cho dễ bề nói chuyện.

Y sĩ Hoảng liền dắt Triệu Võ vào nhà, khiến thầy trò Từ Chí Bình mau mau lánh đi rồi quay sang hỏi Triệu Võ:

- Chẳng hay hiền đệ đêm hôm lần tới tướng phủ làm chi vậy?

Triệu Võ liền đem chuyện Tế Diên sai đi lấy lá bùa bát quái thuật rõ một lượt. Sĩ Hoảng reo lên mà bảo:

- Thật là may mắn cho hiền đệ, hôm nay gặp ta, nếu không gặp ta thì thật trăm ngàn sự khó.

Ngay lúc đó Từ Chí Bình cùng người lão bộc vẫn loanh quanh trong nhà vội bước ra thưa rằng:

- Ngay đang đêm hôm tăm tối, khắp nơi đều có tuần canh khám xét, nếu hai vị ân công không tìm được phương kế chi, chúng tôi đành chịu chết nơi đây !

Y sĩ Hoảng quay hỏi Triệu Võ:

- Hiền đệ có cách gì đưa họ đi không, không lẽ để chờ đến sáng mai mọi việc bại lộ thì nguy, và còn việc đi lấy trộm đạo bùa thì sao ?

Triệu Võ sốt sắng nói:

- Đại huynh yên tâm, xin hãy nán chờ đệ nơi đây, đệ dẫn hai người này đi tạm lánh rồi sẽ quay lại.

Nói xong, họ Triệu thân dẫn hai thầy trò họ Từ tìm lối ra khỏi hoa viên.

Vừa đi một khoảng đường, bỗng thấy từ xa, một người vùn vụt đi lại. Triệu Võ thất kinh. Nhưng khi nhìn kỹ mới hay đó là Tế Diên liền đến trước tái lại chuyện của họ Từ. Tế Diên vội xua tay bảo:

- Ta hiểu rồi! Chính vì thầy trò hấn mà ta phải tới giải quyết cho xong đây.

Từ Chí Bình hỏi nhỏ Triệu Võ:

- Đại sư này là ai vậy?

Triệu Võ nói:

- Chính là sư phụ tôi Tế Công trưởng lão

Từ Chí Bình vội vàng thi lễ. Tế Diên bảo Triệu Võ phải trở lại hoa viên

lo việc lấy bùa, còn mình thì dẫn thầy trò họ Từ về thẳng nhà Lý viên ngoại, bảo dọn một căn nhà và chu biện mọi sự nuôi dưỡng cho Từ công tử an tâm ăn học.

Lý Quốc Nguyên thấy Từ Chí Bình vẻ dáng văn nhân nhã khí, hết sức vui mừng, hối gia nhân dọn dẹp phòng ốc, rồi lại sai dọn tiệc thế đãi. Rượu mới soàng soàng, bỗng nghe trên vang tiếng:

- Thần đã về hầu.

Tế Diên lật đặt khoát tay đứng dậy ra sân nghênh tiếp.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 10

Trở Thần Thông Giúp Người Tìm Vợ

Dâng Lễ Vật Giả Ý Kính Già

Nói về Tế Diên bảo Lý Quốc Nguyên lo liệu mọi bề ăn ở cho thầy trò họ Từ xong, đương lúc vui vầy tiệc rượu, bỗng nghe thỉnh không vọng xuống:

- Thần đã về hầu.

Tế Diên lật đặt khoát tay ra sân nghênh đón đã thấy Triệu Võ từ trên nóc nhà nhảy xuống quỳ dâng Tế Diên một cái hộp xinh xinh. Tế Diên mở xem quả thấy đạo bùa bát quái liền trao lại cho Quốc Nguyên. Họ Lý hết sức mừng rỡ giờ tay đón nhận, rồi mời Triệu Võ cùng Y Sĩ Hoảng vào vầy vui tiệc rượu.

Sáng hôm sau Lý Quốc Nguyên sai người đem lá bùa sang trả Lý Xuân Sơn, và hậu tạ cho Triệu, Y hai vị tráng sĩ. Tế Diên thấy mọi việc xong xuôi cả, từ giả ra về. Lý viên ngoại hết sức quyến luyến không muốn rời xa. Tế Diên bảo:

- Trên đời mọi việc có tan có hợp, cái gì cũng là nhân duyên, làm lành gặp lành, quyến luyến ích chi ?

Lý Quốc Nguyên thấy giữ lại không được liền cùng Lan thị sụp lạy tạ ơn và làm tiệc linh đình để tiễn biệt. Tế Diên thản nhiên ngồi vào tiệc rượu ăn uống say sưa rồi truyền cho Triệu, Y hai người trở về, rồi cũng thất thủ ra đi.

Vừa về đến triền núi, thì thấy có người ngó ngang dáo dác liền hỏi:

- Ông là ai? Đến đây có việc chi ? Tìm kiếm ai ?

Người lạ bạch rằng:

- Tôi đi tìm hoà thượng Tế Diên về chữa cho chủ tôi bị đánh rất đau rên la thảm khóc, lăn lộn trên giường, không phương cứu chữa. Có người mách là chỉ tìm được hoà thượng Tế Diên chữa chạy mới lành. Chủ tôi liền sai lên đây kiến thỉnh.

Tế Diên cười ha hả mà rằng:

- Có phải chữa cho Hàn Điện Nguyên chăng?

Người lạ thất kinh vội đáp:

- Dạ phải ! Nếu ngài biết bệnh chủ tôi, vậy chắc phải là Tế Công ?

Tế Diên bảo:

- Ta đã biết rõ cả rồi. Nói xong trở gót theo người lạ trở lại hoa viên tướng phủ.

Nguyên khi sai Triệu Võ đến hoa viên gặp Y Sĩ Hoàng đưa thầy trò Từ Chí Bình về Lý gia trang, hai tráng sĩ trở lại hoa viên tìm gặp Hàn Điện Nguyên đòi tìm lá bùa, Điện Nguyên từ chối không chịu, Triệu Võ nổi hung liền nọc Điện Nguyên ra đánh 40 roi, khi ấy Điện Nguyên mới chỉ chỗ, lấy được bùa rồi, Triệu Võ trở lại bảo cho biết phải tìm Tế Diên chữa cho mới khỏi, nên liền cho gia nhân Hàn Thọ lên chùa Linh Ẩn tìm thỉnh.

Tế Diên vừa vào tới cửa hoa viên liền thét to:

- Làm lành được lành, làm ác phải chịu tội, thật có oan uổng chi đâu.

Rồi đi thẳng vào chỗ giường nằm của Hàn Điện Nguyên, sai gia nhân lấy rượu, uống phun đầy mình, và lấy ra một viên thuốc hòa cho uống, thoáng cái Điện Nguyên hết đau, lồm cồm ngồi dậy, định lễ sám hối.

Tế Diên ngồi ngay lên giường nhận lễ rồi truyền rằng:

- Sám hối là phải thề nguyện rũ sạch những ác nghiệp, hối lại những chuyện lỗi lầm, nay ngươi phải đem con gái gả cho họ Từ và nuôi hăn ăn học cho đến thành đạt, đó mới là ngươi hối lỗi trước.

Rồi cười ha hả:

- Thôi, dọn rượu ra cho ta uống, mọi việc yên vui rồi !

Tiệc xong từ biệt ra về, đi khỏi Hàn Điện Nguyên một đổi, thấy trước mặt vòng người bao quanh đông nghẹt, giữa vòng có luồng oán khí xông lên. Tế Diên giơ tay bấm đốt, biết rõ sự tình, than dài một tiếng, rồi ngắt ngưỡng tiến thẳng vào đám đông dẹp mọi người ra mà xem, thấy một người đáng điệu học trò, trên tay bế một đứa bé đang nói rêu rao với mọi người:

- Đứa bé đây mới sinh hai tháng, mẹ nó qua đời, tôi không đủ sức nuôi dưỡng nên xin liệt vị, vị nào có lòng thương, nhận lấy nuôi dùm, tôi xin đội ơn.

Tế Diên ứng tiếng mà bảo:

- Để ta nuôi cho !

Người ấy nhìn sững Tế Diên thấy là một ông thầy chùa rách rưới nghèo khổ, gầy gầy một lát rồi nói:

- Ngài vốn người tu hành chuyên lo khát thực, nuôi trẻ làm sao được ?

Tế Diên bảo:

- Ta với trẻ này vốn có túc duyên, vì vậy muốn nuôi cho làm đệ tử.

- Trẻ con măng sữa, cần phải chăm nom bú mớm, làm học trò thầy sao nổi ? Nó chưa ăn cơm được mà ?

Tế Diên quát lên:

- Ta hỏi xin nó là vì đứa trẻ này mẹ nó còn sống, ta ở ngay ngôi chùa cổ gần nhà của ngươi, rõ biết hết cả. Phải ngươi là người ở đậu trong nhà họ

Ngô ? Ta có cách cứu.

Người đó nghe nói quả thật không sai liền nói hết sự thật:

- Mẹ đẻ trẻ này còn sống, nhưng nghèo khổ quá, chẳng chết nay thì cũng chết mai. Tôi thật tên là Mã Tự Nhiên, từ nhỏ chỉ chuyên lo đèn sách, cưới vợ là Chu thị, hai vợ chồng có một phần gia tài do ông cha để lại, nhưng rồi miệng ăn núi lở, thế rồi vợ chồng dắt nhau lưu lạc, lần tới chốn này, may gặp ông Ngô Bá Chu nhận giúp đỡ cho coi mấy chiếc thuyền, hàng ngày chở củi, lời lãi chút đỉnh, họ Ngô chia cho làm kế sinh nhai. Chẳng ngờ thời vận còn đen, mới đây có bốn tên côn đồ tác oai tác quái, giữ quyền qua lại trên sông, họ Ngô sợ chúng nên thôi không chở củi nữa, vợ chồng tôi bỗng dưng thành thất nghiệp, chẳng lẽ ngồi nhà nhìn nhau chịu đói, vợ tôi mới bàn tính để con cho tôi giữ, và đi ra ngoài may thuê, vá mướn kiếm ăn. Tôi bây giờ bối rối trăm đường đành để vợ đi. Sau tôi lại nghĩ phận tôi là kẻ đàn ông vậy mà không đủ sức nuôi nổi vợ con, khiến vợ phải lặn lội kiếm ăn qua ngày nên rất lấy làm tủi hổ, có ý định đem cho đứa con, may ra nó gặp được người hảo tâm nuôi nấng, còn tôi, tôi sẽ tự vẫn cho rồi. Nói xong khóc lên rung rức.

Tế Diên ha hả cười bảo:

- Chết đi! Chết đi! Mắc lấy nghiệp si! Người còn nặng nợ, chết không ích gì! Ta đã liệu biết hết rồi, nghĩ cũng thương tình. Để ta giúp cho người tìm thấy vợ, mẹ con lại được gần gũi nhau, rồi đó ta sẽ toan việc cho mà làm ăn.

Mã Tự Nhiên trông bộ dạng ông thầy chùa còn rách rưới nghèo khổ hơn mình, nghĩ bụng, làm sao mà giúp mình cho được. Nhưng thế cùng, bắt đất dĩ đành phải theo.

Lúc ấy Tế Diên muốn mua mấy món thiết dụng, nhưng trong túi chẳng còn lấy một đồng kẽm, bỗng thấy trước mặt có người xách một tảng thịt đi lại, liền chúm chím cười và hỏi:

- Thịt của chú béo quá, sắc đỏ mà thơm ắt là ngon lắm ?

Người xách tảng thịt bật cười nói:

- Sư mô gì mà lại thèm thịt - rồi nửa đùa nửa thật - Bạch Ngài thịt chó đấy ạ. Ngài có thèm chẳng để tôi xin cúng một miếng.

Tế Diên cả cười mà nói:

- Thịt nào không là thịt, chay nào chả là chay ! Chú thật tốt bụng, đúng như lời xưa có nói:

Kiểm báu trong tay người hiệp sĩ

Má hồng dành để khách tài hoa

Chú có hảo tâm cúng dường nên cho một miếng kha khá. Người xách thịt càng lấy làm lạ lùng, liền cắt cho hai miếng. Tế Diên tạ ơn, gói lấy miếng thịt, cho vào bọc rồi dẫn Mã sinh bước thấp bước cao, nhằm ngả

Phụng Sơn đi tới.

Đến một nhà họ coi bộ giàu có, nhà cao cửa rộng, cờ quạt giăng mắc, đèn treo hoa kết, xe ngựa đậu đầy. Tể Điền dừng lại đứng ngắm cười lên ha hả.

Nguyên nhà này là nhà giàu có bậc nhất ở châu thành. Chủ nhà họ Trịnh tên Hùng, mặt đen như sắt nên mọi người đều tôn là Thiết Diện Thiên Vương. Hôm nay nhân ngày lễ bái thọ bà mẹ nên quan viên trong thành đều đến khách chúc. Tể Điền kê tai nói nhỏ với Mã sinh, dặn như vậy ... như vậy ... sẽ có chuyện hay.

Mã sinh vâng lời bỗng con tìm chỗ mà ẩn. Còn Tể Điền vẻ đáng tự nhiên sầm sầm bước lên thềm nhà mà nói to:

- Xin các ngài cho tôi hỏi ?

Trong nhà đi ra một người, ngắm kỹ hình dáng Tể Điền thấy là một thầy tu nghèo khổ liền bảo:

- Đại sư tới sớm quá, chừng này tiệc chưa tan đâu, chờ đợi lát nữa hẳn tôi sẽ lấy đồ dư mà đãi ngài.

Tể Điền quát lên:

- Bậy nào, ta tới đây để bái thọ lão phu nhân, có đem lễ vật, có chi người dám coi ta là kẻ ăn xin ? Không nên thấy hình dáng bề ngoài của ta mà buông lời vô lễ.

Người gia nhân kia nghĩ thầm: "Chủ nhân vốn giao thiệp rộng, thường kết bạn cùng khắp cả giang hồ hảo hán. Có lẽ hoà thượng này cũng có thân tình giao kết chi đây". Bèn hỏi:

- Bạch ngài ở đâu ? Chúng tôi không biết, xin được miễn chấp. Xin ngài cho biết quý danh để vào thông báo. Lễ vật có những món chi để cho gia nhân ra nhận lãnh ?

Tể Điền bảo:

- Người cứ vào nói là hoà thượng chùa Linh Ân, lễ vật ta đem theo sẵn trong mình, gặp chủ nhân sẽ đưa ra.

Gia nhân lễ phép:

- Bạch thầy, chủ nhân tôi có lệ phải thu lễ vật nơi đây rồi mới thông báo, xin ngài hoan hỷ.

Tể Điền liền moi trong bọc ra một quả cau, một gói trà nhỏ và một gói thịt chó trao cho gia nhân. Gia nhân nhìn qua lễ vật, vẻ mặt khinh bỉ, nhận rồi quăng xuống đất.

Tể Điền quát to, mắng rằng:

- Bay khinh người quá lắm! Lễ vật là lễ vật, một chút cũng lòng thành, có chi người lại dám quăng đi ?

Lúc ấy trong nhà đang bận rộn khách khứa đông đảo, có mặt các vị như Tam Quan Điện chủ trụ trì Tăng là Quảng Huệ, các bậc thân hào,

trắng sứ, lại có cả hai vị hảo hán Dương Mãnh và Trần Hiếu, đang dự tiệc. Nhân thấy Quảng Huệ ăn nói kiêu căng, dương dương tự đắc, Dương Mãnh có ý không phục liền hỏi:

- Bạch thầy, tôi nói thầy nghe tên vị tăng này thầy có biết chăng ?

Quảng Huệ bảo:

- Thử nói nghe xem!

Dương Minh đồng dặc:

- Trong vùng, tu hành đắc đạo chỉ có Tể Công trưởng lão chùa Linh Ẩn, đại sư có biết chăng?

Quảng Huệ trề môi đáp:

- Tưởng ai! Té là ra gã sư điên, Ta đây học chung với sư phụ nó, so vai vế nó còn là hàng sư diệt ta, trước đây nó muốn theo học đạo nhưng thấy nó điên khùng mà đuổi đi không dạy.

Dương Minh nghe qua lửa giận phùng phùng quát mắng:

- Không được nói bậy, đáng tiếc là thầy ta không có nơi đây để trị cho người biết thế nào cho rõ mặt.

Chính lúc Dương Mãnh đang quát tháo thì nghe phía ngoài có tiếng la:

- Người có nhặt ngay lễ vật bung vào hay chăng?

Dương Mãnh vừa nghe biết ngay là Tể Diên vội vàng đứng dậy mà gọi:

- Trần huynh, thầy ta tới rồi đó!

Trần Hiếu liền cùng Dương Mãnh ra xem, quả thật là Tể Diên. Dương Mãnh héat sức vui mừng nói:

- Thầy tới đây có chuyện chi bức mình mà la lớn như vậy ?

- Rất buồn gia nhân không chịu thông báo lại đem lễ vật quăng đi nên ta phải la lên cho chủ nhân biết !

Dương Minh khúm núm:

- Bạch thầy, gia nhân mắt thịt biết sao được nổi thầy, xin thầy đại phát từ bi miễn trách.

Nói xong kính cẩn mời Tể Diên vào. Trần Hiếu thì đi báo với Trịnh Hùng.

Trịnh Hùng lắng xẵng tiếp mời và hỏi:

- Thầy đây trụ trì nơi đâu ?

Dương Minh đỡ lời:

- Trịnh đại ca, tôi thường vẫn nói với đại ca vị Phật sống đời nay là Đạo Tể đại sư, huynh đã quên rồi sao ?

Trịnh Hùng vui mừng khôn tả làm lễ chào mừng và nói:

- Hữu hạnh, hữu hạnh! Té ra là Đạo Tể Thánh Tăng, vạn cam thất kính!

Miệng nói thế, nhưng trong bụng lại nghĩ thầm: "Ôi bất quá là ông hoà

thượng nghèo và điên, xin ăn qua bữa, chớ tài cán gì đâu. Ngặt vì Dương, Trần kính ngưỡng, không mời tưởng cũng khó coi."

Đương lúc Trịnh Hùng ngẫm nghĩ, Tể Diên đã sớm biết liền bảo:

- Trịnh đại quan nhân! Hôm nay tôi biết quý phủ làm lễ thiên thu thọ mệnh cho lão thái phu nhân, hiện cao thân, quý hữu đầy nhà, xét phần tôi lam lũ đã quen, thật nhiều hổ thẹn, vậy gọi là có chút lễ vật dâng lên, khi khác lại đến bái kiến.

Nói xong Tể Diên lấy gói lễ vật mà gia nhân quăng đi nhặt lại trao cho Trịnh Hùng. Trịnh Hùng sợ Dương, Trần phiền lòng, cực chẳng đã phải gượng nhận gói lễ vật, trao cho gia nhân cất giữ rồi nói:

- Bạch sư phụ ở xa tới, lễ đâu chẳng vị tình tôi và Dương, Trần hai quý hữu đây mà lưu lại xơi chén rượu nhạt. Luận coi bề ngoài mà chi, xin đại sư chớ có để tâm.

Dương Mãnh cũng tiếp lời khuyên mời. Tể Diên vốn thừa biết Trịnh Hùng chỉ khéo léo cái miệng chứ thực tâm không muốn, nhưng giả đồ như không hay biết mà nói:

- Trịnh đại quan nhân đã có bụng yêu, hiện đồ lại năn nỉ, tôi lẽ nào lại không chung vui chén rượu mừng thọ thái phu nhân. Vậy để tôi vào lạy mừng cho phải phép.

Nói xong Tể Diên vén áo sông sộc bước vào, Dương Mãnh thì mừng thầm: "Phen này thử xem Quảng Huệ còn coi thường thầy ta là cháu nữa thôi ?" Nhưng Trịnh Hùng thì vẻ mặt sượng sùng lo phiền lắm nỗi.

Tể Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 11

Khoe Phép Lạ Giảm Tài Quảng Huệ

Chỉ Thầy Hay Giúp Mã Tự Nhiên

Nói về Tể Diên vén áo sông sộc đi vào, liếc trông toàn những khách sang, áo quần trau chuốt, lại thấy có người ăn mặc ra lối hoà thượng vắt vẻo ngồi hàng ghế trên, hình dáng giống như sư thúc Quảng Huệ nhưng giả bộ làm ngơ, kéo ghế phía dưới mà ngồi.

Mọi người vừa toan nâng chén thì Quảng Huệ ngăn lại mà nói cùng Trịnh Hùng:

- Trịnh lão gia, ngày nay tôi tới quý phủ, trước là mừng lão phu nhân gia tăng tuổi thọ, sau để trợ diễn chút phép mọn cười chơi khiến cho lão phu nhân vui thêm. Chẳng cần thái phu nhân phải ra đây, tôi ở nơi này làm trò vui, tự nhiên lão phu nhân ở trong nội đường cũng hay biết đủ.

Trịnh Hùng hết sức mừng rỡ liền vào thưa với mẹ rằng:

- Bẩm lady mẫu thân! Có Tam Quan Điện Chủ Quảng Huệ lão sư tới lady mừng mẹ, người lại hết lòng kính nể con nên bày chút trò vui để mẹ xem. Vậy con xin thưa mẹ rõ.

Không ngờ lão phu nhân vừa nghe liền nổi giận mắng:

- Thật toàn đồ ngốc, giữa chỗ đông người nói ra như thế là họ đã làm nhục ta. Mi há không biết ta nay đã lòa thì còn trông thấy chi nữa. Đừng có bày trò trố trêu chi nữa.

Trịnh Hùng lùi thúi bước ra phòng khách lặng thinh vì sợ mếch lòng Quảng Huệ, nên vẫn xin làm phép cho vui. Quảng Huệ liền lấy một tờ giấy trắng, vẽ phẩn lên trên, miệng niệm thần chú, thoáng chốc tờ giấy bay lên không trung, biến thành một đàn bướm bướm. Mọi người đều vỗ tay khen. Dương Minh ngồi cạnh Tế Điền trong lòng bứt rứt khó chịu, liền nói nhỏ rằng:

- Bạch thầy, mong thầy phô chút thần thông cho đệ tử được thơm lây đôi chút đối với gia chủ.

Tế Điền chum chim cười đứng lên nói:

- Tôi đây cũng xin hiến vài phép mọn cho vui.

Mọi người đều vỗ tay hoan nghênh. Tế Điền liền niệm to thần chú:

- Úm ma ni bát minh hồng! Rồi hét: "Biến" - Chợt trong không trung phút chốc hiện ra vô số các loài ong bướm côn trùng bay lượn làm trò.

Quảng Huệ có ý ganh tị liền nói:

- Trịnh lão gia, để tôi xin hiến dâng thái phu nhân một mâm bàn đào, ăn vào thọ tựa Nam Sơn, phúc như Đông Hải.

Đạo ấy đang độ tháng tư, đào cũ hết mùa, đào mới chưa có trái, mọi người nghe Quảng Huệ nói vậy đều nhao nhao cho là kỳ lạ, cùng vỗ tay hòa nhau nói lời khuyên khích. Quảng Huệ hân hoan đứng dậy, cầm một cái mâm vẽ bùa niệm chú. Tế Điền liền chặn lại nói:

- Hãy khoan, bây giờ đại sư định biến phép chi đây!

Quảng Huệ sì một tiếng đáp giọng khinh bỉ:

- Biến phép chi ta chả nói trước rồi sao ? Để ta nhắc lại - Ta sẽ biến bàn đào hiến dâng lão phu nhân ăn mừng thượng thọ!

Tế Điền xua tay cười ngặt:

- Không phải đâu! Đại sư nói sai rồi, biến ra cọng giá chứ đào ở đâu ?

Quảng Huệ cười ngạo mạn chẳng thèm trả lời, hạ mâm xuống cho mọi người coi, ai nấy đều xúm lại thì hoá ra chỉ có lơ thơ dăm cọng giá thật.

Dương Mãnh khoan khoái vỗ tay cười tít, mọi người cũng cười rộ theo.

Quảng Huệ đỏ mặt tía tai. Trịnh Hùng thì sợ Quảng Huệ hổ thẹn quá hóa giận liền sai Trịnh Thọ đem mâm cất đi. Trịnh Thọ bụng lấy mâm thì trông thấy rõ ràng có 4 trái đào đỏ chót, mùi thơm sức nức vội quay lại mang

trình Tế Diên cùng mọi người xem. Nhưng hấn vừa quay vào tới phòng khách thì trông lại chỉ có năm ba cọng giá, Trình Thọ tức giận nói:

- Đi ra thì đào, quay vào thì giá, tức chết đi thôi, lão hòa thượng khùng thật là tai ác. Thôi để hễ ta mang trở ra mà lại thấy đào thì lấy ăn phứt cho rồi.

Trình Thọ mang mâm trở ra trông lại mâm lại thấy bốn quả đào đỏ hồng thơm phức, liền cầm một trái cắn thử, ghé răng cắn vào thì thấy lạnh như nước đá, cứng tựa gỗ lim. Phía sau chột có tiếng người cười hì hì, thất kinh ngoảnh lại thì thấy Tế Diên đứng sát ngay sau lưng vừa cười vừa nói:

- Đào đó ngon không, sao không đem dâng lão phu nhân.

Trình Thọ hoảng sợ co giò chạy mất. Tế Diên cả cười trở vào phòng khách, thấy Quảng Huệ ngồi lặng im không nói không rằng bèn vòng tay thưa với Trình Hùng:

- Đại quan nhân, tôi xin hiến một trò lạ lùng hiếm có, xin quan nhân cho mời lão phu nhân ra đây xem.

Trình Hùng bực mình nói:

- Mẹ tôi bị mù hơn hai năm nay trông thấy gì đâu mà xem với chẳng xem.

Tế Diên nói:

- Tôi hiểu rồi, cứ mời lão phu nhân ra đây đi, tự nhiên có việc mừng cho lão phu nhân.

Dương Mãnh nói thúc thêm vào, Trình Hùng bất đắc dĩ phải cho người vào thỉnh mẹ. Lát sau, liễu hoàn đưa người ra, Trình Hùng bầm:

- Thưa mẹ, nhân có Tế Công tại chùa Linh Ẩn tới viếng, người muốn làm phép vui để mẹ xem nên con kính thỉnh mẹ ra coi.

Thái phu nhân gật đầu. Tế Diên bước tới nhìn phu nhân, miệng niệm thần chú, rồi hô lớn:

- Mừng lão phu nhân đã được sáng mắt trái.

Quả nhiên lão phu nhân chớp luôn mấy cái, trông thấy rõ ràng mọi vật, liền hướng về phía Trình Hùng mà vẫy gọi. Trình Hùng mừng không xiết, nhưng cũng còn có ý ngờ liền lấy tay chỉ người liễu hoàn hỏi mẹ:

- Thưa mẹ, thế mẹ có biết a đầu đứng hầu bên mẹ là ai không?

Lão phu nhân đáp:

- Có phải con Xuân Mai đó không?

- Bầm mẹ mẹ trông hình dung con ra sao ?

- Ngày tháng mài dũa, mẹ trông con có già đi ít nhiều đó.

Trình Hùng biết chắc mẹ đã nhìn thấy được, vui mừng sụp lạy Tế Diên mà tạ ơn. Lão phu nhân nói:

- Sao con không khẩn cầu người đại phát từ bi trị luôn cho mẹ mắt bên phải luôn thể ?

Trịnh Hùng lại sụp lạy và năn nỉ:

- Bạch đại sư đại từ đại bi gia ơn tác phúc giùm cho.

Tế Điền cười bảo:

- Tài của tôi chỉ chữa nổi một bên mắt trái. Nếu muốn chữa khỏi mắt phải thì để tôi mách cho một người chuyên môn chữa mắt. Cách đây độ trăm thước, có người đứng bông một đĩa nhỏ, tên ông ta là Mã Tự Nhiên chính là vị thánh y có tài chữa mắt bên phải cho lão phu nhân. Mau mau cho người đi thỉnh sẽ thấy được sự linh diệu.

Trịnh Hùng đích thân ra ngoài tìm kiếm quả thấy một người diện mạo ngời ngời, tay bông con nhỏ, đang đứng dựa gốc cây, lim dim đôi mắt có dáng mệt mỏi, liền đến nơi vòng tay thi lễ mà hỏi:

- Tiên sinh quý danh có phải là Mã Tự Nhiên?

Người họ Mã thấy có người hỏi rõ tên họ mình liền cũng nghiêng mình thi lễ đáp:

- Chính là tiểu sinh.

- Mong cầu tiên sinh chữa giùm mắt cho mẹ thôi, chẳng những Trịnh Hùng này chẳng dám quên ơn mà mẹ tôi cũng được cảm bội công đức trông thấy trời xanh, ánh sáng.

Mã Tự Nhiên ngơ ngác vừa muốn đáp lời mình không phải là thầy thuốc thì Tế Điền bước tới bảo:

- Xin Mã tiên sinh bắt tất câu nệ chối từ làm gì? Hãy nên làm phúc cứu người một phen.

Nói rồi Tế Điền lén đưa cho Mã sinh một viên thuốc nhỏ. Mã sinh hội ý, liền cùng Trịnh Hùng vào thẳng trong nhà. Các a hoàn nghe nói có người tới chữa bệnh mù cho lão phu nhân đều tranh nhau tới xem. Trong đám đàn bà không ngờ có vợ của Mã sinh. Chu thị trông thấy mặt chồng liền chạy a lại lãnh bông con thơ. Khi vào tới sảnh đường, Mã sinh lấy viên thuốc của Tế Điền trao cho đưa cho Trịnh Hùng bảo:

- Thuốc này vốn thực tiên được nhà Phật ban cho, xin kím mau mau lấy nước mưa hòa với thuốc cho lão phu nhân uống, trăm bệnh đều lành.

Trịnh Hùng trịnh trọng đỡ lấy viên thuốc, chỉ thấy đen đen không mùi vị. Sai người lấy nước thanh tịnh, cho vào, viên thuốc tan ngay. Lão phu nhân uống khỏi miệng trong năm phút sau liền thấy ngay con mắt phải ngưa ngứa, chớp luôn mấy cái, mở ra tỏ rõ như thường, vui mừng khôn xiết. Khi ấy Trịnh Hùng ngoảnh lại thấy có một người đàn bà bế con Mã sinh mà đang cho trẻ bú vừa đưa tay gạt lệ chan hòa, lấy làm lạ gặng hỏi.

Tế Điền cả cười mà rằng:

- Trong đó có điều nhân quả huyền vi, rồi đem chuyện gặp Mã sinh thuật lại đầu đuôi.

Trịnh Hùng vô cùng cảm kích liền xin cấp dưỡng toàn gia họ Mã để

đền đáp công ơn Tể Công. Sao đó mẹ con họ Trịnh muốn đền đáp công ơn Tể Diên nhưng ngại gặt đi mà bảo:

- Trang chủ hãy cấp dưỡng cho Tam Thanh Quán Lưu Thái Chân một số tiền để họ có kế sinh nhai, còn như ta, của Trời của Phật đâu có đói bao giờ

Trịnh Hùng liền sai dọn tiệc vui vầy rồi cả nhà đồng làm lễ lạy tạ. Tể Diên miệng cười ha hả, nốc từng vò rượu rồi khà khà đứng dậy từ biệt mà đi.

Tể Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 12

Giữt Miếng Thịt Cứu Người Khỏi Nạn

Khuyến Lời Ngay Khiến Khách Đổi Nghề

Đây nói Tể Diên cứu giúp cho Mã Tự Nhiên và lão phu nhân họ Trịnh xong, liền rời Trịnh phụ ra đi. Khi được một đỗi khá xa, bỗng thấy một người hàng thịt đứng dựa bức tường của một nhà nọ.

Tể Diên nhìn mặt thấy có một vùng sát khí bốc lên liền đánh tay bất giác than rằng:

- Lành thay! Lành thay! Người này là trang hiếu tử, ta phải cứu giúp một phen. Nếu không cứu gấp e lâm nạn, liền gọi luôn ba tiếng:

- Hàng thịt chó, hàng thịt chó! Bớ này anh hàng thịt chó!

Người hàng thịt thấy một hoà thượng gọi mình mà mình thì bán thịt chó thật, lạ lòng đứng sững chẳng thềm trả lời, bụng nghĩ ta bán thịt cho thế gian,

làm nghề này bắt đắc dĩ, sư mô chi thấy thịt chó là gọi ầm lên, mình bán cho sư

còn ngượng thay, nhà sư mà mua thịt chó thì thật là điên khùng! Nghĩ rồi giả bộ

làm ngơ không đáp.

Tể Diên nóng ruột, thấy việc đã gấp liền sấn đại đến, lấy ngay một đùi hịt chạy biến ra xa. Anh hàng thịt thấy hòa thượng đến cướp thịt chó liền la lên:

- Bớ người ta! Bớ người ta ... rồi cầm đầu chạy theo, nhưng không dám la to là hòa thượng cướp thịt chó.

Chạy được một quãng bỗng Tể Diên đứng lại cười lên ha hả, quãng trả đùi thịt chó vừa chỉ lại đằng sau vừa cười. Người hàng thịt ngoảnh lại thì thấy bức

tường cao ngất đang đổ, gạch ngói rơi xuống như trút. Bụng nghĩ "có lẽ

thánh

tăng cứu mạng, nếu nhà sư nhà không cướp đùi thịt chó mà ta còn đứng nguyên

đó thì nay chôn vùi dưới đồng gạch vụn còn gì?" Liền sụp lạy Tế Diên.

Tế Diên ôn tồn bảo:

- Ta đâu có thèm thịt chó của người, mà ta ăn thịt chó cũng không sao, miễn bụng ta không có chó để cho người chết uống tử, nhưng có lẽ là phúc báo của

người, nên mới gặp ta.

Nguyên người hàng thịt họ Đồng tên Bình, có vợ và một mẹ già. Tính tình tuy k hông hung ác nhưng thô lỗ, thường hay nói nặng với mẹ. Vợ là Hàn thị tính

nết nhu mì thường hay ngỏ lời khuyên, nhưng anh ta vẫn chứng nào tật nấy.

Nhà

nghèo không có nghề nghiệp gì nên đàn làm chuyện giết chó bán rong kiếm

sinh nhai.

Có một hôm, Đồng Bình định giết thịt một con chó mẹ, quên lấy to đựng huyết liền bỏ dao chạy đi lấy. Tới chùng trở lại, không biết con dao ai lấy mất.

Tìm kiếm loanh quanh, sau thấy một con chó con nằm co ro đáng điệu khả

ngghi
liền lật đặt đuôi cho đứng dậy thì liền thấy con dao nằm dẫu dưới bụng, ra

con
chó con đã tha con dao cất dẫu. Đồng Bình giận dữ liền đá con chó con một

cái,
rồi sách dao liếc vào cái tô định giết chó mẹ. Bất ngờ đàn chó con thấy vậy

kêu
gào rồi rít chảy nước mắt khóc. Đồng Bình thấy vậy bất giác buông dao thờ

dài,
rồi không biểât nghĩ sao, chạy thẳng vào nhà ôm mẹ quỳ lạy mà khóc. Bà

mẹ hết
sức ngạc nhiên trước thái độ của con.

Đồng Bình gục mặt vào lòng mẹ nức nở mà nói:

- Ngày thường con hay làm lỗi nặng lời cùng mẹ, ngày nay tự hồi quá

hiều, xin mẹ tha thứ cho con.

Bà cụ dịu dàng bảo:

- Con có lỗi trăm bên, mẹ đâu có chấp! Nay con biết hối đó là nguồn vui

của mẹ.
Hàn thị đứng bên tron thấy chồng có vẻ mặt khác thường, nỉ non hỏi kỹ cặn

kế căn do mới hay chồng được bày chó con cảm hóa rất đổi vui mừng. Đồng Bình từ đấy ăn ở với mẹ rất hiếu thuận, cơm bưng nước rót, cung kính vô chừng.

Hôm nay nhân đi bán thịt chó, bị Tế Diên giựt thịt bỏ chạy, liền đuổi theo mà thoát nạn tường đồ đệ người, nghĩ lại giật mình kinh sợ, cảm ơn Tế Diên vô

lượng. Tế Diên đã biết sự thể, nhân cơ khuyên bảo, dặn dò, nói rõ điều hơn lẽ

thiệt, dạy Đồng Bình phải đổi ngay nghề khác làm ăn mới mong tránh được tai

hoạ táng thân. Đồng Bình nghe khuyên nhất nhất vâng lời, sụp xuống lạy tạ. Tế

Diên trao trả xương thịt chỉ cất lấy một miếng nhỏ và cho biết là phải cần dùng. Nói xong bỏ đi lên chùa Linh Ẩn, vừa đi vừa ngâm ngao ca hát. Vừa về tới cửa

chùa, hai chú tiểu đón lại:

- Bẩm thầy mới về! Thầy sách chi đó?

- Thịt chó béo quá, có muốn ăn không?

Các chú tiểu bịt miệng cười, miệng chối đây đây:

- Chịu thôi, chịu thôi! Hôm nay có khác tới thiêu hương lễ Phật, thầy đem của quái quỷ này về, coi sao tiện. Thế nào sư tổ cũng rầy la thầy cho mà coi.

Tội

phạm tam qui, ngũ giới, thầy có biết chăng?

- Sao ta không biết, nhưng ta có việc của ta, các người biết gì mà nói.

Dứt lời, Tế Diên sầm sầm đi thẳng vào đại điện. Hai chú tiểu không dám ngăn cản, đành chỉ lạng lẽ đi theo. Tế Diên cứ cứ thẳng vào Đại Hùng bảo điện,

tay cầm lòng thông xương thịt vừa cười vừa rao:

- Ai mua thịt chó thì ra, tớ bán rẻ, chỉ có 6 đồng một miếng mà thôi.

Lúc ấy chur tăng đều tề tựu đông đảo trên điện, có người thấy Tế Diên làm vậy thương hại mà bảo:

- Diên khùng quá lắm, có im đi không? Sư phụ ra thấy, quả mắng bây giờ!

Tế Diên làm ngơ như không nghe thấy, miệng cứ rao tướng mãi lên. Quảng Lượng thấy vậy tức giận quá chừng lại gằn quát lên:

- Người nói chi đó!

Tế Diên tỉnh bơ hỏi lại:

- Phải người định mua thịt chó chăng?

Quảng Lượng thét lên:

- Bậy bạ quá chừng! Tội người phạm cấm làm dơ điện Phật, ta đây không thèm nói đâu. Ta chỉ hỏi người - Lầu Đại Bi bị đốt cháy, sai người đi quỳên

đủ

vạn lượng vàng, nay đã xong chưa?

Tế Diên à một tiếng và đáp:

- Một đồng hiện cũng chưa có, nói chi đến vạn lượng.

Quảng Lượng giận nói:

- Như thế phải vào bầm với sư phụ định đoạt mới được. Lúc này đang giờ Ngọ, không ai mua thịt đâu, ráng chờ xế chiều mới có khách mua, đi theo ta. Nói xong định kéo Tế Diên đi, Tế Diên cười rộ mà bảo:

- Người làm gì mà dữ dằn quá vậy!

Chính đang lúc nói đi nói lại, chợt có hai chú tiểu chạy thẳng vào thưa cùng Quảng Lượng:

- Bạch thầy, có nghe tin gì lạ không?

- Không, có chuyện gì lạ à?

- Dưới núi có hơn 200 người đủ các giai cấp, đi đầu là hai vị viên ngoại, có 10 tên gia đình theo hầu, ăn mặc cực kỳ hoa mỹ, thẳng tới chân núi mà hỏi đệ tử

rằng:

- Phải đây là chùa Linh Ẩn chăng?

- Dạ, chính phải.

- Phật song có trong chùa không?

- Bạch, nơi đây không có vị nào là Phật sống cả!

- Là vị sư La Hán đó!

- Dạ trên chùa quả có 500 vị La Hán tạc bằng cây, chẳng hay viên ngoại định kính lễ vị La Hán nào?

Vị viên ngoại cười mà bảo:

- Chúng tôi không cần lễ vị la hán bằng cây đâu? chúng tôi muốn gặp vị la hán sống kia?

Thấy chuyện lạ, chúng đệ tử liền tò mò hỏi xem nhị vị viên ngoại coi ai là la hán. Một vị liền cho biết:

- Chà, nói đến tên sợ mất 10 năm tuổi thọ!

Chúng đệ tử càng lạ lùng hơn nên cố nài nỉ xin cho biết tên, hai vị viên ngoại cứ ngần ngại mãi, sau gặng hỏi đến ba lần, họ mới cho biết là ...là ...

Quảng Lượng sột ruột quát lên:

- Là ai! Có chi mà cứ ngập ngừng! Nói mau! Nói mau lên!

- Dạ, đệ tử đi xem tướng số, người ta bảo đệ tử chỉ sống đến 51 tuổi, năm nay đệ tử mới 21 tuổi, chỉ còn sống sờ đời có 30 năm nữa thôi, lúc này đối

trước hai vị viên ngoại đã hứa xin giảm 10 tuổi thọ họ mới chịu nói tên vị la hán

sống, thế mà nay lại nói lần nữa, giảm 10 năm thì đệ tử còn sống được bao

lâu

nữa đâu! Tội nghiệp đệ tử quá, xin đừng bắt nói ra!

- Khéo chuyện quảng xiên, ăn nói ba hoa, tin sằng tin nhảm, nói tên đi, bao nhiêu ta chịu hết cho!

- Dạ, có vậy đệ tử mới dám nói nhỏ cho nghe, thiên hạ đồn phật sống chính là lão sư diên Đạo Tế đó!

Quảng Lượng xì một tiếng và nói to:

- Ôi! Đồ thằng khùng mà thiên hạ kính trọng nổi gì!

- Chớ, chớ nói bậy như thế giảm tuổi thọ chết, thầy hãy ra nghênh đón các vị viên ngoại, đừng để họ chờ lâu sinh ra chán, không cúng thì lấy chi mà sinh sống!

Quảng Lượng liền cho đánh hiệu triệu tập chư tăng, mặc lễ phục tràng hoàng ra nghênh đón.

Hai vị viên ngoại và các thí chủ nhìn trong đám đông không thấy Tế Diên, một vị tiến lên bảo:

- Chúng tôi đến đây chỉ cốt bái kiến Tế Diên đại sư, xin thỉnh ra đây kỳ được, nếu không gặp, chúng tôi xin trở về, để khi khác đến thỉnh lễ.

Bất đắc dĩ Quảng Lượng phải nói:

- Dạ Đạo Tế có trong chùa, xin hãy theo tôi.

Nói xong đưa các khách vào chốn Đại Hùng bảo điện, thấy Tế Diên vẫn ung dung ngồi lim dim con mắt, tay cầm râu thịt chó, miệng vẫn rao to:

- Thịt chó béo lắm! Sáu đồng một miếng, ai mua xin mua - coi như trước mặt

không người.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 13

Thuyết Bài Kệ Được Muôn Nghìn Bạc

Nói Lời Thiêng Từng Cặp Đánh Nhau

Nói về Quảng Lượng thân dẫn hai vị Viên Ngoại và các vị thí chủ lên Đại Hùng Bảo Điện thấy Tế Diên ngồi ung dung lim dim cặp mắt, miệng vẫn rêu rao:

- Thịt chó béo lắm! Sáu đồng một miếng, ai mua tới mua - mặc cho mọi người quỳ lạy bái chào hỏi, không thèm biết tới.

Trước quang cảnh ấy Quảng Lượng phùng phùng nổi giận sấn đến xô Tế Diên mà quát:

- Đồ khùng, có các vị quý khách viếng chùa, sao còn vô lễ như vậy?
Tế Điền lặng im không nói, hai vị viên ngoại tiến lên sụp lạy Tế Điền rồi quay sang bảo Quảng Lương:

- Chính ngài mới vô lễ, dám nói xách mé đối với Phật sống mà chúng ta hằng kính trọng. Các người bất quá là hạng ăn bám cảnh chùa, mê dối lòng người, nay cúng nay bái để cầu lợi, sao dám khinh khi Phật sống. Người tự lượng xem, đời đàn na tính thí, không kể sinh nhai, ngày ăn hai bữa nhờ cây thập phương, không làm được việc gì ích lợi cho ai, quen thói "ăn mày trưởng giả" không biết tự tỉnh mà còn ăn nói quàng xiên!

Quảng Lương nghe nói tức giận tím gan, nhưng vì các vị viên ngoại và các vị thí chủ xưa kia đều là những vị công đức với chùa, cãi lại một câu, họ không cúng dường nữa, lấy gì tiêu xài, đành lẳng lặng lui ra, nghĩ thầm: "Mình với chư tăng giữ lễ ra chào đón trịnh trọng mà họ dờ mắt mắng là mê dối lòng người, còn như thằng điên kia thì lại trọng vọng không dám gọi tên, đời thật trái ngược, tức chết đi thôi!"

Lúc ấy Tế Điền vùng mở mắt mà hỏi:

- Các người đến có chuyện chi, ăn nói lao xao thế vậy?

Mọi người mừng rỡ quy rạp xuống mà bạch:

- Chúng đệ tử đến bái kiến sư phụ cầu được chỉ dạy huyền cơ.

- A! Các người bị đói phải không? Cơ là đói, bụng rỗng không chịu được e sợ chết đói chứ gì? Vậy ai đói trước hết ăn miếng thịt chó này, khỏi ngay lập tức.

- Chúng đệ tử nghe danh hoà thượng Phật sống đời nay đến hỏi huyền cơ diệu lý chớ không hỏi chuyện cơ hàn thống khổ ở đời, cũng tiếng mà kha c nghĩa, xin Ngài dạy bảo cho biết.

- Trong núi có nước, dưới nước có cá, ba lần bảy thì là hăm một, người ta có ruột, cây kia có da, người không ăn đất thì ăn gạo trắng mà sống, đó là cái lý mâu nhiệm!

Quảng Lương nghe bật phì cười, hai vị viên ngoại và các vị thí chủ cũng đều lắc đầu thất vọng. Một vị cố gắng hỏi thêm:

- Chúng tôi hỏi đây là hỏi lễ nhiệm màu trong đạo Phật, hỏi cách tham thiền, hỏi cơ trời đất, xin hoà thượng vui lòng chỉ giáo.

- Hoan hỷ! Hoan hỷ! Hiểu rồi! Hiểu rồi! Phật hoan hỷ, tăng hoan hỷ, các người hoan hỷ vậy ta hỏi: Các người có hoan hỷ không?

- Bạch, xin sư phụ dạy bảo cho nghe!

- Lầu Đại Bi bị sụp đổ, các người có hoan hỷ xây dựng lại chăng?

- Bạch, chúng đệ tử tình nguyện xây lầu Đại Bi cho sư phụ, nếu sư phụ giảng cho hiểu đạo.

- Hiểu đạo là không mặc cả, tự tính hiểu hay không hiểu, các người tốt bụng, hào hiệp, phải phát khởi tâm bồ đề tự nguyện, nếu có lòng thành

muốn rỗơ duyên, phải là chí thành chứ có đầu mặ cả là có được hiểu đạo mới thành tâm?

- Bạch, chúng đệ tử xin thành tâm cúng dường tiền bạc để sư phụ xây lầu Đại Bi.

-Ồ, như thế mới phải, mới là người tìm đạo và học đạo, hãy nên lắng lặng mà nghe:

Người yêu nên biết vốn không yên

Bằng hỏi cơ trời ấy có duyên

Cơ chủ trống khung, thiền chủ lặng

Lặng không, không lặng ấy cơ thiền.

Mọi người nghe Tế Diên ngâm luận rất đổi vui mừng, cúi rạp cả xuống mà xưng tán. Hai vị viên ngoại gọi Quảng Lượng mà bảo:

- Được nghe lời chỉ của hòa thượng Tế Diên, như thế là bậc liễu ngộ.

Người hãy đi lấy sổ ghi sổ tiền hướng cúng xây lầu Đại Bi.

Quảng Lượng nghe nói mừng quýnh, quên cả mình cũng là người tu, lúu rúu chạy xuống tổ đường lấy quyển sổ và bút mực lên. Hai vị viên ngoại tay biên mỗi vị cúng 1.000 lạng còn các người khác, người trăm lạng, người dăm ba lạng, tính lại có hơn vạn lạng. Một người trong bọn vốn tay buôn gỗ liền nói:

- Hiện nhà tôi còn 16 súc gỗ quý, xin đem đến cúng cất lầu, gỗ này vân như mây, vốn loài sến tấu, ngàn năm chẳng hề mối mọt.

Quảng Lượng thì vui mừng ra mặt. Các vị tiểu tăng cũng hớn hở chạy đi chạy lại lắng xẵng mời nước mời trà, thật là hai cảnh tu phân biệt đáng làm gương cho thế nhân soi. Tế Diên thì lặng thình, nhắm mắt, khi công viêác ghi cúng hoàn tất liền chậm rãi hỏi:

- Sư huynh, các vị thí chủ quyên cúng đã đủ cất lầu Đại Bi chưa?

- Dạ đủ, còn dư nữa đấy ạ!

Rồi lắng xẵng chào người này, hỏi người kia, kẻ lẽ nào chur tăng tu hành khổ hạnh, nào chùa này thiêng ai đến van vái cúng là linh ứng. Các thí chủ chỉ đáp ậm ừ, và ai nấy cứ chăm chăm nhìn sang chỗ Tế Diên.

Tế Diên vẫn nín thình, thân hình gầy guộc tấm áo che thân rách bươm hôi hám, râu thịt chó vẫn để ngay bên cạnh. Mọi người đều cúi đầu đỉnh lễ nói lời từ biệt, nhìn ra Tế Diên đã ngủ lúc nào không biết. Khách khứa ra về hết, sáng hôm sau, Tế Diên tay xách râu thịt chó, lăm lăm xuống núi, miệng hát nghêu ngao, nay chỗ này, mai chỗ kia, vân thủy ngao du không ở chỗ nào nhất định

Một hôm, Tế Diên đang đánh cờ với Triệu văn Hội chợt thấy máy mắt giờ tay bấm độn, chau mày mà nói"

- Tôi phải về. Chùa có việc gấp. Tân thừa tướng đang sai người đến gõ lầu Đại Bi lấy gỗ quý về dựng lầu Các Thiên. Tôi phải giảng luận một phen

cho họ Tần rõ đường đạo lý mới được.

Họ Triệu can rằng:

- Sư phụ tranh chấp chi với Tần thừa tướng, y vốn quyền thế nhất mực, ngang tàng không ai bằng. Sư phụ là bậc tu hành nay đây mai đó, lâu Đại Bi tại chùa có phải là chùa của sư phụ đâu, tranh lại với y sao nổi?

- Người tu hành khi chấp khi nhường, khi quyền khi biến, cái của ta không phải cái của ta, cái không phải của ta tức như của ta, ta cho được, của người ta phải giữ, phương chi kẻ có quyền thế, hiếp đáp bốn phương chính là những kẻ cần phải lấy đạo lý mà cảm hóa để quay về nẻo chính. Nói xong khăngkhăng một mực cáo từ. Về tới chùa, Quảng Lượng đơn đả chạy ra tiếp và nói:

- Sư đệ về vừa đúng lúc, chùa đang có họa to, sư đệ đã rõ chưa?

Tế Diên giả ý không hay biết gì hỏi lại:

- Chẳng hay có họa gì to tát?

- Ở phủ thừa tướng cho người đến đòi gỡ lâu Đại Bi lấy gỗ về dựng lâu Các Thiên, bởi nghe lâu của ta có nhiều gỗ quý.

- Đừng để cho chúng gỡ chứ!

- Ai mà can nổi, bốn tên quân gia của phủ thừa tướng hết sức ngang tàng, chúng ý sức mạnh, quyền to, hung hăng như hổ báo, hiện đang có hàng trăm quân lính đến gỡ lâu, khó bề cự lại.

Tế Diên đi thẳng vào trong, tới thiền đường thấy bốn trang hảo hán và có hàng trăm gia đình vây quanh, chờ lệnh gỡ lâu.

Tế Diên ung dung tiến vào và bảo:

- Nước có phép nước, dân có quyền dân ! Các ngươi là ai dám đến nơi nghiêm tịnh phá phách ?

Bốn tên quân gia đứng lên một lượt, dằn mạnh chén trà quát lớn:

- Ngươi là kẻ nào?

- Ta là ta

- Ta vẫn biết ngươi là ngươi, nhưng pháp danh là gì ? Sao dám ăn nói láo xược với chúng ta?

- Các ngươi hỏi thế có ích chi Các ngươi vốn là hạng không thông đạo ý, xét lại ngay như thừa tướng quan cao cực phẩm, lý ứng phải làm lành chứa đức mới mong dành chút tư lương mà hưởng phúc về sau. Nào hay thấy ít gỗ quý phát khởi lòng tham, nỡ đang tay làm việc phá hủy cảnh chùa chiền, xâm phạm đất Phật. Các ngươi hãy nghe ta, về nói lại cùng thừa tướng có ta là Tế Diên đây không ưng cho ngài làm việc phá chùa.

Bốn tên Đô quân nghe nói trợn mắt tròn xoe, mặt giận hầm hầm. Tần An sẵn tay áo lên và hét:

- Lão hoà thượng già hàm lợi khẩu, hãy ném quả đấm của ta.

Tế Diên cũng tác sắc mà mắng:

- Người muốn đánh người à, có giỏi thì hãy ra sân chùa độ sức cùng ta. Nói xong Tế Diên vùng chạy ra phía cửa chùa. Tần An cùng ba tên đồ quân và bạn gia đình rùng rùng đuổi theo. Tới trước sân chùa, bốn tên đồ bọn gia đình xúm lại vây bắt Tế Diên. Một trăm tên gia đình nhất tề xúm lại, bắt được Tế Diên chúng hè nhau vật ngã rồi thượng cẳng chân, hạ cẳng tay đánh xuống vô hồi kỳ trận. Đánh tới nỗi người bị đè ở dưới phải la lối đầy dụa la lớn:

- Trời ơi! Chúng bay đánh chết người ta rồi. Sao lại nhè ta mà đánh? Tần Thuận chỉ huy gia đình tưởng đánh Tế Diên mười phần khoải chí, bỗng nghe trước mặt có tiếng cười hề hề, giật mình ngó lại té ra Tế Diên đang đứng ngoài vỗ tay cười lớn.

Tần Thuận liền kêu đồng bọn ngừng tay, xem ra người bị đánh chính là Tần An. Mọi người khôn xiết ngẩn ngơ. Tần Thuận coi thấy Tần An đã ngất lịm, khắp mình bầm tím, liền thề:

- Chết rồi, chúng bay to gan dám đánh thượng cấp.

Rồi hỏi gia đình đi lấy nước vỗ đắp vào mặt, lát sau Tần An tỉnh lại tức tưởi nói:

- Ấy là chúng bay đồng mưu hại ta để trả thù riêng, ta hiểu rồi. Ta sẽ trình lại thừa tướng, rồi chúng bay biết tay ta.

Tần Chi, Tần Minh cũng bu lại xem, cùng nói:

- Thật tình gia nhân đề bắt được tên hòa thượng khùng nên mới xuống tay đánh không kiêng nể. Thôi thôi tất lão đạo đã dùng phép ma, giờ đây phải xúm nhau lại bắt cho kỳ được rồi đánh cho chết mới nghe.

Nói xong hô gia đình xông vào vây bắt Tế Diên. Tế Diên cả cười khen rằng: "Giỏi, giỏi". Rồi niệm chú giơ tay chỉ một cái. Lũ gia đình đang hùng hổ như bầy cọp, chợt Lý tư nổi xung quay lại đề Trương Tam mà đánh. Vương Ngũ cũng đánh Cao Lục, Từng cặp từng cặp cứ chia nhau đánh loạn lên, hết sức là nực cười. Bốn tên đồ quân cũng quần thảo với nhau, ai nấy trở tài võ nghệ tuyệt luân trông thật sừng măt. Chính trong lúc bọn gia đình đánh nhau như vậy, Tế Diên thấy một người học tóc chạy vào vừa hét vừa la bắt Tế Diên thâu phép lại.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 14

Bắt Chư Tăng Oan Khiên Túc Nghiệp

Khởi Điều Ác Quả Bái Nhãn Tiên

Đây nói chuyện Tể Điền bắt quyết khiến các gia đình đô quân phủ thừa tướng chia nhau từng cặp quần thảo so tài võ nghệ rất nên hứng thú. Tể Điền chợt thấy một người hộc tốc chạy vào vừa la vừa hét, ngó ra ngoài thì là Quảng Lượng. Quảng Lượng nhìn xem thấy gia đình và Đô quân đánh nhau đến nổi mắt bầm môi rách, máu mũi máu mồm đổ ra trông thật ghê sợ liền quát lên:

- Đạo tể! Họa to đến nơi rồi, người phải mau mau thu ngay phép lại kéo thừa tướng bắt tội cả chùa cho coi.

Tể Điền cười nói:

- Làm chi mà nhát sợ quá thế! Thôi vị tình sư huynh tôi hãy tha chúng một phen. Nói xong miệng đọc thần chú, chỉ tay một cái cả bọn đều dừng tay ngơ ngác như người ngủ mê chợt tỉnh.

Tần Thuận nói:

- Thôi chúng ta mắc phải độc thủ của tên sư khùng đó rồi, phải về báo lại thừa tướng tìm cách trả hận mới xong.

Tần An khen phải, gọi Quảng Lượng mà nạt rằng:

- Ta giao tên hoà thượng khùng cho mi canh giữ, hễ để nó trốn thì mi phải đền tội đó nghe! Ta sẽ về trình cùng thừa tướng trị tội chúng bay - Nói xong, hô đồng bọn rùng rùng trở về tướng phủ.

Tần An về tới phủ liền đi thẳng vào thư phòng sụp lạy, khóc lóc kể lễ sự tình và còn thêm dệt thêm những sự bị chửi tăng trong chùa làm nhục, hoà thượng khùng mạt sát thừa tướng ..v...v..

Thừa tướng nghe xong cả giận quát lên:

- Hoà thượng chùa Linh Ẩn sao dám to gan quá vậy, đánh gia binh tướng phủ, không chịu giữ thanh qui. Rồi đây nhân dân bá tánh biết chuyện thì còn gì là thanh danh ta nữa. Cha chả là nhục. Thôi! Chúng bay lui hết.

Ta sẽ tổng trát cho quan địa phương phải bắt hết lũ sư đó về đây trị tội.

Nói xong thừa tướng sai lấy văn phòng tứ bảo, tự thân thảo trát tư xuống Lâm An, bắt quan địa phương phải bắt chửi tăng và nhất là hoà thượng khùng để mang về tướng phủ thẩm vấn.

Công văn hoả tốc về phủ Lâm An, quan phủ địa phương liền đặc phái hai võ quan đem 50 ten lính và đích thân trị phủ về chùa vây bắt chửi tăng.

Quan huyện Nhân Hòa cũng cử đám sai dịch phụ lực. Quân lính trùng trùng vây kín quanh chùa, những tên sai dịch xông vào, bất kể là ai bắt trối xuất lượt rồi áp giải về phủ thừa tướng.

Thừa tướng nghe trình lập tức đăng đường, thấy các hoà thượng áo mão chỉnh tề đứng hầu dưới trướng chẳng rõ ai là Tể Điền liền quát hỏi:

- Trong bọn này ai là Tể Điền, nói mau?

Người xướng danh liền lần lượt đọc tên:

- Hoà thượng Nguyên Thôn, Quảng Lượng, Đức Huy, Tông Thụy, Huệ

Lăng ... không có ai là Tế Diên cả ..

Thừa tướng nổi giận hỏi:

- Ta sai đi bắt tên hòa thượng khùng sao lại không bắt! Này các hòa thượng kia, ta sai người đến lấy gỗ tốt về cất lều Các Thiên cho hay không cho thì nói, có sao dám đánh sai quan đến nổi có người thọ trọng thương. Hành động này đủ cho ta thấy lũ người không giữ thanh qui, định làm phản loạn phải không?

Quản Lượng lên tiếng thưa rằng:

- Mọi sự hằng ngày chúng tôi chuyên trì ăn chay niệm Phật chẳng dám cưỡng lại lệnh trên, sự việc xảy ra là do đạo khùng, đệ tử của Hòa thượng Nguyên Không làm ra tất cả. Bẩm tướng công cho người bắt hẩn tra cứu sẽ ra hết tự sự.

Tần thừa tướng liền hạ lệnh cho tri huyện Tiền Đường và tri phủ Nhân Hòa phái sai dịch bắt cho được Tế Diên và cho dỡ lều Đại Bi tức khắc.

Tri phủ và tri huyện lệnh liền phái gia nhân đốc xuất binh sĩ về chùa, một mặt cho người dỡ lều, một mặt cho người đi bắt Tế Diên.

Lũ gia nhân được cất cử đến dỡ lều phân nhau người treo lên mái, người lo chở gỗ đi. Trong bọn có người treo lên nóc nhà đứng lặng thinh một hồi, nhìn xem cảnh lều hùng vĩ nguy nga thốt chép miệng than rằng:

- Tiếc thay một toà lều đẹp đẽ vô ngần, lúc cất lên mất bao của thập phương, thế mà chỉ vì lòng tham của một vị quan to mà phải một lúc dỡ đi thật là đáng tiếc biết bao!

Lời than chưa dứt, chợt trượt chân từ trên nóc lều, cắm đầu xuống đất, nhưng may thay khi gần tới đất như có người đỡ lên nên không sao hết. Một người khác lo chuyện khiêng gỗ, thấy miếng gỗ quý liền có ý nghĩ:

- Thật là may chuyện này dỡ lều đây, ít ra cũng phải mất chừng hai tháng. Dỡ lều Đại Bi xong lại lo cất lều Các Thiên cho thừa tướng thì ít ra cũng 3,4 tháng nữa mới xong, thế là ta có công ăn việc làm cả năm chưa hết, vái trời phù hộ cho cứ có việc như thế này luôn luôn thì sướng biết bao.

Nghĩ xong đắc ý, cười cười nói nói có vẻ thích thú vô cùng. Tế Diên đứng trong Đại Hùng bảo điện nhìn ra biết rõ tâm tư, muốn cho kẻ ác biết lẽ báo ứng liền niệm chú lấy tay chỉ một cái. Người ấy đang đi cười tít mắt vướng ngay phải một khúc cây nhỏ, ngã bổ nhào về đằng trước, vịn mình đứng dậy thì đứng không nổi vì bị sái hẩn một chân. Lết mãi mới ngồi lên được, ôm chân mà rên:

- Trời đất ơi! Đau như thế này đến phải nghỉ hàng tháng, làm ăn gì được nữa!

Đang lúc Tế Diên thi phép tỏ vẻ hào hứng thì bọn sai dịch kéo đến vây bắt, còng tay Tế Diên lôi đi.

Tế Diên giả bộ ngờ ngác hỏi:

- Chẳng hay tôi có tội gì?

- Cứ về tướng phủ sẽ rõ.

- Thừa tướng thì thừa tướng, sao lại bắt người vô có? Bắt một vị tăng sĩ mà công trối thế này hay sao? Luật pháp nào cho phép vậy? Mời mọc tử tế thì ta đi, bằng mà làm oai làm phách thì ta nhất định không đi.

- À, đã vậy để bọn ta thẳng tay co người biết phép.

Nói xong bọn sai dịch người thì kéo tay, kẻ kéo chân lôi đi. Tế Diên thấy vậy ngồi phịch ngay xuống đất. Lạ thay, bảy, tám người xúm lại mà lôi một vị sư gầy vồ vàng mà không lôi nổi. Một tên cầm đầu lấy lam lạp hết lên:

- Hẳn là chúng bay nể nang chứ tên hòa thượng gầy còm này chỉ một người xách đi cũng xong can chi mà làm bộ hi hục kéo lê như thế! Trong bọn có một người biết tiếng Tế Diên xưa nay liền tiến lại vòng tay cúi đầu mà nói:

- Bạch thầy từ bi, chúng tôi là phận sai dịch vì lệnh cấp trên mà đi thỉnh ngài về, xin ngài hoan hỷ, đối với chúng tôi thật chẳng có sự chi thù oán, mọi sự việc đều do nơi thừa tướng, chúng tôi phận dưới đâu dám không tuân? Xin đại sư phụ đại phát từ bi thương xót chúng tôi mà về tướng phủ kéo thừa tướng quá giận bắt tội chúng tôi thì thật khổ cho vợ con chúng tôi lắm lắm ạ.

Tế Diên nghe bạch gật đầu cười bảo:

- Mô Phật! Vị tình các người mà ta đi thử một phen. Nếu trước nhẹ nhàng mời mọc thì đâu các người phải nhọc sức nhọc lòng. Nào đi! Mấy thuở mà được hầu thừa tướng!

Nói xong cười rộ mà đứng dậy, bọn sai nhai bông thấy nhẹ bông như chẳng có người và Tế Diên dắt đi vùn vụt.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 15

Ra Oai Tác Tướng Tra Tăng Sĩ

Cậy Thế Cậy Quyền Chiếm Vợ Dân

Đây nói bọn sai dịch mời được Tế Diên gấp gấp trở về tướng phủ. Tàn thừa tướng nghe tin lập tức thẳng tướng đòi vào, chỉ thấy một thầy tu gầy guộc ăn mặc rách rưới, đứng tro tro dưới thềm. Tả hữu thét quỳ, nhưng nhà sư nghiêm nhiên như không nghe tiếng.

Tàn thừa tướng cả giận vỗ án quát mắng:

- Hay cho tên đạo khùng ta gan! Ta cho người tới lấy gỗ, chịu hay không thì

bầy tỏ, có sao cả gan dùng phép thuật yêu ma mà hại người. Hãy mau mau hết

sự tình để bốn đài xử trị!

Tể Diên nhướng mắt lên cười bảo:

- Sao nhà ngươi chẳng tự xét mình, vội vã trách người. Nghĩ như ngươi thân làm thừa tướng ngôi cao nhất phẩm, vàng lụa gấm vóc thiếu gì, sao nỡ vô cớ đến phá hủy cảnh chùa. Lầu Đại Bi là sự góp công góp của thập phương

dựng nên, không phải của riêng ai, nay bỗng chỉ vì tham ít gỗ đẹp, dỡ gỗ ở chùa về

dựng lầu chơi, chính ngươi là người làm điều trái phép.

- Cha chả, sư khùng già hòng sao dám mạt sát lão gia?

Tể Diên lại cả cười chậm rãi:

- Bọn sai dịch phá chùa, ta đã trừng trị cho biết lẽ báo ứng, còn như ngươi dù là bậc tôn quý thế gian, trước việc làm trái đạo đã không tự tỉnh còn đi trách

người, như vậy là kẻ vô tâm, vô qui, càng nên giận trách biết bao. Tội ấy đánh

bốn chục còn mới hả!

Tần thừa tướng nghe dứt, lửa giận phùng phùng, liền thét gia quân nọc Tể Diên đánh 40 côn cho hay phép nước. Tể Diên cả cười đứng chung lộn với

chư tăng bị bắt. Bọn gia tướng tuân lệnh thừa tướng lôi ra đè xuống, giờ côn nện đủ

40, đánh thối máu me đầy người, thịt nát máu rơi, khóc than thảm thiết.

Nhưng

khi đánh xong, ai nấy giật mình ngó lại thì ra là Quảng Lượng đang nằm chết

giắc.

Tần thừa tướng thấy vậy càng giận, hét vang:

- Chúng bay là phường ăn hại, ta sai đánh tên đạo khùng sao lại đánh nhầm kẻ khác.

Rồi chỉ Tể Diên sai quân đánh bắt cho mau. Bọn quân lính nhất tề ào tới lôi được Tể Diên ra giữa công đường, giờ côn sắt vút xuống vô hồi kỳ trận, khi

nhìn ra thì chính tên Triệu sai đầu lặn lộn kêu than, thịt nát máu rơi vô cùng thảm hại. Tần thừa tướng càng thêm giận dữ, râu tóc dựng ngược thét vang âm ỉ,

bỏ ghế xuống điện vác côn đánh thân toan đánh Tể Diên. Đang lúc giờ côn toan

đánh bỗng thấy quân hầu hốt hải chạy lại phủ phục bẩm rằng:

- Dám bẩm tướng gia, không biết vì đâu đại đường lửa cháy ngất trời.

Tần thừa tướng nghe nói biến sắc mặt, vội vã ngừng tay, truyền giam sáu thầy trò vào đại lao rồi đốc thúc gia nhân đi cứu lửa. Sai tên quân canh giữ chur tăng.

Đây nói bọn người giam giữ chur tăng, trong số có một tên là Tần Thăng khôn ngoan xảo quyệt, mặt dơi tai chuột, bàn cùng đồng bọn:

- Anh em ta tuân lệnh thừa tướng canh giữ bọn này, riêng tôi nghĩ anh em phải canh chừng tên đạo khùng lắm lắm, nếu bị sơ xảy để hắn vượt ra tất là mang tội nặng. Vậy hôm nay ta phải chia phiên nhau canh gác cẩn thận.

Một tên khác bàn vào:

- Một người canh hẩn sợ không nổi, chả thấy ban ngày 5, 7 người kếp, lúc hẩn không đi cũng đành chịu. Giờ đây nếu hẩn đốc chúng trốn đi, dù có biết đến, một người làm sao bắt hẩn. Theo tôi ta nên mua thức ăn và rượu sơ sơ nhậu

nhặt đánh chén với nhau mà thức coi chừng, nhưng cấm không được uống say!

Cốt sao cho khỏi buồn ngủ và khi động rạng hò nhau mà vây bắt. Anh em có bằng lòng không?

Tất cả đều khen là ý kiến hay! Chẳng ngời Tề Diên ngồi trong nhà khám đã biết hết tự sự vỗ tay khen và nói vọng ra:

- Đồng ý! Đồng ý!

Mọi người thấy đều ngạc nhiên, ngỡ ngàng một phút, nhưng sau thừa tướng cũng đưa tiền cho người mua món ăn và rượu để cho chúng đánh chén mà canh chừng.

Tối đến, mọi người bày thức ăn và rượu, quây quần ăn uống, cười vui thích thú, chợt thấy Tề Diên cười lên hì hì dòm qua cửa sổ mà nói:

- Nhờ mấy vị từ bi, cho tôi một chén rượu coi, uống xong rồi ngủ khỏi đỡ mất công canh gác!

Tần Thăng hỏi lại:

- Ông là hòa thượng sao lại đòi uống rượu?

Tề Diên cười lên ha hả:

- Chú em chưa thông sự lý, trời có tửu tinh, đất có tửu truyền, người có tửu tiên. Rượu là chất gạo, hòa hợp vạn sự, gạn đục nên trong, thuận với tính tình,

thêm sức, dẫn gân thông máu, làm cho tinh thần phấn khởi, sức lực dồi dào, như

thế uống vào thêm tỉnh, trí tuệ gia tăng, đâu cần kiêng cử, cho tôi một chén

há

chẳng vui sao?

Tần Thăng nhin cười không được trước lý luận "rượu" của nhà sư nhưng đành chịu không biết trả lời lại làm sao, cực chẳng đã đành rót một chén đưa cho Tế Diên. Tế Diên tiếp lấy uống một hơi cạn chén, khả một tiếng khen ngon

rồi lại nài nỉ:

- Chưa uống thì thôi, uống vào thêm thềm, xin mấy người cho thêm chén nữa.

Tần Thăng cười mỉa:

- Tu hành chi mà lòng tham không đáy, lúc không có uống thì xin một chén, được một rồi xin hai, chẳng biết như thế người tu theo đạo gì?

- Thôi mà chú em gây chút cảm tình, ta say ta ngủ, chả hơn chú em thức mãi ngồi canh thêm khổ thân ư?

Nghe nói bùi tai, Tần thăng lại rót cho chén nữa. Tế Diên uống xong vỗ tay khen lấy khen để:

- Ngon thiệt, ngon thiệt, thật không khác gì tiên tửu, chú em cho ta chén nữa được không?

Tần Thăng phát giận khoát tay mà bảo:

- Hết rồi, còn cũng không cho, đừng lải nhải xin nữa cho mất công.

Tế Diên cười bảo:

- Thử nhau cho biết chứ ta đây có thiếu gì rượu uống.

Một người trong bọn cười ngất nói một cách giễu cợt:

- Đúng bộ khùng điên, giam lỏng trong phòng còn khoe là có rượu. Nếu không có chúng ta thì thềm rõ rãi, sư đã uống lại còn nói dóc, chả biết ông tu giữ

những giới gì, có giới thì lấy rượu rót thử cho chúng ta xem coi?

Tế Diên cầm chén giơ lên miệng niệm thần chú, chiếc chén sạch không bỗng thấy rượu tràn tràn chất bát, phun như suối, mùi thơm ngào ngạt.

Mọi người trông thấy đều bắt đầu thềm, đua nhau đến xin nhưng khi bọn họ giơ chén thì lại ráo không. Tần Thăng tức tối nói lên:

- Trông thì có rượu, xin uống lại không, đúng là người đã làm trò ảo thuật.

Tế Diên cười bảo:

- Hễ người thành tâm mới có rượu bồ đào tiên tửu, hễ người xác xược chỉ có nước lã không thôi, còn người khinh miệt mỉa mai thì chén kia ráo cạn.

Cả bọn đồng kêu lên:

- Xin thành tâm, thành tâm!

Tế Diên cười ha hả, giơ chén, rượu lại từ đâu trào lên như suối, mọi người xúm lại xin, khắp thấy mỗi người một chén uống vào thơm ngon vô tả.

Nhưng

vài phút sau mắt chúng chiu xuống, cô nhướng lên coi đồng bọn xung quanh nhưng không gượng nổi, người người gục ngã ngủ vùi, thoát rồi trong phút chốc

ai ai cũng ngủ lúc nào chẳng biết.

Tế Diên thấy bọn quân canh đã ngủ say như chết liền tự cởi trói tháo gông, mở cửa đi vào phía trong. Chợt thấy một người đang loay hoay tháo xiềng cho

một nam một nữ tội nhân giam cạnh. Tế Diên lẳng lẳng tiến tới sau lưng, người

ấy giật mình quay lại thốt kêu lên khe khẽ:

- Sư phụ! nghe sư phụ bị bắt, con tới đây toan chuyện báo cừu.

Tế Diên xua tay bảo:

- Ta đã biết cả! Triệu Võ, con hãy lo cứu hai nạn nhân kia rồi dắt ra ngoài phòng khách, thầy sẽ chỉ bảo.

Nói xong Tế Diên phăng phăng đi ra phòng khách, thấy một bình rượu bỏ đào của Tần thừa tướng liền ngồi xuống thung lũng đang rót xuống.

Triệu Võ cởi trói cho hai nạn nhân xong cũng dắt ra ngoài phòng khách ra mắt Tế Diên. Hai người vì bị đánh trói rất đau chân lê không nổi. Tế Diên liền

lấy hai viên thuốc trao cho hai người thoa bóp vết thương, một lúc bớt đau.

Triệu Võ chấp xạy mà bạch:

- Bạch sư phụ, từ lúc lấy được bùa về, con về Lâm An thủ phận làm ăn, hôm qua nghe tin Tần thừa tướng lòng bắt chur tăng, nhất là được tin hấn cố ý bắt

cả sư phụ nên con quyết đến toan phương giải cứu. Chẳng dè đến tướng phủ chưa kiếm được chỗ chúng giam sư phụ bỗng gặp hai vợ chồng người này, con

vừa mở trói cho họ, may thay gặp được sư phụ.

Bạch xong, Triệu Võ quay hỏi hai người:

- Hai vị tên chi, có sao bị thừa tướng bắt giữ?

Người đàn ông khúm núm thưa:

- Thưa thánh tăng và tráng sĩ, tôi tên là Vương Hưng và đây là tiện nội tên Ngô thị. Nguyên Tần thừa tướng có người con tên là Tần Đạt, mệnh danh là

Truy Mạng Thái Tuế, hay cậy quyền cậy thế cha, không việc ác nào không làm,

nhất là rất hay ưa gái đẹp. Hôm mới đây, lúc tảng sáng tôi được người nhà của

Tần công tử là Tần Ngọc mời qua, nói có việc rất cần kíp. Chẳng dè khi tới nơi,

Tần công tử cho biết là hắn có trông thấy vợ tôi, nên rất ưng ý nên gọi đến và

bảo tôi nhường lại, y sẽ cho 200 lạng bạc. Tôi nghĩ tình chồng vợ tào khang, há

vì tham 200 lạng bạc mà dứt nghĩa phu thê, do vậy nhất mực không chịu.

Tần

Đạt liền ra oai cho người giam tôi lại rồi khiến gia nhân đi bắt vợ tôi.

Tối qua, khi bắt được vợ tôi về, Tần công tử dụ dỗ và sai bày tiệc làm lễ thành hôn, nhưng vợ tôi cũng lại khăng khăng không chịu, nguyện chết chứ không thất tiết. Tần công tử không được thỏa lòng dục vọng liền cả giận bắt

trói vợ tôi giam vào một phòng. May thay phật trời phù hộ nên được thánh tăng và

tráng sĩ kịp thời giải cứu.

Tể Diên quay qua bảo Triệu Vũ:

- Đồ đệ chớ nên hỏi nhiều! Hãy mau mau qua phòng phía tây nơi có bốn cái rương. Đồ đệ phải tìm đến cái rương thứ ba mở ra lấy cho ta 100 lạng vàng,

một hộp nữ trang và 300 lạng bạc, lấy cho kỳ hết đem về đây cho ta.

Triệu Vũ vâng mệnh ra đi, giây lát đem về đủ số, Tể Diên hỏi Vương Hưng:

- Tiểu đệ nhà cửa ở đâu?

Wang Hưng vừa toan trả lời, chợt nghe ngoài cửa có tiếng lao xao cười nói, nhận định là tiếng Tần Đạt thì thất sắc cuống cuống. Nguyên Tần Đạt vì ước ao

Ngô thị mà không toại ý nên sinh buồn bực, vừa hay có tin ở đông phòng xảy

chuyện ma quỷ làm rộn liền tạm bỏ đấy qua thăm cho khuya khóa nỗi lòng.

Tần Thừa tướng thấy con mặt rầu rầu không vui thì hỏi qua loa rồi khiến về tây phủ. Tần Đạt vì mơ tưởng Ngô thị quá độ liền thân cùng gia nhân vào chốn

phòng giam định sai Tần Ngọc vào thăm dò ý tứ nếu Ngô thị thuận thì cấp tốc

báo ngay, nên bọn gia nhân đốt đèn thắp tới phòng giam.

Triệu Vũ nghe tiếng lao xao lo sợ khẽ kêu:

- Sự thể thế này, bạch sự phụ biết làm sao giải cứu? Bọn nó thấy được thầy trò ta rồi?

Tể Diên yên lặng, đôi mắt trầm ngâm như người không hay biết. Tần Ngọc đốt đuốc đi trước, Tần Đạt theo liền, phía sau còn có 5, 7 gia nhân rầm rộ tiến

tới theo liền, phía sau còn có 5, 7 gia nhân rầm rộ tiến tới phòng giam. Tế Diên vừa thấy liền niệm chú, chỉ tay một cái. Tần Đạt choáng váng mặt mày như người say rượu ngã quay xuống đất. Tần Ngọc và bọn gia nhân vô cùng kinh hãi

vội vục Tần Đạt đưa về tư phòng.

Triệu Võ thấy sự việc xảy ra như vậy, liền nói:

- Bạch sư phụ, hay sư phụ để con vào giết phăng thừa tướng rồi cùng đưa vợ chồng Vương Hùng chạy trốn khỏi nơi này?

Tế Diên xua tay bảo:

- Con hãy mau đem vợ chồng Vương Hùng đi khỏi chốn này, còn mọi việc đối phó đã có ta lo liệu. Trong hai ngày nữa sẽ có tin tức tốt lành. Thôi hãy đi đi.

Triệu Võ lạy biệt từ già, giắt vợ chồng Vương Hùng lần lỏi ra khỏi tướng phủ, còn Tế Diên ung dung trở vào phòng giam nằm lẩn ra ngủ như không hề

hay biết sự gì.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 16

Tần Công Tử Bệnh Vì Dục Tính

Tế Diên Tăng Chữa Kê Hôi Đầu

Nói về Tần Đạt từ lúc khởi nên dục vọng ham muốn Ngô thị lần đến nhà giam bị Tế Diên chỉ cho một cái, choáng váng quay lơ, gia nhân vội vàng vục vào tư phòng nằm lặng trên giường, một lát thốt kêu lên:

- Nóng quá! Nóng quá, cởi áo cho ta mau!

Người nhà xúm lại cởi áo, vừa cởi áo xong Tần Đạt lại kêu:

- Lạnh quá, lạnh quá!

Mọi người rồi rít mặc áo vào thì Tần Đạt kêu nóng, đến năm bảy lượt như thế, bỗng lại thấy Tần Đạt ôm đầu kêu nhức, người nhà lật đặt xoa bóp nơi đầu,

kê tay cho Tần Đạt gối, không dè thấy đầu Tần Đạt cứ mỗi lúc mỗi to lên mãi

trông thật ghê sợ. Gia nhân thấy vậy lo sợ chạy qua đông phủ báo tin cho thừa

tướng hay.

Thừa tướng trải qua một đêm kinh sợ hãi hùng không lúc nào chợp mắt,

gần sáng vừa lả mình thiu thiu chợt có tiếng gõ cửa gấp lắm liền kêu quân hầu cho gọi vào. Tần Ngọc cấp báo sự việc công tử lâm bệnh lúc nóng lúc lạnh và nay đầu to như cái đầu trông rất ghê sợ, thỉnh tướng gia qua gấp. Thừa tướng lật đật choàng dậy, chẳng kịp sửa sang, kêu người mau mau dẫn đường băng qua tây phủ.

Khi vừa tới phòng đã thấy cảnh tượng diễn ra vô cùng ghê sợ: Tần công tử nằm ngay như chết, mặt tái nhợt, đầu to như cái trống, đôi mắt chỉ còn lò dò, hơi

thở khó khăn. Thừa tướng cảm thương nước nở, hỏi thăm căn do nhưng không ai

biết vì sao? Bối rối hồi lâu sức nhớ ra liền sai Tần Ngọc kíp mời lương y điều trị.

Tần Ngọc vâng lệnh liền đi rước danh y Trại Thúc Hoàng Lý Hồi Xuân đến coi bệnh. Một lát sau, Lý lang y đến, vào thẳng trường phòng chẩn mạch thấy

chạy đều hoà, không có bệnh gì. Chiếc đầu to kèch xù chẳng biết nguyên ủy ra

sao liền bắm cùng thừa tướng:

- Dám bắm tướng công, quý công tử thọ bệnh, văn sinh đây xin cam chịu lỗi, xin tướng công kíp cho thỉnh bậc cao minh khác, còn văn sinh tài sơ học

không trị được bệnh này.

Thừa tướng nghe nói lặng đi một hồi, róm lệ mà bảo:

- Nội vùng, nghe nói Tiên sinh là bậc danh y đã cứu giúp cho rất nhiều người trọng bệnh, sao tiên sinh lại nỡ chê bệnh con ta, tự hạ tài hèn. Vậy tiên sinh biết ai là bậc cao minh hơn nữa chẳng, xin chỉ dạy giùm!

Lý tiên sinh cung kính nói:

- Nội thành Lâm An này chỉ có Thăng Vạn Phương với văn sinh là có đủ khả năng. Ngoài ra không biết ai hơn nữa. Nếu văn sinh đã chịu thì Thăng tiên

sinh cũng đành bó tay mà thôi.

Thừa tướng nghe nói giật mình lo lắng, buồn bã vạn phần. Lát sau, Lý Hồi Xuân chợt nghĩ ra sự gì liền bắm:

- Bắm tướng gia, nếu muốn chữa khỏi bệnh cho công tử tôi thiết nghĩ chỉ có một người, hiềm vì tính tình khật khùng nói năng không được êm dịu, nhưng thật

có tài.

Thừa tướng hỏi ngay:

- Ai? Người chữa được bệnh con ta là ai? Xin tiên sinh cho biết ngay đi.
- Bẩm tướng công văn sinh chỉ e khó thỉnh, mặt khác nếu có điều gì xúc phạm, dám mong tướng công miễn chấp, còn như bản lãnh trị liệu của ông ta thì quả là thánh sống, bất cứ bệnh gì đều chữa được cả, dám làm cho người chết sống lại nữa kia.
- Chớ có ngại ngần, dầu có xúc phạm lỗi lầm, nhưng chữa được bệnh cho con ta là ân nhân. Xin tiên sinh kíp nói tên họ để ta cho người đi thỉnh.
- Bẩm nói ra, chỉ sợ tướng công không muốn dùng, người này vốn là một hòa thượng.
- Chích chữa khỏi bệnh, còn là hòa thượng hay đạo sĩ chi cũng không sao, hòa thượng đó tên chi, ở đâu?
- Bẩm, hòa thượng này là vị phật sống ở chùa Linh Ẩn, pháp danh Đạo Tế, người ta thường gọi Tế Diên Tẩn vì có tính khùng khùng.

Thừa tướng giật mình nói:

- Té ra là tên hòa thượng khùng đó, hiện ta đã bắt giam hắn trong phủ.
- Lý tiên sinh nghĩ trong bụng cười thầm: "Có lẽ vì vậy nên công tử mới gặp nạn này, đích là mắc tay Tế Diên đây", nhưng không dám nói, chỉ thưa:
- Bẩm, phải mời cho được và thành tâm khẩn cầu thì nhất định Tế Công ban phúc chữa khỏi như chơi.

Thừa tướng vội sai gia nhân:

- Bay đâu! Qua nhà giam gọi Đạo khùng tới đây trị bệnh, hễ chữa khỏi bệnh cho công tử thì ta tha cho hắn về chùa.

Gia nhân vâng lời, đi chẳng bao lâu về bẩm:

- Bẩm tướng gia, tiểu nhân phụng mệnh đến kêu Đạo khùng về lo chữa bệnh cho công tử, y nói về hỏi lại tướng gia là đi rước thầy thuốc hay đi bắt giải

trọng phạm.

Lý tiên sinh đứng cạnh vội nói:

- Tế Công vốn không phải người thường, xin phải dùng lễ thỉnh mới được!

Thừa tướng bảo gia nhân:

- Đến nói cho y biết là ta thỉnh mời.

Gia nhân đi một lát trở về không và bẩm:

- Đạo khùng không đi và bảo nếu tướng gia muốn kết thân với tăng sĩ phải đích thân đi thỉnh, vả lại thừa tướng vị cao cực phẩm, ngôi bậc nhân thần, còn y

là hòa thượng nghèo nàn, vốn không giao tình, do vậy không dám làm thân.

Thừa tướng nổi giận dùng dũa, nhưng khi quay lại thấy Tẩn Đạt lẫn lộn

rên la thì động lòng thương xót. Lý tiên sinh lại nói thêm vào:

- Tướng công hãy nhẫn nhịn hòa thượng một phen, việc cần yếu là phải chữa bệnh cho công tử.

Thừa tướng ý chẳng muốn hạ mình, nhưng vì phụ tử tình thâm dứt từng khúc ruột, cực chẳng đã nén giận cùng đi với Lý lang trung tới nhà giam ra mắt

Tế Diên, chào và nói:

- Đại sư, nhân vì con ta đau bệnh lạ, bốn các thân tới thỉnh cầu đại sư chữa giúp.

Tế Diên ngồi kiết già dưới đất nín lặng như chẳng nghe thấy gì. Lý tiên sinh lệ làng quì xuống mà bạch:

- Bạch sư phụ, đệ tử là Lý Hồi Xuân, xa vắng lâu ngày nay xin ra mắt cầu sư phụ. Nhân vì Tàn công tử đau bệnh lạ, đệ tử có giới thiệu và nay thừa tướng

thân đến kiến minh, dám mong sư phụ niệm tình cứu giúp một phen.

Tế Diên mở mắt bảo:

- Muốn ta chữa bệnh mà gông trói như vậy sao?

Thừa tướng vội sai gia nhân cởi trói, mở gông. Tế Diên lại bảo:

- Sư phụ ta cùng các sư huynh đệ bị trói thế kia, ta sao yên mà đi trị bệnh.

Thừa tướng hiểu ý, liền sai gia nhân cởi trói cho tất cả, truyền quân gia đưa về chùa, đồng thời xuống lệnh cho tri huyện và tri phủ đình chỉ tức khắc không

được dỡ lâu Đại Bi, thoái triệt nhân công trở về phục lệnh.

Bấy giờ Tế Diên mới đứng dậy cười lên hi hí rồi theo thừa tướng đến thẳng giường bệnh của công tử. Tế Diên đứng ngay ngắm nghía rồi lắc đầu mà nói:

- Tại sao đầu công tử to lớn thế này? Ta biết gì mà chữa với chạy!

Thừa tướng nghe nói bất giác ứa nước mắt khóc. Lý tiên sinh cũng ra chiều thất vọng. Nhưng Tế Diên đã bảo:

- Tuy vậy cũng còn có thuốc chữa, nhưng chính công tử phải thành tâm sám hối, chừa bỏ nghiệp ác mới mong khỏi được, bệnh này là bệnh đầu ung. Nói xong lấy viên thuốc đen như cẩu ghét bảo gia nhân lấy nước hoà cho uống và

dặn:

- Ta trị bệnh này thì được, uống thuốc vào là khỏi nhưng ngày sau nếu công tử còn dấy lòng tà dâm, cưỡng bức phụ nữ, ý thể lộng hành chẳng kiêng phép

nước thì chắc chắn là bệnh đầu ung sẽ lại tái phát, không còn thuốc nào chữa được. Ngay từ giờ và mãi mãi về sau, công tử phải tập làm sao cho bình tâm, hòa khí, trừ bỏ ác niệm thì chắc là bệnh chẳng bao giờ tái phát nữa. Thôi!

Hãy

dọn cơm rượu, ta ăn một bữa rồi sau se trị bệnh tiếp.

Thừa tướng vội sai gia nhân bày tiệc. Tế Diên ngồi vào ăn uống tự nhiên, rượu nốc hàng vò, xé thịt mà ăn trông thật là ngon lành.

Trong tiệc, thừa tướng muốn xem tài học của Tế Diên liền đem thi, ca, từ phú cùng các lễ huyền diệu đạo lý ra hỏi. Tế Diên đáp thông như nước chảy, không những thế nhiều câu siêu tuyệt vượt hẳn sức tri kiến thế gian. Thừa tướng

hết sức khâm phục, và từ đây mới có lòng tín mộ, kính ngưỡng.

Tiệc xong, Tế Diên lại móc trong cặp quần ra một viên thuốc đen đen đưa cho thừa tướng bảo lấy nước hòa bôi vào đầu công tử.

Thừa tướng lạ lùng vội hỏi:

- Thuốc này tên gọi là chi? Ở đâu có bán? Sư phụ bảo cho để mua trừ sau nay cho tiện dùng?

Tế Diên không đáp câu hỏi chỉ bảo:

- Tướng công hãy cho lấy nước hoà tan rồi chà sát vào đầu công tử sẽ thấy ứng nghiệm.

Thừa tướng vội sai gia nhân lấy nước, làm y lời dạy. Lạ thay, thuốc bôi đến đâu, đầu công tử nhỏ đi đến đâu, trong giấy lát nhỏ lại như thường. Thừa tướng

hết sức vui mừng, mọi người chứng kiến ai nấy vô cùng cảm phục.

Tế Diên gọi công tử dặn:

- Bệnh này phải nên tĩnh dưỡng, lắng lòng ít dục, bằng nếu sai lời tất có trở chứng e không thuốc nào chữa khỏi.

Nói xong sai lấy giấy bút, ngồi trước án thư kê một đơn thuốc, niêm lại giao cho gia nhân là Tần Ngọc, bảo:

- Đơn thuốc này lưu lại nơi đây, khi nào công tử trở bệnh chỉ cần đưa cho công tử coi, bệnh hoạn sẽ lành.

Công việc xong xuôi, Lý tiên sinh từ già trở về. Thừa tướng nhất định mời Tế Diên lưu lại đàm đạo.

Trong câu chuyện, Tế Diên đem lễ huyền vi đạo lý ra giác hoá, mà từ câu thơ, giọng phú thuần thị như xuất khẩu thành chương, khiến thừa tướng hết sức

khâm phục. Nhân vậy mới thực thà tỏ bày tâm sự:

- Bạch thầy, ta tuy quan cao cực phẩm, ngôi ở nhân thần mà lúc nào cũng nơm nớp lo sợ bởi gần vua như gần cọp, một sớm lỡ lầm tẩm thân ắt khổ, khó

nổi vịn toàn. Thâm tâm ta vẫn muốn bỏ hết mọi sự đời, sớm chiều tu tâm dưỡng

tánh, tiêu dao tự tại vui cảnh sơn lâm cùng cốc mà thôi.

Tế Diên nói:

- Như ngài ngôi cao tột bậc, nghĩ xem chỉ dưới một người còn mình đứng trên muôn dân, còn ai hơn nữa mà lo!

Thừa tướng giơ tay lắc đầu mà nói:

- Xin chớ nói đến ngôi cao, ngày nay ta sợ lắm rồi. Tục ngữ có câu: Quan lớn thì sinh nguy hiểm, quyền lớn thì bị dèm siểm, trèo cao ắt phải ngã đau.

Ta

từ nhậm chức tới nay, mỗi mỗi việc gì cũng phải thận trọng từng ly từng tý, đầu

vậy vẫn e trước mặt thì người trọng, sau lưng thì người chê, biết đâu chẳng nhiều

kẻ oán! Ta thật lòng muốn cáo đầu đi tu, nhờ thầy dìu dắt trên đường đạo hạnh,

rộng chứa âm công, cầu cho tâm thân yên ổn trọn đời, chẳng hay ý thầy có thuận chăng?

Lời nói của thừa tướng ra vẻ tha thiết, thành thực, Tế Diên liền chậm rãi bảo:

- Tu là trao đời, sửa chữa, ngày thường gìn giữ việc làm cho đừng trái đạo, ấy là người tu. Ngài dốc lòng vì dân vì nước quên mình làm việc ích chung, trên

không đua nịnh, dưới chẳng chèn ép, dân tình cảm phục, chúng chúng nể vì, quyết nhiên tâm thân yên ổn, có gì phải lo.

Đêm ấy thừa tướng mời Tế Diên ngủ lại. Công tử đã hết bệnh, nhưng tâm tư còn tưởng nhớ Ngô thị, khắc khoải không yên, vệt chốc đầu to lên lại,

Tần

Ngọc hoảng kinh vội dỡ đơn thuốc đưa cho công tử xem, chỉ thấy toàn là những

lời khuyên bình tâm, dưỡng tính, quên đi những dục vọng dâm dục. Công tử tỉnh

ngộ ăn năn, bệnh dần bớt và sau này dứt tuyệt.

Sáng ra, thừa tướng ân cần cảm tạ đưa tiền ngàn lạng vàng nhưng Tế Diên nhất mực chối từ chỉ dặn:

- Ngôi cao muốn vững phải gắng làm lành, những tội phạm chùa giam hãm tăng, ni đều là ngũ nghịch trọng tội nên xám hối đêm ngày. Đối với dân chúng phải nên hết lòng thương mến, thế là tướng công ban ơn cho bản tăng vậy.

Thừa tướng nghe nói phủ phục cúi đầu lạy tạ rồi sai quân gia đưa tiền Tế Diên về chùa Linh Ấn.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 17

Mở Lường Từ Bi, Lập Đàn Thí Thực

Ra Tay Tế Độ, Vớt Kẻ Lầu Xanh

Nói về thừa tướng vì cảm kích ân sâu của Tế Điền liền sai quân gia rầm rộ đưa thánh tăng trở về chùa, dọc đường dân chúng lũ lượt đi xem.

Trông thấy cảnh nhân dân lũ năm lũ bảy đứng hai bên đường chào đón.

Tế Điền nghĩ thầm:

- Thực ra bấy lâu ta chỉ hay gần gũi những người giàu sang kiêu hãnh để điểm hóa, theo thường tình thì chư tăng cũng chỉ chèo kéo những ai có tiền có

thế, khuyến hóa họ tu phúc làm duyên nhưng thực ra để kiếm tiền kiếm bạc.

Ta

đây không màng tiền tài danh vọng, không cần bọn giàu sang trả ơn báo nghĩa,

nhưng trải qua những cuộc hành hoá đối với thâm tâm thực chưa lấy gì làm bình

đẳng. Nay nhân trăm họ thấy ta được trọng vọng mà ùa ra chào đón, tưởng cũng

nên quan sát để tìm phương tế độ.

Nghĩ đoạn, Tế Điền liền nhướn mắt xem một lượt, chỉ thấy nhân dân đa số là nghèo khổ, khốn đốn tương tự như mình, áo không đủ mặc, thân thể gầy guộc

thì động lòng trắc ẩn, sa nước mắt, cúi mặt đi thẳng về chùa.

Về tới chùa, Tế Điền đi thẳng lên Đại Hùng Điện lễ Phật xong, xuống Tô Đường bái kiến Nguyên Thông hòa thượng rồi gọi các quân gia mà ngỏ lời khuyến hóa, sau đó ủy Tản ngọc chuyển lời cảm ơn thừa tướng. Đoạn Tế Điền

cho mời hai vị Chí Thanh, Chí Minh đến hỏi:

- Hai người có biết nấu cháo hay chẳng?

- Bạch, việc gì thì khó chứ nấu cháo thì ai mà không biết.

Tế Điền nói:

- Nhưng phải biết nấu cháo với tấm lòng phát tâm bồ đề bố thí chứ còn nấu cháo thường thì ai cần đến làm chi? Ngày nay ta muốn mở quán bán cháo để giúp đỡ người nghèo khổ, chẳng hay hai vị có chịu phát tâm không?

Chí Minh nói:

- Vốn đâu mà mở quán? Vả xưa nay chưa có hòa thượng nào làm việc mở quán bao giờ?

- Việc lo vốn liếng cứ để cho ta, đã làm việc phước duyên thì chính hòa

thượng phải chủ trương, cần gì miệng tiếng bình phẩm, đi lo nồi niêu củi lửa.

Tiền bạc gạo muối để ta đi sắm sửa cho, khỏi cần phải lo ngại.

Nói xong, Tể Điền xuống núi qua thăm Triệu viên ngoại và Tô Bắc Sơn nói rõ ý định lập hàng cháo. Hai vị viên ngoại vui vẻ góp tiền, cấp gạo, Tô viên

ngoại xin hiến một gian nhà để làm cửa hàng.

Nguyên Tể Điền cốt ý mở cửa hàng cháo là để khuyên người phát tâm làm việc bố thí, đối với người bần hàn cô lộ, lỡ đường có nơi ăn uống thỏa thuê, làm

gương nhân đạo cho người sau bắt chước. Vả lại, trong thâm tâm là Tể Điền muốn khuyên chư tăng không nên hư khoáng thời gian, dựa cơm tín thí, ngoài

việc tu trì phải biết đến bốn phận mà làm việc vì đời cứu khổ, chứ không phải

dựa vào cảnh chùa mà lo cúng cấp lấy tiền bỏ túi, còn sống chết mặc hay, chứ

tăng đi tu nhưng cũng phải gây được chút công duyên mới tròn công quả nên mới bày vẽ ra chuyện mở hàng bán cháo.

Hàng cháo mở được mấy ngày, Tể Điền không hề lấy tiền của ai, thành chỉ vài ngày là vốn lại sạch không, bấy giờ Tể Điền mới thuật rõ ý mình cho mọi

người biết, rồi khuyên hoá các nhà giàu có phải nên phát tâm làm phúc làm duyên.

Cửa hàng mở đã ba ngày, Tô, Triệu viên ngoại mới rủ nhau đến thăm Tể Điền. Tô Bắc Sơn nửa đùa nửa thật gọi to:

- Hòa thượng cháo ơi! Mấy bữa nay hàng họ ra sao?

Tể Điền không những không giận mà còn cười to hơn và nói:

- Lỗ to, lỗ to, vốn liếng hết sạch sành sanh cả rồi. Các người định đến đòi tiền, tôi có chiếc áo rách đây xin bồi thường lại!

Tô, Triệu đồng nói:

- Đâu dám, đâu dám, chúng tôi đến đây cốt là ăn may hưởng chút duyên lành hòa thượng bố thí và đặt mình trong cảnh bình dân xem nó ra sao?

- Phải lắm, hai vị viên ngoại đã biết đến người nghèo thật cũng quý hóa, lại còn tự mình muốn nếm mùi nghèo khổ để mong thấu rõ đời sống bần hàn mà

toan làm phúc làm duyên thì quả là đại quý vậy. Nói xong sai phở kỵ mức cho

mỗi người một tô cháo loãng.

Hai vị viên ngoại ngồi trước tô cháo mà thấy ngại ngần, bởi đã từng ăn

cao lương mỹ vị, ngày thường cá thịt ê hề, đe nồng rượu béo, nay nhìn bán cháo

loãng thếch thơ điếm vài hột muối tự nghĩ không sao nuốt trôi khỏi cổ.

Tế Diên thoáng trông cảnh tượng đã biết nguyên do liền gọi người làm múc cho mình rồi tự bung ra ngồi cạnh đối diện họ Tô mà húp. Miệng nói:

- Cháo này là bạch phúc (cháo hoa) nhưng thực vị pháp nhũ đề hồ, ăn vào không những khỏi đói mà tinh thần còn minh mẫn thêm lên, cũng gọi là minh

tâm chúc! Các vị dùng coi sẽ biết.

Tô, Triệu hai người tuy biết Tế Diên đã lâu và trong thâm tâm vô cùng kính phục, nhưng trước sự việc vẫn không tránh được nghi kỵ, bởi nhìn bát cháo

chẳng khác cháo thường là mấy, có phần nhạt nhẽo hơn nhiều. Ở nhà giả sử có

ăn cháo thì phải là nấu cháo bào ngư, long tu, thập cẩm, nếu không cũng là cháo

thịt, cháo cá chứ có mấy khi mà ăn cháo bạch chúc! Mà đây còn loãng hơn bạch

chúc, thế mà lại bảo pháp nhũ đề hồ thì kể cũng kỳ! Nhưng cũng gắng

gượng húp thử một húp xem sao? Gọi là chiều lòng hòa thượng.

Nhưng lạ thay, hai người húp thử một húp mà thấy hương vị thanh mát lạ lùng, và nước cháo chảy đến đâu như một dòng nước trong làm cho sáng

khoái tâm thần. Thế là hai vị viên ngoại húp một mạch hết cả tô cháo, lại chia cái

bát

xin thêm. Lúc ấy khách hàng trong quán cũng khá đông, ai nấy ăn uống ngon lành coi bộ vô cùng thích thú. Tế Diên cười bảo hai người:

- Thôi chứ ! Ném món bần hàn gọi là đề biết, còn phải làm phúc, ai lại thấy ngon mà cứ húp hoài sao tiện?

Tô, Triệu đồng cười rộ. Tô Bắc Sơn thắc mắc hỏi:

- Gạo nấu cháo đây chỉ là một thứ gạo rất thường do chúng tôi cung cấp làm sao sư phụ nấu ngon lành vậy?

Tế Diên cười:

- Bí mật ! Bí mật nhà nghề, các vị là tại gia phú quý biết thế nào cái phương pháp nấu cháo ngon của nhà nghèo. Nhưng có chịu cái vị cháo ngon của

nhà nghèo không?

- Bạch, thú vị lắm ạ!

- Ấy, nghèo có cái sướng của phận nghèo, món bạch chúc tinh khiết chính là một món tầm thường của người nghèo nhưng người giàu phải học ăn, cũng

như người giàu phải san sẻ cái món cao lương mỹ vị cho nhà nghèo nếm thử mới

là hợp lẽ bình đẳng.

- Mô phật, chúng tôi xin được nghe lời khuyên cáo của sư phụ.

- Vốn liếng, gạo của sắp hết cả rồi !

- Bạch, để chúng tôi xin cung cấp thường xuyên và xin khuyến khích lân bang góp vào chút đỉnh được chăng?

- Đa tạ ích thiện! Càng nhiều càng tốt, bà con nghèo càng được nhờ, cái nghĩa bố thí là thế và cúng thí thực là thế. Đâu có như thế gian gọi là bày ra cúng thí thực rồi để rủ bà con làng nước đến ăn vãi ra mấy củ khoai cái ngô cho

tre úcon ăn cướp.

- Bạch sư phụ, chúng tôi đã hưởng hương vị thơm ngon chay lạt, nay muốn thỉnh sư phụ đi uống rượu được chăng?

- Được lắm chứ! Phi tục phi tăng mà, có lúc ăn chay cũng phải uống rượu. Chay mà giữ đúng màu chay

Rượu chay, chay rượu mê say cuộc đời.

- Nhưng các ngài định đi đâu uống?

Tô Bắc Sơn nói ngay:

- Tôi nghe đồn có một nàng con gái con nhà quan bị lạc vào chốn thanh lâu, đang định đến coi xem chân giả thế nào?

Tế Diên vội bảo:

- Thế thì ...

Triệu Văn Hội gạt đi:

- Sư phụ là bậc tu hành, đến chốn lầu xanh, người ta biết được mĩa mai còn gì danh dự – Rồi quay lại Tô viên ngoại mà trách – Sao hiền đệ lại đem chuyện

ấy ra nói.

Tế Diên vội nói:

- Không sao, không sao, vui đâu chuốc đó miễn chẳng đam mê thì lầu xanh vẫn cũng là nơi Lan Nhã can chi ?

Tô Bắc Sơn thì khoái chuyện rủ được vì tăng đến chốn hồng lâu thử xem “thánh vị” đến đâu? Liền nói:

- Sư phụ đã chỉ dạy, thôi chúng ta đi.

Tế Diên gọi người dẫn dò mọi việc và bảo phải tiếp đãi thập phương cho mọi điều trọn vẹn, chẳng nên chiều ai, cũng chẳng khinh ai, chớ nên thấy áo rách coi thường, ao sáng chào đón. Nơi đây làm việc bố thí thiết thực phải

nên

trọng thể đối với người nghèo. Nói xong dắt Tô, Triệu hai người thông dong tiến

bước về nơi thị tứ.

Tới chốn lầu xanh, có mục tử bài lả lơi ra đón, Triệu gia hỏi:

- Tôi nghe đồn nơi đây có một mỹ nữ con quan phải chăng? Nếu có gái đẹp xin hãy cho chúng tôi coi thử?

Tú bà đơn đáp:

- Bẩm quan nhân, nơi đây rất sẵn, đủ hạng đào tơ liễu yếu, oanh vũ dập dìu!

Nói xong gọi vọng vào trong:

- Tuyết Lan đâu? Sao không ra hầu tiếp quan nhân!

Liền thấy một ả mỹ nữ tha thướt vén rèm khép nép đi ra liếc mắt thấy có hòa thượng đang đứng ngắm mình thì che miệng cười, đưa mắt liếc tình luôn mãi.

Tô Bắc Sơn ngó họ Triệu và Tể Diên ra chiều hỏi ý, Triệu gia nói ngay:

- Quả nhiên là một mỹ nhân, nguyệt thẹn hoa nhường.

Tể Diên nói:

- Tôi là kẻ tu hành không tiện nói ra, để lấy giấy bút viết chơi vài chữ.

Tú bà vội gọi lấy giấy bút lại, Tể Diên viết lau láu một lúc xong đưa Tô, Triệu hai người. Thấy viết rằng:

Vẻ hồng, nét ngọc gái lầu xanh

Thân trải đêm đêm vạ mối tình

Tay ngọc bao người ôm ấp gối

Mảnh đào mấy kẻ khát khao tranh

Tuổi xuân ngán nỗi buồn cho phận

Phòng lạnh thương thay hận một mình

Đưa đón gượng cười quên cảnh huống

Chiết lòng! Thẹn tui kiếp điêu linh

Tô, Triệu hai người tấm tắc khen hay, đoạn quay qua hỏi tú bà:

- Nơi đây còn có một người dòng dõi con quan?

Tú bà đáp ngay:

- Dạ có, dạ có! Đó là Xuân Hương. Rồi tú bà kể: “Nàng này thuở nhỏ mồ côi mẹ, lớn lên theo cha trẩy kinh giữa đường chẳng may ngộ cảm qua đời, nàng

phải bán mình lấy tiền lo liệu ma chay, cảm vì lòng hiếu, tôi giúp tiền nong để

nàng lo an táng cho cha. Sau đó nàng tình nguyện làm con đòi cho nhà tôi, nhưng tôi không nỡ nên để cho nàng ở riêng không cho tiếp khách như những

con em, chỉ thỉnh thoảng có khách phong nhã, cực chẳng đã tôi có mời nài nỉ nàng ra mắt đàm đạo văn chương.

Nói xong tú bà te tái đi lấy một tờ giấy hoa tiên chia ra giới thiệu:

- Đây, thơ của Xuân Hương làm đây!

Tế Diên và Tô, Triệu thấy trên tờ hoa tiên net' bút thanh kỳ, tươi tắn mềm mại, nhân cao hứng họ Tô ngâm to:

Trăm sầu nghìn tủi cùng ai?

Đôi mắt quầng thâm phải gượng cười

Mấy vận thơ ngâm tràn suối lệ

Mỗi câu chan chứa vạn u hoài!!!

Triệu gia nói:

- Có thể gọi nàng ra cho chúng tôi biết mặt được chăng?

- Được, được, kính mời quan nhân và hòa thượng theo tôi qua đông viện.

Nói xong tất tưởi đi ngay.

Hai vị viên ngoại và Tế Diên nối gót theo sau. Khi tới đông viện, chợt thấy rèm châu lay động, một cô gái dung nhan mỹ lệ, kiêu diễm khác thường, trong

bộ đồ lụa trắng vén rèm bước ra cúi chào mọi người e lệ như bông hải đường ngập ngừng trong cơn gió sớm, ngấm kỹ cử chỉ rõ ra con nhà có học.

Tô Bắc Sơn hỏi lai lịch, nàng tỏ hết nguồn cơn tương tự như mục tử bà đã kể. Những nỗi niềm cay đắng, ngậm sầu ngậm tủi khiến người nghe qua không khỏi

nhỏ lệ bi thương.

Tế Diên liền bảo:

- Việc này chính là duyên lành cho hai vị viên ngoại vào lầu xanh cứu người bạc mệnh, đây mới là tôn chỉ người tu. Hai vị có bốn phận chuộc nàng khỏi nơi hang lửa rồi tùy nguyện nàng muốn sao chiều vậy, cứu được một người phúc đẳng hà sa.

Tô gia quay qua hỏi Xuân Hương:

- Lời sư phụ đã dạy, chẳng hay tôn ý của tiểu thơ ra sao?

Xuân Hương đáp:

- Thân đã nương này, tất là tội lỗi đã từ bao kiếp chất chồng, may được quý vị niệm tình cứu vớt thì tiện nữ đây nguyện xin vào chùa nương cảnh từ bi.

Tô, Triệu hết sức vui mừng liền hỏi tú bà về số tiền nợ. Tú bà nói 700 lạng, Triệu gia liền đứng ra trả đủ số tiền rồi lãnh nàng ra khỏi lầu xanh dự tính sẽ đưa lên Thành Hoàng Sơn nương nhờ Thanh Trinh sư thái, mọi người cũng hết

sức tán thành.

Tế Diên lại bảo:

- Nhị vị hiền đồ đã làm được một việc phúc duyên tương nên đi ngay kéo trẻ.

Tô, Triệu đều vâng lời trong khi Xuân Hương lúu rúu mấy lời cảm tạ.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 18

Chôn Am Thanh Bổng Dung Xảy Chuyện

Nơi Đường Trường Trổ Sức Thần Thông

Đây nói về Tế diên cùng Tô, Triệu hai vị viên ngoại sau khi chuộc thân Xuân Hương ra khỏi lầu xanh liền cùng thẳng đường lên am Thành Hoàng. Đang đi, chợt thấy một người khoảng 60 vừa thấy Tế Diên vội quỳ xuống lạy và nói:

- Bạch sư phụ! Không ngờ gặp người nơi đây, tôi lên Linh Ân tìm ba phen mà không gặp được.

Tế Diên vội vàng đỡ người đó dậy hỏi:

- Lão trượng là ai ? Tìm tôi có việc chi chăng ?

- Tôi vốn người coi việc đốt hương ở am Thành Hoàng, họ Phùng tên Thuận, phụng mệnh Thanh Trinh lão ni đi tìm sư phụ. Giờ đây sư phụ có việc đi đâu chăng?

- Chúng tôi lên am của lão trượng đây

- Thực là may quá, có lẽ việc trên am sư phụ đã rõ hết rồi?

- Chúng tôi thật chưa biết việc gì cả.

Phùng Thuận liền kể:

- Nguyên Thanh Trinh sư thái vốn dòng họ Lục, có một người cháu gái gả cho một vị thư sanh tên là Cao Quốc Thái, trong nhà tuy chẳng sang giàu nhưng tạm đủ ăn. Họ Cao mê mãi học hành, ngồi không miệng ăn núi lở, thét rôi của cải sạch trơn, túng quá phải lần đến am cầu xin trợ giúp. Sư thái nhường cho họ Cao một gian ở tạm, chẳng ngờ có người học trò tên là Huệ Tính, tính tình không tốt, thường hay lui tới đàm luận văn bài, lâu ngày để lộ tình ý không được trang nghiêm. Cao công tử liền thưa cùng sư thái là vợ chồng ở đây nhiều điều bất tiện nên xin được đổi đi nơi khác. Lão Ni liền giới thiệu vợ chồng họ Cao đến tạm trú nhà Châu bán Thanh. Châu lão gia thấy Cao công tử hiền lành nho nhã tính khí trang nghiêm liền lưu lại hết lòng hậu đãi. Không ngờ cách đây mấy hôm họ Châu hoảng hốt thông tin cho sư thái hay, chẳng biết họ Cao đã đi đâu mất từ mấy hôm nay khiến Đ

sư phụ lo sợ quá chừng nên sai lão nô tiện đi cầu sư phụ cứu giùm tánh mạng họ Cao.

Nghe qua, Tể Diên lật đật cùng hai vị viên ngoại dẫn Xuân Hương lên am lập tức. Khi tới nơi, Phùng Thuận liền đưa mọi người đến ngay gian phòng của Cao Quốc Thái xem xét thì thấy trên tường nét bút đề thơ họa cảnh khác nào phượng bay rồng múa. Tô Bắc Sơn than rằng:

- Mới hay họ Cao thời vận chưa thông nên mới gặp những cảnh không may nhường ấy, ôm tài lặn đận nghĩ mà buồn thương.

Còn đang ngậm ngùi thương tiếc thì Thanh Trinh lão ni đã dắt vợ Cao Quốc Thái là nàng Lục Tố Trinh bước tới chào hai vị viên ngoại rồi tới trước mặt Tể Diên quỳ lạy khẩn cầu:

- Cầu sư phụ đại phát từ bi, đây là cháu gái của tôi. Nhân vì chồng nói bỗng dưng mất tích nay đã bốn ngày rồi mà hỏi thăm các nơi đều không thấy, cầu thầy bói quẻ, rút lại cũng chẳng truy ra, trong lòng tôi hoang mang lo sợ vô cùng nên sai lão Phùng đi tìm sư phụ, xin sư phụ phát khởi từ tâm rộng ơn cứu giúp.

Tể Diên gật đầu mà đáp:

- Dễ lắm! Việc đó để nguyên tôi lo giúp. Rồi quay lại bảo hai vị viên ngoại giới thiệu trường hợp Xuân Hương với lão ni và dạy nàng ra mắt sư thái.

Thanh Trinh thấy Xuân Hương hình tướng đoan trang có vẻ con nhà thì hoan hỷ hứa sẽ cho được thể phát qui y, đồng thời quay sang Tể Diên bạch rằng:

- Sư phụ đã dạy, bản ni đâu dám trái mạng, nhưng chỉ xin sư phụ bói cho một quẻ xem người cháu của bản ni hiện giờ hạ lạc nơi đâu?

Tể Diên liền nhắm mắt nhập định, một phút sau hiển quang linh, vỗ tay ba cái, bất giác cuống cuống nói:

- Nguy to, Nguy to rồi!

Lão ni cùng nàng Lục mặt như chàm đỏ vùng sa nước mắt mà hỏi:

- Sư phụ đã thấy điều chi ư?

- Cao công tử hiện ở cách đây hơn 180 dặm, thân có nạn lớn, chiều nay, lúc mặt trời lặn không khéo bị người ta giết.

Lão ni cùng Cao phu nhân đồng khóc rống lên sụp lạy cầu Tể Diên cứu nạn, hai vị viên ngoại cũng tha thiết nói vào. Tể Diên trầm ngâm một lát rồi nói:

- Vậy thì ta phải đi liền mới kịp. Hai vị ở lại thành toàn mọi việc cho Xuân Hương cô nương.

Tô Bắc Sơn xin nhận lãnh. Tể Diên lại quay bảo sư thái:

- Phải cử một người theo tôi và phải đem theo sẵn 300 lạng bạc cùng dắt ngựa đi theo phòng lúc đỡ chân.

Tô Bắc Sơn liền sai Tô Lộc đi lấy bạc đến rồi theo hầu Tế Diên. Sự thái cũng khiến lão Phùng theo hầu. Tế Diên hoan hỷ kiêu từ dắt hai người ra đi. Mọi người đưa khỏi chùa một đôi rồi quay lại.

Ba thầy trò đi thông dong trên đường, đang đi thót nhiên Tế Diên quay lại bảo:

- Cứ đi thế này không sao mà tới nơi được, phải đi theo phép mới xong.

Phùng Thuận hỏi:

- Bạch sư phụ, đi theo phép là đi như thế nào ?

- Hai người cứ đi theo ta.

Nói rồi Tế Diên đi tiến lên hai bước dài lại lùi xuống hai bước ngắn. Tô Lộc thấy vậy kêu ầm lên:

- Sư phụ dạy đường dài hơn 180 dặm mà nay đi tiến lại đi lùi thì hết ngày chưa chắc đã nổi 10 dặm. Giờ này mặt trời đứng bóng làm thế nào mà đi cho kịp.

Tế Diên quát mắt quát:

- Vậy thì lại đi cách khác thôi. Nói xong hoành thân nhảy một bước dài, lại thụt lùi ba bước thật ngắn.

Tô, Phùng đồng la lên:

- Thế này thì lại chậm hơn trước.

Tế Diên nghiêm trang bảo:

- Các người chỉ thích tiến, không thích lùi sao ?

- Bạch, cứ một tiến thôi cũng chưa chắc là sẽ đến được địa điểm chiều nay hướng chỉ ta còn lùi nữa.

Tế Diên cười bảo:

- Cũng được ! Hãy cố theo ta. Nói xong tiến lên đi nhanh thoăn thoắt.

Tô, Phùng hai người vừa dắt ngựa vừa chạy, thoắt thôi nhảy cả lên mình ngựa rồi mà cũng không theo kịp. Thoáng cái Tế Diên đã đi đâu mất dạng đành cứ thẳng đường quát ngựa phi nước đại mà tìm.

Chạy khoảng hơn 100 dặm, con ngựa vì chở hai người mệt quá thở lên phì phì, đứng lại không chịu đi nữa. Hai người đành phải nhảy xuống giắt ngựa mà đi, chân đã mỏi nhừ cũng không tìm thấy bóng dáng Tế Diên đâu, nhìn ra phía trước thấy có một lùm cây liền bảo nhau rào bước đến đó nghỉ.

Khi vừa tới lùm cây đã thấy Tế Diên ung dung tự tại ngồi dưới gốc cây tự lúc nào, nhắm mắt ngồi thiền. hai người đồng reo lên và trách:

- Sư phụ làm chúng tôi mệt muốn đứt hơi, con ngựa đây cũng chạy quá không sao đi nổi được nữa?

Tế Diên bưng mắt mà bảo:

- Thôi phải đi ngay kéo trễ. Ta chờ các người đã lâu quá rồi.

Tô, Phùng cùng kêu lên:

- Mỏi chân quá rồi, chúng tôi không sao đi được nữa.

Tế Diên bảo:

- Sao lúc ta bảo đi chậm thì các người kêu la, giờ chỉ đi nhanh có một chút cũng lại kêu la, có dễ chân các người không ai làm chủ.

- Bạch sư phụ, có lẽ sư phụ cũng mệt lắm rồi nên mới nói lạ lùng thế, chân chúng con mà chúng con không làm chủ thì ai làm đây ạ!

Tế Diên cười:

- Chân các người nó làm bộ mỗi đó thôi, để ta sai khiến cho mới được.

Nói xong niệm chú chỉ một cái, Tô, Phùng hai người cứ thế mà cầm cúi chạy đi, ngựa theo cũng không kịp.

Tế Diên đứng sừng vỗ tay cười ngất.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 19

Muốn Cứ Người, Thánh Tăng Vào Hắc Điểm

Tra Bọn Gian, Quan Huyện Rõ Oan Tình

Nói về Tô, Phùng bị Tế Diên niệm chú chỉ vào chân một cái thoát cầm đầu cứ chạy như bay không còn thể gì kìm hãm lại được, còn Tế Diên thì cứ lững thững vừa đi vừa nhơn nhơ cười nụ.

Hai người chạy khoảng 20 dặm đường thì phía trước có con sông lớn chắn ngang mà ôi thôi cặp chân cứ bước đều đều không thể chi mà ngừng nổi. Tô, Phùng thất kinh, định bụng phen này chắc chết vì hai người cứ nhắm dòng sông lao tới liều nên đành nhắm mắt chịu chết mà thôi.

Một thoáng, hai người vắng nghe tiếng nói bên tai:

- Qua rồi, Qua rồi, mở mắt ra mau, cho phép hai chân nghỉ!

Hai người vụt đứng sững lại mở mắt mà nhìn thì đã qua sông lúc nào không biết, ngó lại Tế Diên đã đứng đằng sau đang tủm tỉm cười. Nghĩ tới cái chết hãi hùng như muốn đâm đầu xuống sông tự tử, cũng như thoát thô mà được qua sông và cái tài đi nhanh của Tế Diên, hai người đều lộ vẻ sợ sệt, lấm lét nhìn Tế Diên vô cùng khâm phục.

Tế Diên ôn tồn bảo:

- Thôi gần tới rồi mà còn sớm chán, chúng ta vào quán nghỉ ngơi rồi sẽ lại đi.

Vào quán, cơm nước xong, cả ba lại lên đường thông dong, nhằm huyện Dư Khương tiến tới. Khi tới trước cửa huyện đường, Tế Diên cứ thế đi thẳng vào trong

Phùng Thuận kêu lên:

- Bạch sư phụ! Đây là chốn nha môn, sư phụ vào làm gì? Quan huyện làm việc có giờ có giấc, vô cớ vào phá rộn người ta đánh chết!

Tế Điền bảo:

- Không việc chi tới hai người, ta cần kiếm một người tại vùng này, cần gặp quan huyện, hai người có ngại thì chờ ta ở ngoài, nói xong xăm xăm đi thẳng vào cửa huyện đường.

Vừa lúc đó, bỗng nghe trên đại đường có tiếng thét bảo:

- Cao Quốc Thái, bản chức không dùng hình pháp thì ngươi vẫn chưa chịu khai. Tả hữu đâu? Mau đem hình cụ ra đây xem hắn có chịu cung xưng không?

Hai bên nha dịch vừa đem hình cụ đến sắp sửa ra tay, chợt một trận cuồng phong thổi tới tới tấp mặt mũi, cát bay đá chạy, ai nấy đều ngã rúi rúi vào nhau. Giây phút gió ngừng, tri huyện thấy trên án thư có một tờ giấy viết to hai chữ "Hàm Oan" trong lòng ngẫm nghĩ biết có duyên cớ chi đây, liền bảo nha dịch thôi đừng tra tấn, tạm giam tội nhân chờ mai sẽ xét xử.

Nguyên trận cuồng phong thổi tới đó, vốn do Tế Điền thấy nha dịch sắp sửa ra tay tra tấn Cao sinh, liêu bề giải cứu không kịp nên liền niệm hô phong rồi nhân lúc mọi người rộn rịp bèn viết hai chữ "hàm oan" để lên bàn, đoạn trở ra dắt Tô, Phùng hai người đi thẳng. Được một đoạn, Tế Điền bỗng lấy tay chỉ mặt đất mà nói:

- Hai người coi kìa, tiền của ai mà rớt đây kia.

Tô, Phùng đồng chạy tới nhặt lên coi, thấy làm lạ lòng mà nói:

- Tiền của ai đánh rơi đây?

Tế Điền bảo:

- Mặc kệ của ai, chắc là tiền của người ta đi buôn, dọc đường đánh rơi, là của bắt được, ta cứ lấy đem đi.

Tô, Phùng nghe lời nhặt tiền cho vào trong bao. Ba người tiến bước, tới bên Ân gia gần chợ, người hợp đồng đảo, phía đông có một nhà lầu, bên tường viết hàng chữ lớn: "Mạnh Gia lão điểm".

Tế Điền bước tới gõ cửa, trong tiệm bước ra một tên tiểu nhị đứng ngắm dáng Tế Điền một hồi rồi hỏi:

- Nhà sư định xin ăn chăng?

- Ta tới mượn phòng chứ ai thêm đi xin.

Người bồi nguyệt dài một cái rồi lắc đầu:

- Hết phòng rồi! Chịu phiền tìm nơi khác mà mượn.

- Tôi có tiền đây! Chẳng tin coi kìa - Tô, Phùng giờ đây khoe tiền, bồi bàn ngó chừng đầy nhiều tiền liền líu ríu mời ba người vào trọ.

Nguyên tiệm này là của hai người hùn hạp mở ra, một người họ Mạnh, tên Tứ Hùng, người kia họ Lý tên Hồ, mượn hai đứa tiểu nhị một đứa họ

Lưu, một đứa họ Lã, vốn là một hắc điểm chuyên kết liễu tính mạng khác buôn đoạt của.

Tên tiểu nhị họ Lưu thấy Tế Diên nhiều tiền liền lễ phép nói:

- Bạch đại hòa thượng và quý quan nhân muốn mượn phòng? Chỉ còn phòng hạng sang thôi, xin mời vào xem.

Tế Diên bước vào, thấy bên đông là một dãy phòng rộng, bên phía tây một dãy phòng nhỏ, Tế Diên đi đến giữa tiệm liền hỏi lớn:

- Chỗ này sao có mùi gì lạ quá ?

- Đâu? Có mùi gì đâu? - Tên tiểu nhị đáp.

- Dường như có mùi trẻ con bị thọc huyết? Tế Diên chùng mắt hỏi.

Tên tiểu nhị chận ngay nói:

- Sao sư phụ nói liều vậy? Muốn thuê phòng hay không? Muốn thuê xin mời lên tầng lầu trên an nghỉ, chớ nên nói càn làm hại bốn điểm không được. Nói xong dắt Tế Diên cùng Tô, Phùng lên tầng lầu trên.

Tế Diên lên lầu, đứng ngắm một hồi gật đầu tỏ ý bằng lòng:

- Tốt lắm! Phòng đây tám mặt đều thoáng, thật vừa ý

Ba người vào phòng, tiểu nhị liền đem lên một bình trà rồi hỏi:

- Ba vị muốn uống rượu hay ăn uống gì không?

Tế Diên bảo:

- Đem cho chúng tôi hai bồ rượu!

Tô, Phùng từ chối nói:

- Chúng tôi không uống được rượu, chỉ muốn được ngủ một giấc thôi vậy!

Tiểu nhị vừa chớm chân đi, Tế Diên níu lại mà bảo:

- Cho tôi hồ rượu trắng có thuốc mê cho ngon.

Tên tiểu nhị họ Lưu giật mình, nghĩ chắc nhà sư này cũng có đồng bọn cả đây nên mới biết tiếng lóng của khách giang hồ liền hỏi lại:

- Sư phụ nói rượu gì lạ vậy? Tôi đâu có biết?

- Ấy, tiệm này thường có thứ rượu như thế, vờ mãi.

- Rượu ngon có rất nhiều, nhưng thứ rượu có thuốc mê như sư phụ bảo, tiệm chúng tôi không có.

Tế Diên cười:

- Nào biết đâu đấy, nghe người ta đồn cũng hay rằng thế, người sành rượu người ta bảo, hễ thứ rượu nào có pha thuốc thì uống ngon lắm, uống vào ngủ một giấc khỏe ru. có thật thế không?

Tiểu nhị tỏ vẻ khó chịu, nhưng gượng nói:

- Sư phụ muốn uống ngon thì tôi đi lấy cho, can chi mà nhiều chuyện vậy. Nói xong quay đi, một lát đem đến hồ rượu để trên bàn.

Tế Diên làm bộ nhắm mắt phải, mở mắt trái dòm ngang hồ rượu rồi lại nhắm mắt trái, mở mắt phải dòm vào bồ rượu. Tiểu nhị lạ lùng hỏi:

- Sư phụ làm cái chi coi kỳ vậy?

Tế Diên cười khà khà mà bảo:

- Ta coi rượu nhiều hay ít! Này tiểu nhị họ Lưu, anh họ gì?

Tên tiểu nhị ngạc nhiên tròn tròn mắt nhìn Tế Diên, giọng run run nói:

- Bạch, sư phụ đã nói họ của tôi sao còn hỏi tên tôi chi ạ?

- A, ta thấy anh thật thà ta thương, ta muốn kết bạn, mời anh uống cùng ta một chén lấy thảo!

Tiểu nhị giật mình lo sợ líu rú chưa kịp nói, Tế Diên đã tiếp:

- Uống đi, uống đi, ta uống cho say, phải không anh, say mê mới thú!

Tiểu nhị xanh mặt lắp bắp:

- Bạch ...sư... phụ ...! Tôi không được uống rượu, uống say thì làm gì được nữa.

- Thì uống chơi một chén có sao?

- Chủ tôi cấm ngặt lắm, chúng tôi mà uống rượu, say sưa vô lễ với khách hàng sao được?

- Anh không uống thì ta cũng không uống!

- Bạch sư phụ, rượu cũng đã lạnh - tên tiểu nhị vừa nói vừa sờ tay vào hồ rượu - thôi để tôi đi hâm lại cho nóng, luôn tiện đi xin phép ông chủ tôi rồi xin đến uống rượu thị giả cùng sư phụ.

Tế Diên mỉm cười yên lặng. Tên tiểu nhị tất tả mang hồ rượu vào phòng Mạnh Tử Hùng và nói:

- Bất tri, bất tri! Hòa thượng ấy có vẻ kỳ quái lắm, phải đổi hồ rượu khác, đừng bỏ thuốc, mong cho hần uống không nghỉ rồi sau hãy tính kế ra tay!

Mạnh Tử Hùng liền đưa cho tên tiểu nhị hồ rượu không pha. Họ Lưu đổi xong rượu tất tả mang lên phòng Tế Diên:

- Bạch sư phụ, tôi hâm được rượu đây, lại xin với ông chủ đồng ý cho phép hầu rượu sư phụ.

Tế Diên không nói không rằng, với hồ rượu đẽ lên miệng tu ngay một hơi cạn ráo rồi khà một tiếng đặt chiếc hồ không xuống bàn trước sự ngạc nhiên của tên tiểu nhị. Uống hết rượu, Tế Diên lim dim cặp mắt như muốn ngủ, tên họ Lưu lắng xẵng:

- Bạch sư phụ dùng cơm để tôi đi lấy!

Tế Diên nói giọng lè nhè như say rượu:

- Thôi! Ta còn ...no ... o ..o ...!

Họ Lưu vội vàng thu xếp thoi rượu rồi bước ra ngoài. Vừa ra tới cửa, ngoái lại thấy Tế Diên loạng choạng lần bước vào giường, trong lòng mừng rỡ, đi thẳng xuống nhà.

Nói về Tế Diên giả say, lần vào tới giường đã thấy Tô, Phùng hai người ngủ vùi như chết, liền cũng vén áo nằm ghé một bên, lúc sau cũng lại ngáy

như sấm động.

Lưu tiểu nhị vốn hữu ý, lát sau len lén kên phòng, dòm vào thấy ba người đều đã ngủ vùi liền vội vàng chạy xuống báo cho Mạnh Tứ Hùng hay và tiếp:

- Rượu tuy không có thuốc mê, nhưng tên hoà thượng nốc hết cả bình rượu cũng là say lắm, tối nay ra tay được đấy!

Mạnh Tứ Hùng hết sức vui mừng liền cho gọi Lý Hổ và Lã tiểu nhị lên phòng dọn tiệc vui vầy. Canh ba đêm ấy, họ Mạnh sắp đặt, sai Lã tiểu nhị cấp đao đi trước dò xem hư thực. Họ Lã hăng hái nhận lời, sách đao lần lên phòng ngủ len mắt nhìn vào, dưới ngọn đèn dầu mờ tỏ ba người khách gác chân lên nhau mà ngủ coi bộ như ba thầy chết, họ Lã mừng lắm liền lách dao nạy cửa. Sau khi nạy xong bản lề phía trên liền lách dao nạy nốt phía dưới thì lạ chưa, khi phía dưới bật ra, bản lề phía trên lại như có người mắc vào, khi nạy xong phía trên thì phía dưới lại khít khao như cũ. Loay hoay đến bức cả mình, mồ hôi vã ra như tắm mà không sao nạy xong cánh cửa.

Lã tiểu nhị tức giận lắm bầm:

- Lạ quá! Lạ quá đi thôi! Cửa này mọi bữa chỉ khẽ lách con dao nạy một cái là bật ra ngay, và làm ăn cứ ngọt như mía, sao hôm nay nó giở chứng ra nạy mãi không được thế này.

Trực nhớ ra đường hầm, phải làm sao lần vào cho được thanh toán cho xong hoà thượng, lấy được bọc tiền mới được chia phần kha khá. Liền bỏ phía cửa trước lần xuống dưới đường hầm.

Bước vào căn phòng bên cạnh, bóng tối mờ mờ, Lã tiểu nhị lật cửa hầm chui xuống, noi theo ánh đèn leo lét, tìm bậc thang đội ngược lên, cửa hầm vào phòng Tế Diên vừa mở thì như thoáng có trận gió lạnh, Lã tiểu nhị thấy thân mình cứng ngắt không cử được, miệng cũng há hốc đứng trân ngay trước cửa hầm không còn nói năng gì được. Trong khi đó Tế Diên cùng Tô, Phùng hai người vẫn cứ ngủ vùi như chết.

Dưới nhà Mạnh Tứ Hùng chờ lâu không thấy Lã tiểu nhị quay lại liền sai họ Lưu đi xem sự thể. Họ Lưu đi đến trước phòng Tế Diên, bỗng thấy thoáng ngọn gió tạt đến, lưỡi cứng, chân tê, đứng trơ ra như tượng gỗ. Thế là hai gã Lã, Lưu đều biệt dạng. Họ Mạnh nóng lòng liền cùng Lý Hổ bàn nhau chắc hai tên tiểu nhị đã bị hoà thượng hại rồi, nên bọn chúng kẻ đao, người mã tấu, lần lên buồng ngủ của Tế Diên.

Khi tới trước cửa phòng thấy Lưu tiểu nhị đứng chết trân không nói năng gì được, cả hai liền tông cửa vào phòng, thấy Tế Diên quay mặt vào tường ngáy vang như sấm, bên cạnh Tô, Phùng cũng ngủ như chết. Còn phía dưới cửa hầm tên họ Lã đứng không cử được. Lý, Mạnh hết sức lạ lùng, cho là hai tên tiểu nhị bị trúng gió độc, nên cả hai liền xăm xăm bước tới bên giường Tế Diên thẳng tay chém xuống một đao.

Trong bóng tối, ánh dao sáng loáng như ánh chớp, Tú Hùng chắc chắn chỉ một nhát làm xong ba mạng. Nhưng lưỡi dao vừa hạ xuống thì Tế Diên thốt vùng dậy, một luồng gió nhẹ thổi qua, tay họ Mạnh tê dại, Lý Hồ thấy vậy biết lão hòa thượng là tay pháp lực cao cường quay mình toan chạy, nhưng vừa mới cất chân đã thấy Tế Diên đến bên vỗ vai một cái, toàn thân lạnh cứng ngắt như người ở giữa mùa đông bị nước lạnh sôi vô, run lên, chịu phép đứng yên. Rồi Tế Diên lấy tay đập vào dát giường và thét to lên: "Có giặc! Có giặc!", đoạn mở cửa ra đường đi mất.

Tô, Phùng đang khi mơ màng giấc điệp chợt nghe tiếng thét bên tai, giật mình vùng dậy, ngó ra chung quanh thấy bốn người cầm dao đứng sững, thất kinh vùng chạy ra đường kêu cứu om sòm! Quan quân đi tuần ban đêm nghe kêu, sấn đến bao vây, bắt giữ Tô, Phùng.

Nguyên từ khi tại huyện Dư Khương xảy ra án mạng, tuy huyện quan đã bắt được hai người là Cao Quốc Thái và Lý Tư Minh với mười người nữa,

nhưng vụ án vẫn chưa ra manh mối, nên Huyện quan ra lệnh cho các đội tuần tra rất nghiêm ngặt. Quan quân đêm ấy thấy Tô, Phùng hai người đứng ở cửa lữ điếm kêu cứu om sòm liền áp lại bắt trói, định đưa về huyện đường tra vấn. Tô Lộc vội kêu lên:

- Tôi đây không phải là người phạm tội, xin các Ngài đừng bắt trói, kẻ làm ác chính là chủ quán định giết chúng tôi để đoạt của.

Quan quân liền theo hai người chỉ dẫn vào Mạnh gia điếm lục soát, bắt trói tất cả. Trong lúc đó, Phùng Thuận hỏi Tô Lộc về tâm dạng Tế Diên, Tô Lộc ngó ra và chẳng biết hòa thượng đi đâu biệt tăm.

Quan quân dẫn bọn tội phạm đi được một quãng đường thì thấy một nhà sư gầy guộc đứng dựa vách tường mà ngủ. Phùng Thuận nhận ra liền vội chạy lại lắc mạnh vai nhà sư mà gọi:

- Bạch sư phụ! Sư phụ sao lại ra đây mà ngủ?

Tế Diên mở mắt, tùm tùm cười nói:

- Vì trong phòng ngủ có giặc nên ta phải ra đây!

- Bạch, sao có giặc mà ra đây còn ngủ được?

- Ta bị nó hét giật mình ... nhưng mở mắt không ra.

Phùng Thuận cả cười:

- Xin sư phụ yên tâm, nhờ chúng tôi biết chạy ra đường kêu cứu nên lũ cướp đã bị bắt hết rồi, hiện quan quân đang dẫn chúng về huyện, chúng tôi cũng phải đi theo để làm chứng.

Tế Diên vui vẻ bảo:

- À, ra thế, thế cho ta đi theo với.

Nói về quan huyện Dư Khương từ sau khi gặp trận gió lạ, nhặt được cánh thiệp hàm oan, lòng càng bối rối chưa biết phân xử ra sao về vụ án

Cao sinh. Chợt thấy nha môn cấp báo:

- Chức thiên tổng ở bên đò Ân gia tập đi tuần tra bắt được bọn cướp giải về.

Huyện quan vội vàng thẳng đường xét xử, trông thấy trong đám cướp bắt được thấp thoáng có bóng một vị sư, liền vội mời lên và hỏi:

- Thầy là bậc tu hành cố chi lại có dính líu vào việc trộm cướp như vậy. Thầy tu hành tại chùa nào?

Tế Diên thấy quan huyện tỏ vẻ lễ độ liền chậm rãi thưa:

- Bần tăng tu tại chùa Linh Ân, nhân thọ lời ủy thác của Thanh Trinh sư thái sang đây tìm Cao sinh.

Huyện quan nhìn kỹ hỏi:

- Phải chăng đại sư là Tế Công sư phụ?

Tế Diên gật đầu. Huyện quan vội bước xuống thi lễ rồi nói:

- Tiểu quan nghe danh thiên sư đã lâu, xin cam thất lễ.

Bây giờ Tế Diên mới kể rõ tình đầu sự việc và kể lại căn kẽ những việc đã gặp tại Mạnh gia điếm. Huyện quan ngỏ lời cảm tạ xong liền cho gọi các can phạm lên thẩm vấn, liếc nhìn qua sắc mặt của bọn họ Mạnh, huyện quan đã biết ngay là bọn đầu trộm đuôi cướp, sắc mặt hung ác dữ dằn vô án quát to:

- Hiện có lãnh tam cung xưng ra, vụ án ở Hưng Long giã điếm chính bọn bây chủ mưu, mau hãy cung xưng, ta đây khỏi phải gia hình tra tấn. Bọn họ Mạnh biết sự thể không thể giấu điếm được nữa liền khai hết sự thật là đã mở hắc điếm để đoạt của khách thương buôn.

Nhân vì quan huyện là vị thanh liêm chính trực có lòng tế thế an dân, nên thường cho người đi dò la khắp nẻo những mong trừ hại cho dân. Không may Cao sinh những buồn vì cảnh huống thường hay tha thẩn cho khoây, một hôm kia, nhân khi có chuyện bực mình, nửa đêm khép cửa đi ra triền sông đứng ngắm trăng tà than thở thì gặp bọn huyện dịch bắt đi. Quan huyện đang nóng lòng vì dân nên thấy sự việc báo cáo có vênh ngoi ngờ, đoán chắc Cao sinh đang đem đi lơ vợ hãnh có sự gì man trá nên toan ra cục hình để khai cung sự thật. May có Tế Diên nhập định biết rõ căn do nên liền ra tay cứu độ.

Sau khi quan huyện sai nha môn lại đi khám xét tại Mạnh gia điếm mới hay bọn cướp đã mở hắc điếm, cướp của khách thương, giết con gái, trẻ em lấy thịt làm nhân bánh, rượu ngon pha lẫn thuốc mê .v.v..liền làm văn án trực khải tể đường đưa bọn cướp ra pháp trường trảm quyết.

Việc xong huyện quan ân cần cảm tạ Tế Diên và xin hiến cúng một trăm lạng bạc, tạ lỗi bắt nhầm Cao sinh. Tế Diên ha hả cười vang, trả lại số bạc rồi ngỏ lời khuyên nhủ Huyện quan nên minh lý mọi sự, những điều nghi ngờ cần được xét đến gốc nguồn kéo nữa dân lành sẽ bị hàm oan, đó

mới thực là mình quan vị dân vị nước. quan huyện nhất nhất vâng lời và tiền đưa hòa thượng lên đường sau buổi tiệc chay thanh đạm.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 20

"Tăng Đạo Vô Duyên", Trừ Kẻ Đối

Độ Nhân Hữu Đức Giúp Người Ngay

Đây nói về Tế Diên Hoà Thượng sau khi biệt Huyện quan liền dẫn Cao Quốc Thái, và Tô, Phùng ba người ra khỏi Nha môn, bốn thầy trò nhắm thẳng hướng Lâm An thông dong tiến tới. Khi tới một chợ kia, thấy trên đường người qua kẻ lại đông như mắc cửi, cảnh bán buôn thật là phồn thịnh. Khi mọi người đi về phía cửa Bắc chợt thấy một tòa nhà lớn trước sân cất một pháp đài, có cờ ngũ sắc, treo đèn kết hoa, và có một bức đại tự "Tăng Đạo Vô Duyên". đài cao vời vọi khoảng chừng 4 trượng có dư, Tế Diên hiển linh quang sớm biết tự sự liền dẫn dò Quốc Thái và Tô, Phùng đứng đợi rồi xầm xầm tiếng tới trước nhà nọ la lên:

- Khổ lắm ! Khổ lắm! Cầu xin gia chủ ban cho một bữa cơm chay.

Gia nhân nghe la liền chạy ra bảo:

- Hoà thượng không trông kia sao ?! Trước đây Viên Ngoại ta ưa làm việc bố thí, nhưng sau này thấy tăng chúng lắm kẻ gian đồ lưu manh, nên Viên Ngoại ta sinh buồn lòng, nguyện không bố thí cho hàng tăng đạo nữa, chỉ bố thí dân nghèo mà thôi, nên mới lập pháp đài viết lên bốn chữ "Tăng Đạo Vô Duyên"!

Tế Diên nói:

- Ta đây suốt một ngày trời không có hột cơm vào bụng, cầu người vào thừa với chủ nhân đại phát từ bi.

Trong bọn gia nhân có một người ra về quản gia, có lòng thương hại động tâm mà nói:

- Thôi! để ta vào lấy chén cơm, Hoà Thượng ăn đỡ dạ. Cũng may sớm mai này ta ăn còn dư chút đỉnh. Nói xong quay trở vào, một lát bụng ra bát cơm đưa cho Tế Diên.

Tế Diên đỡ lấy bát cơm vục quăng xuống đất. Người quản gia cả giận, mặt mày đỏ bừng, nhưng vẫn cố nén lòng mà nói:

- Hoà Thượng sao không biết điều chút nào hết vậy. Thân phận đi xin, người ta bớt sót ra cho, lại hắt dỗi đi!

Tế Diên tác sắc mà mắng:

- Đã cho thì cho tử tế. Ta đây tuy là Hoà Thượng nghèo khổ, nhưng chưa

đến nỗi phải ăn cơm thiêu. Cho cơm thiêu đâu phải là hiển hiện lòng lành.

Quản gia cười nhạt mỉa mai:

- Dễ phải làm tiệc thịnh soạn mà mời nữa chắc ?

Tế Diên cả cười:

- Phải đó ! Phải dọn bữa ăn tử tế rồi mời chủ người ra hầu tiếp đó mới phải lễ mà ta ăn mới thấy ngon miệng.

Gia nhân thịnh nộ đồng thanh quát lên:

- Hay cho Hòa Thượng ăn nói láo xược. đã đi xin mà còn đòi chủ nhân bồi tiếp, hoá là khi đầu thai kiếp khác, đổi thay thân phận mới mong làm bạn với Viên Ngoại nhà ta . Thôi mau mau rút đi cho khuất mắt, đừng đứng nói chuyện chiêm bao mơ hồ.

Tế Diên nói:

- Các ông chỉ biết những điều trước mắt. Thôi, không mời ông chủ dùm ta để ta mời cho. Nói xong nói to lên ba lượt:

- Người hóa duyên tới đây! Người hóa duyên tới Đây! Người hóa duyên tới Đây!

Vừa dứt tiếng thứ ba thì từ trong nhà đi ra một vị Viên Ngoại dáng người thanh nhã, mặt như trăng rằm, phúc hậu khôn lường. Mi thanh mục tú, dưới cằm lún phún chòm râu đã bạc, đầu đội song diệp tiêu dao, lưng đeo đai ngọc, vừa đi vừa hỏi:

- Có chuyện chi mà ngoài cửa này rộn ràng làm vậy!

Tế Diên bước tới cúi chào và nói:

- Tôi chờ Viên Ngoại đã lâu, nhân có việc đi ngang qua đây, thấy nhà Viên Ngoại có yêu khí xông lên, đoán chắc trong nhà có người bệnh nặng, nên toan ra tay cứu giúp. Nhưng không may Viên Ngoại là người làm lành mà bọn gia nhân thuần người thiếu thiện, nhất định không chịu báo tin nên phải la lên!

Viên Ngoại quay lại mắng bọn gia nhân:

- Chúng bay sao được vô lễ như vậy ?

Bọn gia nhân trịnh trọng thưa:

- Hòa Thượng kiêu ngạo vô cùng. Cho cơm hắt đi không thèm ầu lại đòi dọn tiệc đãi đằng, xin Viên Ngoại đừng nghe tên khùng đồ vấy.

Viên Ngoại day qua Tế Diên ôn tồn bảo:

- Chẳng hay Hòa Thượng tu tại Chùa nào ? Tên họ là chi ?

Tế Diên nói:

- Bần Tăng quê ở Tây Hồ, tại Linh Ẩn Tự, pháp danh đạo Tế, người người thấy ăn mặc rách rưới coi như kẻ khùng, nên cũng thường mệnh danh là Tế Diên Tăng.

Viên Ngoại ngấm nghĩa hình dung, trong lòng nửa tin nửa ngờ, nhưng cũng trịnh trọng mời Tế Diên vào đại sảnh. Tế Diên bước vào trong nhà

thấy phía trong có một người nằm, chung quanh có gia nhân đứng hầu và người chạy đi chạy lại lảng xảng liền hỏi ngay:

- Phải chăng công tử bị đau ?

Viên Ngoại lạ lùng, bước lại bên giường và gọi:

- Sữu Nguyên, tỉnh dậy con! Có Hòa Thượng hỏi. Gọi năm sáu tiếng mà người đau cứ mê man, không hề động cựa.

Tế Diên tiến lại gần, nhắm một mắt, nghiêng nghiêng đầu mà nhìn, rồi bảo:

- Để tôi gọi công tử dậy uống thuốc được chăng ?

Viên Ngoại liền bạch:

- Cầu Thánh Tăng từ bi ban cho phước lành.

Tế Diên bước lên một bước, sai gia nhân đỡ công tử dậy, rồi sai lấy mũ đội lên ngay ngắn, đoạn chấp hai tay niệm chú, một chốc bỗng thấy Sữu Nguyên mở mắt rên lên:

- Rót nước mau cho ta uống. Khát lắm! Khát lắm.

Viên Ngoại mừng rỡ chẳng cùng, sai gia nhân rót nước. Tế Diên móc trong hầu bao viên thuốc đen đen sai hòa lẫn với nước cho Sữu Nguyên. Sữu Nguyên uống khỏi miệng thì tỉnh táo như thường, trệt xuống giường xụp lạy Tế Diên.

Viên Ngoại mừng rỡ chẳng cùng, liền sai gia nhân sửa sang tiệc thiết đãi Tế Diên. Tế Diên bảo:

- Tôi có ba người học trò hiện đang chờ phía ngoài trang viện.

Viên Ngoại hỏi thúc gia nhân ra ngoài tìm kiếm, chốc lát Cao Quốc Thái, Tô Lộc, và Phùng Thuận đều vào. Mọi người sum vui trong bàn tiệc linh đình. đang khi ăn uống chợt một một tên gia nhân ghé tai Viên Ngoại thì thầm. Tế Diên nhìn sắc mặt Viên Ngoại có vẻ tái đi, muôn phần bối rối, liền nói:

- Viên Ngoại ! Chắc có bà con chi đó đến thăm viếng xin cứ tùy tiện.

Lương Viên Ngoại vội đáp:

- Dạ ! Chính phải, vì có khách kiem nói chuyện riêng, xin phiền Sư Phụ ngồi dùng vài chén rượu chờ tôi chốc lát.

Tế Diên gật đầu tùm tùm cười mà bảo:

- Không sao, không sao ! Vạn sự căn nguyên tùy duyên ứng phó.

Lương Viên Ngoại nghe nói ngạc nhiên, tưởng chừng Tế Diên đã thấu rõ đến ruột gan mình, nhưng cũng gọi gia nhân lên bồi tiếp rồi lật đật đi ra nhà khách.

Nguyên Lương Viên Ngoại gia tư triệu phú, mới có danh hiệu Vạn Thặng, dưới gôi hiem hoi chỉ có một trai tên Sô Nguyên. Tính tình Viên Ngoại rất vui vẻ và ưa làm việc phúc thiện, chuyên chú vun trồng cây đức, thường thân cận với chư Tăng và ưa làm việc bố thí. Cũng vì bản tính chất

phác hiên lương, vui hòa dễ dãi nên thường bị thế nhân lợi dụng và cả chư Tăng thường mang danh tu hành, mà chuyên tâm lừa đảo, lợi dụng lòng tin của Vạn Thặng mà lừa gạt đủ điều. Đã có lần có vị Tăng đến khuyến hóa nói là cất một cảnh chùa, phí tổn có hàng vạn lạng, khuyến hóa Viên Ngoại đứng ra tu phúc. Lương Vạn Thặng rất hoan hỷ, nguyện đem tiền bạc cúng dàng, chung qui bỏ ra hàng ngàn lạng bạc mà khi đến cảnh chùa, chùa vẫn hoang vu, hỏi đến vị Tăng thì ra bao nhiêu tiền thập phương hiến cúng đem ra bài bạc chơi bời, tiêu pha kỳ hết, khi gặp Viên Ngoại còn cả tiếng mắng nhiếc là làm phúc không tròn cúng kiếng nửa chừng thành đâm dở dang hết cả. Thấy hoàn cảnh Tăng đồ thiếu hạnh, Lương Viên Ngoại dần dần chán ghét những muốn xa lìa.

Lại một khi Vạn Thặng dẫn Sĩ Nguyên ra ngoài dạo xem phong cảnh chợt gặp một đạo sĩ tiến tới cúi chào:

- Nam mô Vô Lượng Thọ Phật ! Bần đạo dạo chơi non nước hầu khắp mọi nơi, dốc lòng tâm đạo, cầu tiên, biết việc đã qua, rõ điều sẽ tới, mọi sự cát hung, họa phúc thấy thấy lầu thông. Nay ngắm xem công tử thiên đình u ám, sợ rằng họa hoạn lâm thân, chẳng hay công tử sanh vào ngày tháng giờ nào, mong Viên Ngoại cho biết để bấm coi một quẻ.

Vốn nhà con một lại nghe đạo sĩ ăn nói có mời đạo vị phảng phất như bậc tiên phong, Vạn Thặng đâm ra hoảng sợ, vội trân trọng mời đạo sĩ vào nhà rồi biên ngày, tháng, năm sanh của Sĩ Nguyên đưa cho, cầu đạo sĩ xem dùm và tìm cách trừ tai, tiêu họa

Chẳng dè đạo sĩ này là một thầy bùa ở Tường Vân Quán, tên thật là Trương Diêu Hưng, thường dùng chú thuật bùa bèn yểm đảo để mong cầu lợi dưỡng. Trước đây Diêu Hưng vẫn đi ngao du sơn thủy, thấy nhà nào giàu có thì sa vào bói toán nợ kia, khiến gia chủ hoảng sợ và phải cầu cạnh cúng lễ bùa chú, nên ngoài việc tiêu sài hoang phí, Diêu Hưng còn đủ mùi ngũ dục, đâm ô.

Nhân đi mãi cũng chán, nay lại lần về quán Tường Vân thấy an quán tường xiêu vách đổ, liền trách sư đệ là Lưu Diêu Thông có sao không khuyến hóa thập phương sửa chữa cho miếu mạo tăng vẻ huy hoàng, nhân đó Diêu Thông liền bày tỏ là tại Trần Văn Lang có nhà Lương Vạn Thặng vốn sẵn lòng cúng dàng nhưng ít lâu nay vì bị lừa lọc quá nhiều nên chối từ hết thầy, còn thề là không bao giờ giúp đỡ cho hàng Tăng đạo.

Diêu Hưng nói:

- Tốt ! Tốt ! đã thế ta quyết lấy cho được tiền của nhà Lương Viên Ngoại mới nghe. Vì thế Diêu Hưng ra đi đóng vai đạo sĩ đến gặp Lương Viên Ngoại bèn nói mấy lời dọa dẫm như trên, quả nhiên Lương Vạn Thặng đâm ra lo sợ và xin nhờ Diêu Hưng bấm coi vận mạng cho con, và còn đưa tên tuổi, năm sanh để Diêu Hưng làm bùa chú yểm.

Diệu Hưng làm cách bấm ngón tay rồi thốt kêu lớn:

- Nguy to ! Nguy to ! trong ba ngày đây công tử sẽ mang trọng bệnh, nếu Viên Ngoại chẳng tin, hãy để đến lúc bệnh phát khi ấy tôi sẽ tìm phương cứu chữa. Hôm nay tôi còn có chút việc gấp phải đi, xin cho tôi được kiêu từ, khi khác gặp lại.

Ngay lúc ấy Diệu Hưng niệm chú lén thổi vào mặt Sĩ Nguyên, khiến phút chốc Sĩ Nguyên xây xẩm mặt mày như người trúng gió. Lương Viên Ngoại sau khi đưa Diệu Hưng ra cửa, trở vào thấy con ngơ ngẩn lại tưởng rằng Sĩ Nguyên vì nghe đạo sĩ nói chuyện chẳng lành nên mới buồn bã không vui, bèn không để ý mà chỉ coi là chuyện thường tình.

Nói về Diệu Hưng vốn phùng độc ác, chuyên việc làm tiền, đem thuật tà đạo yểm chú, nên khi về quán Tường Vân liền bện một hình người bằng cỏ, lấy chu sa viết một lá bùa, và ghi rõ tên họ, ngày sanh tháng đẻ của Sĩ Nguyên, dùng một chiếc đinh đóng nơi đầu hình rom, rồi đặt lên bàn thờ, dùng tà thuật khấn lễ, trấn yểm.

Diệu Thông cũng học theo tà thuật nhưng tâm tính còn đôi chút nhân từ thấy sư huynh làm việc ác đức liền can gián:

- Sư huynh làm hại người làm chi ? Phỏng nếu người ta có hảo tâm tự lòng dâng cúng mới quý, nay vì buộc người ta cúng mà phải làm cho người ta ốm đau rồi bỏ tiền ra thì chỉ là một việc ác đức, tội lỗi nhiều lắm đó.

Diệu Hưng cười lên hả hả:

- Sư Đệ còn ngây thơ lắm ! Ta không làm chết người đâu mà sợ, xem ra nhà tên Viên Ngoại này giàu lắm, nhưng đáng chừng họ bị lừa nhiều nên ngày nay nói cho họ cúng tiền của thì khó lắm nên ta phải dùng phép cho con nó thất điên bát đảo thì rồi nó mới sợ oai mà cung phụng ta. Làm được món này thì ăn tiêu phủ phê cả đời không hết.

Diệu Thông nghe vậy, không biết nói sao đành chỉ lẳng lặng bỏ đi. Đêm đó, Diệu Hưng thấp hương, đốt đèn, họa phù, làm phép, lấy chiếc bia gỗ gõ vào đầu hình nhân ba cái. Phía kia, Sĩ Nguyên Đang ngủ chợt kêu thét lên, rồi ngã lăn ra hôn mê bất tỉnh.

Lương Viên Ngoại lo sợ cuống cuống không còn biết làm sao, chợt nhớ ra đạo sĩ trên Tường Vân Quán đã biết trước sự việc, tất có tài chữa khỏi con mình liền kíp sai gia nhân lên quán Tường Vân triệu thỉnh.

Diệu Hưng thùng thỉnh đến Lương Gia Trang thăm bệnh, giả cách vạch mắt, bóp đầu, nắm tay Sĩ Nguyên rồi liền giơ tay đánh què, thốt kêu lên:

- Không xong ! Không xong ! Tôi đây đã biết trước, nhưng không ngờ công tử lại gặp tai họa nặng Đến thế này. Nay đây Viên Ngoại coi, mắt công tử đỏ hoe thế này mà tôi nắm tay thì biết là công tử bị Hành bệnh Quỷ Vương ra tai, nếu không thiết đại đàn cúng giải thì khó gỡ lắm, nếu chẳng chạy thuốc nhanh có đỡ được một phần nào thì rồi người thành ngơ

ngắn diên rồ cho mà xem !

Lương Viên Ngoại nghe nói khóc rống lên, lòng Đau như cắt, bởi Viên Ngoại chỉ có một trai, nay gặp nghịch cảnh ốm đau bất ngờ, tránh sao khỏi lo sợ, nhất là Diêu Hưng lại nói toàn lời kinh khủng làm cho Viên Ngoại cuồng cuồng, liền cung thỉnh Diêu Hưng cứu độ.

Diêu Hưng trang nghiêm mà bảo:

- Bệnh tuy có nặng nhưng cũng không ngại chi lắm, Viên Ngoại đã tin, để tôi làm phép cứu cho, nhất định có thể khỏi được, chỉ phải tốn tiền đôi chút mà thôi.

Lương Viên Ngoại một hai khăn khoản, dù mất bao nhiêu bạc cũng không quản ngại mà chỉ cốt cho bệnh của Sĩ Nguyên chóng khỏi mà thôi. Thế là Diêu Hưng lập bản kê khai lập đàn cúng, số tiền phí tổn có vài trăm lạng bạc và hẹn hôm sau sẽ Đến hành lễ tại nhà.

Vì vậy, vừa sáng hôm sau thì gặp Tế Diên và cũng đúng lúc Diêu Hưng Đến thiết đàn tràng nên Lương Viên Ngoại vội vàng xin lỗi Tế Diên để ra tiếp đón đạo sĩ.

Lương Viên Ngoại vừa ra phòng khách, Diêu Hưng hỏi ngay:

- Chẳng hay Viên Ngoại đã sắm sửa lễ vật đủ chưa ?

- Dạ ! Lo sắm đủ cả rồi !

- Tốt lắm ! Để tôi thỉnh vài người bạn đến làm phép, chỉ cúng một vài tuần là bệnh công tử ắt lành, Viên Ngoại khỏi lo.

Lương Viên Ngoại ân cần cảm tạ rồi hỏi gia nhân đặt tiệc đãi đằng, trong lúc uống rượu, Lương Viên Ngoại liền hỏi Diêu Hưng:

- Tiên Trưởng Đạo pháp cao siêu, một mình có thể chữa khỏi bệnh con tôi rồi, khỏi cần phải bẻ bạn chi nhiều. Nhiều người thì làm giảm năng lực cao siêu của Tiên Trưởng đi chẳng ?

Diêu Hưng đương đương tự đắc bảo:

- Viên Ngoại làm sao hiểu được huyền cơ trong việc cúng lễ, đã hay mọi việc do tôi liệu lý, ấn quyết một tay có thể làm chấn động thiên đường, địa phủ, trừ tà tróc quỷ, nhưng khi hành khoa, một tôi làm chủ đàn, thường phải có tả phú hữu bật, phải có tay em giúp đỡ hành khoa, các Sư Đệ của tôi cũng đều khá tính thông phù phép trợ lực thêm vào thì thần cũng sợ, quỷ nào cũng kinh, chứ đâu phải như những kẻ tầm thường hành khoa nhảm nhí !

Lương Viên Ngoại rụt rè, khúm núm:

- Dạ ! Tiên Trưởng tất biết nhiều bậc đạo cao, vậy không biết Tiên

Trưởng có rõ một vị tên gọi Tế Diên, pháp lực ra sao ?

- A ! đạo đồ gì tên đó ! Thằng khùng chùa Linh Ẩn đó mà. Ôi, thằng ăn mày rượu say be bét có biết gì đâu ? Viên Ngoại nói chi tới đồ vô dụng, hiểu gì đạo lý mà bàn ?

Trong khi Diệu Hưng đang dương dương tự đắc, coi trời bằng vung, thao thao lỗ miệng thì chợt có người vỗ vào lưng hắn mà nói:

- Giỏi cho đạo sĩ lòng độc hại người, dùng tà thuật yểm đảo lại dùng lời hỗn sược, không sợ quả báo, Diêm Vương hành tội, quỷ độc cắt lưỡi hay sao?

Vạn Thặng và Diệu Hưng đều giật mình ngoảnh lại nhìn xem ai, thì té ra là Tế Diên. Lương Viên Ngoại vội bước ra la rầy lũ gia nhân sao không tạm lưu Trưởng Lão trong tư phòng uống rượu mà để Ngài ra chốn nhà khách chi ?

Tế Diên cả cười mà bảo:

- Không sao ! Không sao ! Tăng già mà làm việc bất thiện thì lại quá ư tại gia cũng như đạo sĩ mà bất thiện thì là loại tặc đồ ! Để ta ngồi chung chén với Đạo sĩ này xem pháp lực đến đâu ?

Lương Viên Ngoại thấy việc đã lỡ không làm sao được đành bạch:

- Cúi xin Thánh Tăng hoan hỷ !

Tế Diên nói:

- Được ! Được ! Rồi kéo ngay ghế ngồi vào bàn tiệc rót uống tự nhiên.

Diệu Hưng thì chưa biết mặt Tế Diên, chỉ thấy một nhà Sư rách rưới, hôi hám mà thốt nhiên sà vào bàn tiệc, thì cau mày tỏ ra khó chịu, gặng hỏi:

- Hòa Thượng ở đâu ? Tên chi ? Có sao gia chủ chưa mời mà đã làm việc suông sã quá vậy ? Thanh qui thiên hạnh để đâu ?

Tế Diên cười lên ha hả mà bảo:

- Đạo sĩ còn khéo vờ vịt, ông bảo ông biết thằng khùng ở chùa Linh Ân, vậy mà thằng khùng ngồi ngay trước mắt còn hỏi dài dòng ?

Diệu Hưng nghe nói trở mặt ra nhìn trong bụng chẳng vui, nhưng đành nín lặng.

Tế Diên liền tiếp:

- Triệu Diệu Hưng ! Ông tên họ là gì ?

Diệu Hưng bực mình nói như quát:

- Người đã gọi tên ta mà còn giả đồ ngớ ngẩn hỏi tên hỏi họ ?

Tế Diên cười lớn:

- Hỏi để biết chơi, để ta nói cho ông nghe một người này có lẽ ông quen lớn chứ ?

- Ai ? Tên chi ? Ở đâu ?

- Ta có một đứa học trò tên Hoa Thanh Phong ông biết hay chẳng ?

- Bậy nào ? - Diệu Hưng nổi nóng hét lên: Quân này to gan, sao dám đem tên họ thầy ta mà làm nhục ta ! Người có tài cán gì mà dám lớn lối trước mặt ta ? Nếu người đạo pháp cao cường hãy nghe ta gọi ba tiếng, dám trả lời mới là giỏi !

Tế Diên cười rộ:

- Chuyện đáng nực cười quá lắm ! Cháu mà dám thách Sư Tổ, đừng nói gọi ba tiếng, gọi ngay ba trăm tiếng ta cũng vui lòng đáp ứng lại ngay ! Diêu Hưng dẫn lòng không được, vỗ tay ba cái, lấy một chén rượu dơ lên niệm chú lâm râm rồi gọi:

- Tể Diên ! Tể Diên ! Tể Diên !

Tể Diên vừa ứng đáp: Có ta ! Diêu Hưng dẫn mạnh chén rượu xuống bàn hét to một tiếng: Không ngã còn đợi đến bao giờ !

Tiếng hét vừa dứt, Tể Diên như người say rượu lăn quay xuống đất nằm mê man bất tỉnh.

Lương Viên Ngoại sợ hãi cuống cuồng, Diêu Hưng thì cười lớn:

- Tôi đã nói thẳng khùng đó là đồ vô dụng ! Nay quả nhiên. Viên Ngoại đừng sợ, nó không chết đâu ? Chẳng qua tôi mới trở một chút phép mọn, thâm hồn phách nó, chừng nào tôi tha thì nó được sống lại, nhược bằng bướng bỉnh, tôi đem giam nhốt xuống âm ty thì khó toàn mạng.

Diêu Hưng vừa nói, vừa múa tay có vẻ khoe mẽ thì Tể Diên ngồi nhồm ngay dậy cười lên ha hả, nói:

- Để đợi ta uống một chén rượu cho đỡ khát rồi lại nằm chết chơi !

Nói rồi cầm vò rượu tu ừng ực, đoạn khà lên một tiếng.

Diêu Hưng giận tím mặt lại nhưng cũng không khỏi giật mình, vội bảo:

- Hòa Thượng giỏi đấy ! Nhưng có dám nói rõ ngày sinh tháng đẻ cho ta biết chăng ?

Tể Diên cả cười:

- Làm gì cái đồ trẻ con ấy. Rồi nói rõ ngày sinh tháng đẻ, nói cả giờ sinh cho Diêu Hưng nghe.

Diêu Hưng lâm râm khấn khứa, niệm chú vẽ bùa, tay bắt ấn quyết rồi thổi mạnh một hơi vào mặt Tể Diên. Tể Diên cảm thấy xây xẩm mặt mày, ngã ngồi trên ghế, mắt nhắm, tay run, miệng không nói năng gì được.

Diêu Hưng có mời hoan hỷ liền bảo Lương Viên Ngoại:

- Hãy sai gia nhân khiêng tên ăn mày này bỏ ra ngoài sân, chỉ nội đêm nay là nó phải chết. Nếu như Viên Ngoại có thương nó thì cho nó manh chiếu rách chôn quách cho xong.

Dứt lời kiêu từ về thẳng Tường Vân Quán. Lương Vạn Thặng trong dạ xón xang, đau buồn hết đổi, tiễn Diêu Hưng về rồi, trở vào coi lại Tể Diên thì thấy chân tay lạnh ngắt, nằm mê man chẳng biết gì. Coi tựa như đã qui tiên liền òa lên khóc, gia nhân xúm vào bàn tán, ai nấy đều kinh hãi phép thần của Trương đạo Sĩ quả thật cao cường.

Tể Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 21

Thử Tâm Thiện, Thánh Tăng Giả Chết

Rõ Người Ngay Thâu Nhận Học Trò

Nói về Trương Diêu Hưng khi thấy mình dùng tà thuật đánh ngã Tế Diên thì lòng mừng hơn hờ, bảo cho Lương Viên Ngoại biết là chỉ nội buổi tối là Tế Diên phải chết. Khi về đến Tường Vân Quán hẳn liền vội sai Diêu Thông đi bên một hình nhân bằng cỏ để làm phép quyết tâm yểm chết Tế Diên.

Diêu Thông thấy sư huynh vừa đi về đã sai bên hình nhân liền hỏi:

- Chẳng hay huynh trưởng lại định ám hại ai nữa ?

Diêu Hưng cười lật mà nói:

- Hiền đệ, ý ta chẳng muốn hại người, nhưng lúc ta đến quỳên giáo tại nhà Lương Viên Ngoại bỗng gặp một nhà sư gầy ốm, rách rưới, nghe xưng danh là Tế Diên dùng phép trêu ta, sau đó ta phải dùng hàng ma ấn mới đánh ngã được hắn, nhưng nghĩ giận tên Tăng Đạo dám trêu chọc tay ta nên ta quyết trấn yểm y cho kỳ chết mới hả giận này.

Diêu Thông thấy sư huynh ngang ngược, nhưng vốn tính hòa dịu nên chẳng dám hỏi han nhiều nữa mà chỉ biết lẳng lặng đi bên hình nhân.

Canh ba đêm đó, Diêu Hưng mặc áo Đạo sĩ, đội mũ Tao nhân, thắt lên pháp đàn, niệm chú bắt ấn bắt quyết, dùng chu sa vẽ bùa dán vào hình nhân. Trong lúc đang say mê dùng tà thuật hại người, chợt ngừng lên thấy một đại hán cấp đao nhảy tới, nhắm đầu Diêu Hưng chém xuống, Diêu Hưng vội né mình tránh khỏi cây đao và thuận tay vốc nắm chu sa chém vào mặt đại hán miệng niệm chú lâm râm rồi quát to:

- Ngã này !

Tiếng quát vừa dứt, đại hán dờ người, hôn mê bất tỉnh, ngã ngay xuống đất. Diêu Hưng mặt giận phùng phùng soi đèn ngó mặt thấy rõ là một trang hảo hán, chắc là đạo tặc đến ám toán mình liền giằng lấy cây đao đại hán nắm chặt cứng trong tay, toan xả cho một nhát.

Vừa khi ấy bỗng thấy Diêu Thông chạy tới miệng thở hồng hộc, nói:

- Xin sư huynh dừng tay, người này là bạn thân của đệ, chứ đâu phải là đạo tặc !

Diêu Hưng sa sầm nét mặt, quát:

- Người quen của mi, vậy ra mi định thông đồng với tên đại hán này để ám hại ta chẳng ?

Diêu Thông run run đáp:

- Xin sư huynh bớt giận, chớ nghi ngờ đệ mà tội nghiệp, chẳng tin xin sư huynh hãy cứ làm cho người này hồi tỉnh rồi bắt kể lại đầu đuôi, sư huynh

sẽ rõ.

Diệu Hưng liền lấy bát nước lạnh té lên mặt đại hán, phút chốc thấy đại hán lồm cồm bò dậy. Diệu Hưng liền quát hỏi:

- Mi tên họ chi ? Ai xui mi tới đây ám toán ta, mau mau khai thật, may ra ta tha cho mi tội chết !

Đại hán tuy tỉnh lại, nhưng mặt mũi ngây ngô như người buồn ngủ, nói:

- Ta đi đường thiếu lộ phí, vì bạn với Diệu Thông nên ghé thăm chơi.

- Tên mi là chi ?

- Là Trần Lượng, người phủ Trấn Giang, huyện Đơn Dương tước hiệu Thánh Thủ Bạch Viên.

- Vậy cơ chi ngươi định sát hại ta ?

Lúc ấy đại hán đã tỉnh táo hẳn, liền giống dặc nói:

- Ta vốn bạn thân với Diệu Thông, nhưng khi đến thăm thì không gặp mà chỉ thấy ngươi làm phép tà đạo. Ta nghĩ chính ngươi đã dùng ác thuật hại mất bạn ta nên ta phải ra tay trừ quân ác độc báo thù cho bạn.

- Ngươi lầm rồi, ta đây chính là sư huynh của Diệu Thông tên gọi Diệu Hưng.

Nghe Diệu Hưng nói vậy, Trần Lượng đổi thái độ:

- Vậy té ra Ngài là sư huynh của Diệu Thông, như vậy tôi không biết xin cam thất lễ.

Nói xong Trần Lượng cung tay rất là cung kính. Diệu Thông đáp lễ rồi nghĩ thầm chắc không có gian dối, nên cho phép Diệu Thông dẫn Trần Lượng vào nơi hậu tự, rồi lại tiếp tục lên đàn làm phép.

Diệu Thông dẫn Trần Lượng vào phía sau, nơi phòng riêng, hai người bạn thân thiết khi xưa lâu ngày gặp lại, chuyện trò thật là vui vẻ. Nhân vui miệng, Trần Lượng hỏi Diệu Thông:

- Chẳng hay sư huynh của bạn đang làm phép hại ai ?

Diệu Thông cứ thực tình đáp:

- Khổ lắm ! Sư huynh tôi nghe đâu vì gặp một ông thầy chùa ở nhà Lương Viên Ngoại, bị ông ta trêu chọc sao đó, trở về tức giận liền nhất định sai tôi bện hình nhân, vẽ bùa, đọc chú quyết dùng phép đoạt mệnh, để yểm chết ông thầy chùa ấy đấy.

- Thế ông thầy chùa đó tên chi ?

- Thầy bảo người ăn mặc rách rưới gầy gò, điên điên khùng khùng sao ấy.

- Có biết ông ta tu ở đâu không ?

- Nghe sư huynh nói thì ông ta tu tại chùa Linh Ân, mà nghe thiên hạ đồn thì đó là một vị Thánh Tăng cứu nhân độ thế.

Trần Lượng nghe nói nghĩ thầm:

- Ta đang muốn tầm sư học đạo, may gặp chuyện này để ta làm ơn giải

cứu, may ra gặp bậc cao minh của thỏa lòng ước vọng.

Đang khi suy nghĩ kế hoạch cứu người thì nghe phía ngoài, Diệu Hưng làm phép quát tháo ầm ầm, lên mắt ngó coi, thấy Diệu Hưng tay cầm một chiếc thẻ bài gỗ gõ 3 lượt, quơ tay niệm chú quát lên:

- Hay cho Đại Thánh ! Giờ này còn chưa bắt dẫn hồn phách Tế Diên, còn đợi chừng nào ?

Thét xong, đốt bùa, tung lên hư không gọi thần Lục Đinh, Lục Giáp mau mau dắt dẫn hồn phách Tế Diên đến trước pháp đàn.

Lời nói chưa dứt, một trận cuồng phong vụt nổi, bao nhiêu đèn nến nghiêng ngả lập lờ, ẩn hiện bao hình ma quái, trong đó có mờ mờ hình một Hòa Thượng đứng sừng sững trên bàn thờ.

Diệu Hưng thấy vậy giận dữ thét to:

- Giới cho yêu tăng, ta gọi hồn phách của mi, sao mi dẫn xác đến làm chi, đã vậy ngươi còn đứng trên bàn thờ để ta lạy sao ?

Nguyên Tế Diên đâu có bị phép ma ám hại, chẳng qua khi đến nhà Lương Viên Ngoại thấy treo chữ "Tăng đạo vô duyên" sau thấy tâm địa Lương Viên Ngoại bao la như bể, hiền đức vô cùng, lại thấy Diệu Hưng đe nẹt, liền giả chết để thử bụng họ Lương xem sẽ đối xử với mình ra sao. Và, sự tin tưởng đối với Phật Đà lên đến mức nào ?... Vạn Thặng nhân thấy Diệu Hưng làm phép thổi ngã Tế Diên thì vô cùng thương xót, tự nghĩ kẻ kia mang tâm ác độc đâu phải kẻ tu hành chân chính, còn như nhà Sư chỉ vì cố ý cứu mạng Sĩ Nguyên nên lâm đại họa thật rất đáng thương, liền kêu gia nhân vục Tế Diên vào thư phòng, dùng nước khương thang chạy chữa săn sóc thật tình.

Tế Diên thì cứ lơ mơ giả chết để thử lòng dạ Vạn Thặng xong thấy quả là một người chất phác trung hậu, có nhiều phước đức, thiện căn, lúc ấy mới chịu mở mắt nhìn sững mọi người và bảo:

- Viên Ngoại yên tâm, tôi không sao đâu ?

Vạn Thặng mừng rỡ cuống cuống mà nói:

- Sư Phụ không làm sao chứ ? Đệ tử này lo quá, chỉ e sư phụ táng mạng mà thôi. Đạo sĩ bảo đã bắt hồn Sư Phụ đi rồi làm tôi lo quá, không biết cách nào giải cứu Sư Phụ cho được ! Nói xong ứa nước mắt mà khóc.

Tế Diên cảm nỗi lòng Vạn Thặng liền thủng thẳng ngồi dậy vỗ vai mà bảo:

- Hồn phách của tôi, tên đạo sĩ kia có cách chi mà thâu cho nổi, chính thực công tử Sĩ Nguyên mới là người bị thâu mất hồn phách, mục đích để làm tiên Viên Ngoại, để đó tôi cứu gỡ cho.

Tế Diên lại kể rõ ác tâm của Diệu Hưng, đó là một kẻ tà đạo, chuyên dùng chú thuật Lạt Ma giáo lấy sức huyền bí thiêng liêng chốn núi rừng mà sai khiến các thần Lục Đinh, Lục Giáp đi bắt hồn phách khiến người ta mê

muội, có khi phát điên đi mò tôm bắt cá tựa như cảnh bùa chài tà đạo. Đối với Sĩ Nguyên vì hắn biết là con một của Viên Ngoại nên hắn làm phép thâm hèn đe dọa, và khi Viên Ngoại biết đến hắn, nhờ hắn cúng kiếng, hắn sẽ đòi lễ thật nhiều và phải hứa hẹn suốt đời cung phụng cho hắn, bằng không thì công tử cứ nay đau mai yếu, và nhất định là phải mời cho được hắn cúng cho mới khỏi.

Vạn Thặng phục dậy mà nói:

- Bạch Sư Phụ ! thực tình tôi nghĩ bất cứ ai bận áo Đạo sĩ cũng là bậc tu hành đạo cao đức trọng, nguyên tôi gặp phải nhiều vị Tăng giả lừa lọc, nên mới nguyện Tăng Đạo vô duyên, nghĩa là không cúng dàng gì hàng Tăng chúng nữa, bởi tôi ngờ chư Tăng đã chỉ lẫn quất vào nơi cảnh chùa kiếm ăn, đến khi gặp Đạo sĩ này thì tôi tin là người quang minh chính đại chỉ lo làm phúc làm đức cho người, cũng vì hắn đoán số cho con trai tôi mà tôi thật dạ tin liền, không ngờ kẻ Đạo sĩ kia cũng lại chỉ là phường lưu manh đội lốt !

Tế Diên trầm ngâm không nói, sai lấy rượu uống cho giải khuây, chờ tới canh ba sẽ ra tay cứu thâm hồn phách cho Sĩ Nguyên.

Vạn Thặng vội sai gia đình dọn tiệc. Trong tiệc nhân hỏi Tế Diên:

- Bạch Sư Phụ ! Kẻ đệ tử này nghe nói người tu hành là phải trì trai, thủ giới, cấm rượu cấm thịt, vậy xin dám hỏi Sư Phụ, có sao Sư Phụ cũng dùng rượu thịt mà lại đắc đạo.

Tế Diên cười mà bảo:

- Thế nhân chỉ nhìn thấy vỏ đạo đức, người tu cũng lại lấy cái vỏ đạo đức mà khoác lên mình cho người kính trọng. Ta ăn mà là không ăn, uống rượu mà là không uống, bởi cái ta ăn chẳng phải làm tâm ta chuyển động đến phải vì say đắm miếng ăn mà làm việc bậy. Ta uống rượu, nhưng không say sưa, và cũng chẳng vì rượu mà phạm vào giới điều. Ngược lại có những hạng tu hành ngoài mặt thì rõ ra người trai giới cẩn thận mà chúng dấu diếm hoặc cũng như kẻ đạo sĩ nham hiểm hại người thì đó là chúng suốt đời ăn mặn. Ăn không vụ vì miếng ăn, uống không đắm mê vào sự sống, ở không mê đắm vì chỗ ở, ngồi nằm đoan tọa trang nghiêm chẳng vụ vì chỗ ngồi nằm thế là chính đạo.

Vạn Thặng vô cùng bái phục ! Đến đúng canh ba, Tế Diên dốc cả hồ rượu lên tu rồi khà một tiếng mà bảo Vạn Thặng:

- Ta phải đi đây !

Nói xong vùng đứng dậy, một vòng hào quang sáng rọi, Vạn Thặng ngược lên thì Tế Diên đã đi mất từ lúc nào, đành hỏi gia đình thu dọn bàn tiệc rồi vào thư phòng chờ đợi.

Tế Diên thẳng tới Tường Vân Quán đứng vào lúc Diệu Hưng làm phép lần thứ hai và đang quét tháo om sòm. Chờ khi Diệu Hưng bắt ấn, gọi hồn,

bấy giờ Tế Diên mới thổi phù một cái hóa ra luồng gió rồi nhảy lên bàn thờ đứng sững. Kịp khi nghe Diệu Hưng mắng nhiếc liền quát lớn:

- Yêu đạo ! Mi làm chuyện trái, thâm hồn phách người còn may ra được, chứ thâm hồn phách của ta sao nổi. Ta truyền cho ngươi biết, nếu không sớm ăn năn thì sau hối không kịp.

Diệu Hưng đang làm phép tưởng đã mười phần công hiệu, chợt thấy hình bóng Tế Diên tưởng là thần Lục Đinh, Lục Giáp bắt làm người nào, đến khi nghe Tế Diên quát tháo mới hay là phép tà không hiện thì bủn rủn chân tay, nhưng cũng làm già mà thét lên:

- Hay cho yên tăng ! Mi chết đến nơi mà chưa tỉnh ngộ, ta không những bắt lấy hồn phách ngươi mà còn thâm đoạt hồn phách của toàn gia Lương Viên Ngoại ! Hãy coi đây ! Nói dứt lời liền ngậm một ngậm chu sa phun lên, loại chu sa vốn đỏ như máu, ánh sáng lơ mờ của những cây đèn cầy lập lòe trước gió trông thật kinh hồn.

Tế Diên thấy Diệu Hưng vẫn còn ngoan cố, toan dùng phép chu sa ám hại, liền quát lên:

- Giỏi cho yêu đạo, mi làm hại cả nhà Lương Vạn Thặng mà còn không hối lỗi, ta nghĩ càng giận loài độc ác ! Nói xong giơ tay chỉ Diệu Hưng.

Diệu Hưng cũng không vừa, nghiêng răng giận giữ kêu lớn:

- Tế Diên ! Tế Diên ! Nay ngươi chộc tức ta nữa, ta thề quyết chẳng đội trời chung ! Nói đoạn nhảy lên pháp đài, rút hương niệm chú, thoát thôi lửa cháy phừng phừng, nhắm về phía Tế Diên cháy tới.

Tế Diên cả cười, nói:

- Hay chi cái trò trẻ ấy mà hòng dọa ta. Nói rồi cũng giơ tay bắt ấn, bắt quyết, há miệng thổi phù một cái, tự nhiên lửa dữ cháy dội trở lại xông thẳng tới trước mặt Diệu Hưng. Diệu Hưng tránh không kịp bị lửa tấp vào mặt, râu tóc cháy rụi, vội vàng bỏ trốn.

Tế Diên thấy vậy, cười ngất, bảo:

- Ngươi đã thấy chưa ? Những kẻ làm ác khác chi ngựa mặt lên trời mà nhỏ, nước miếng lại rớt xuống mặt mình, hoặc cũng như ngược gió tung bụi, bụi kia làm bẩn mặt mình. Nay ngươi làm ác xua lửa đốt người thì lửa kia trở lại đốt người, quả báo nhãn tiền thật rõ ràng, sao chưa hối ngộ ? Đoạn bỏ mặc Diệu Hưng. Tế Diên thông thả bước lên pháp đài, lấy hình nhân bện cỏ sẽ bỏ lá bùa trấn yểm, rút chiếc đinh đóng nơi đầu và vứt bỏ lá bùa viết tên họ tuổi tác Sĩ Nguyên, châm lửa đốt hình nhân rồi quảy quả trở ra. Nói về Trần Lượng và Diệu Thông vẫn ở nhà dưới, không hay biết chuyện chi, đến khi thấy lửa cháy rần rần mới vội chạy lên chữa lửa, thì cả pháp đàn cháy rụi. Diệu Hưng thì bị lửa cháy rất nặng đang nằm thiêm thiếp mê man. Hai người vội vục Diệu Hưng vào nhà sau lo phương cấp cứu. Diệu Hưng cự mình thét lớn một tiếng, mặt mày tái mét, nôn ra cả

một bãi máu, rồi coi bộ tỉnh táo như thường, giờ tay vấy Diêu Thông lại gần và bảo:

- Thôi ta phải từ biệt Sư Đệ ! Tội của ta đã quá nhiều, chính ta sai khiến hỏa thần định đốt Tế Điền nhưng vì tâm ác độc quá nên nhầm phải tà hỏa mà tự táng thân. Ta chỉ có một lời khuyên nhủ Sư đệ là từ nay không nên học theo tà thuật nữa, phải nên quy y chính đạo mới mong tránh khỏi họa hoạn tới mình. Riêng ta hối hận quá rồi ! Nói đến đó, nước mắt chảy xuống ròng ròng, nấc lên một tiếng thở róc ra vài cái rồi buông xuôi hai tay thoát ly tấm thân Bàng môn tả đạo.

Tế Điền Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 22

Nói Chuyện Vui Tinh Hồn Hảo Hán

Biết Người Thiện Cho Thuốc Độ Sinh

Nói về Diêu Hưng vì làm ác nên bị Tế Điền dùng phép phản hỏa nghịch phong đến thành táng mạng dưới ngọn lửa tam muội, trước khi chết mới hết sức hối hận. Diêu Thông và Trần Lượng đều bùi ngùi thu xếp chôn cất tử thi Diêu Hưng, sau đó hai người bàn bạc. Diêu Thông nói:

- Hòa Thượng chi mà lạ quá! Người gầy nhom mà pháp lực cao cường. Trần Lượng vốn còn máu anh hùng niên thiếu nên tỏ vẻ không chịu, nói:

- Có lẽ Sư huynh Diêu Hưng vì sợ ý nên bị tà thuật của Tế Điền chứ chắc gì là chân chính, để tôi phải đến chỗ Tế Điền trú ngụ xem hán ta làm những trò gì?

Hai người bàn nhau rồi phân công:

- Diêu Thông ở nhà, Trần Lượng đến Lương gia trang xem xét sự tình. Riêng Tế Điền sau khi dùng chân tâm niệm động thần chú Đại Bi khiến tà hỏa của Diêu Hưng bùng cháy thiêu đốt tâm can đến thành táng mạng. Tế Điền liền mang lá bùa có tên Sĩ Nguyên chạy thẳng về nhà Lương Viên Ngoại, niệm chú nhập hồn cho Lương Sĩ Nguyên, thoát khỏi tỉnh táo như thường. Lương Vạn Thặng hết sức vui mừng, hỏi thúc gia nhân dọn tiệc đãi đằng. Trong tiệc, chợt Tế Điền quay hỏi Vạn Thặng:

- Nơi đây có kẻ dùng tà thuật, vậy chớ còn có bị giặc cướp chi không?

Vạn Thặng nghiêm trang thưa:

- Chuyện đạo sĩ gian tà cũng là mới có, còn nơi đây vì chúng tôi ăn ở được lòng hết thấy mọi người, nên tự thuở nào chẳng hề có chuyện giặc

cướp khuấy phá bao giờ.

Tế Diên cười bảo Vạn Thặng:

- Tôi nói kẻ cướp không phải là bảo họ xấu đâu? Trong đám giặc cũng có kẻ tốt, thực ra có khi họ đi ăn cướp mà lòng hào hiệp trừ kẻ dữ cứu kẻ lành, tâm tựa trăng soi, lòng như ngày rạng, họ ăn cướp mà làm chuyện bố thí giúp người, ngược lại có những kẻ có bộ mặt nhân từ mà lòng dạ tính toan ăn cướp. Viên Ngoại có biết hiện nay có nhiều kẻ giặc cướp nổi danh trên chốn giang hồ hay chăng?

- Dạ! Hòa Thượng dạy vậy, chứ đã gọi là kẻ cướp thì có khi nào hiền từ, vả lại nhà chúng tôi chuyên việc làm ăn lương thiện đâu có giao thiệp mà biết.

- Vậy là Viên Ngoại chưa từng trải, chưa đại lý đại tình, chưa hiểu hành vi của từng loại người trong thiên hạ!

Viên Ngoại nghe Tế Diên nói mặt cứ ngớ ra, không ngờ một nhà sư ăn mặc rách rưới, làm việc phúc thiện mà không đâu rượu vào, ngồi nói toàn chuyện trên trời dưới bể, rồi còn biết cả bọn ăn cướp có danh trên chốn giang hồ thì quả là lạ lùng quá sá!

Tế Diên thì cười lên ha hả, vớ một cái đùi gà vừa gặm vừa nhai, cầm cả hồ rượu tu thẳng một hơi, khà lên một tiếng rồi nói:

- Thôi! Viên Ngoại không biết để ta kể lại cho nghe. Ta đã từng biết một người có biệt hiệu là Khiêu Tuyết Vô Tích chính là Liễu Thụy Nhân, tập

luyện võ thuật cong phu mà lại có tài lướt đi trên tuyết như bay, không hề có dấu vết. Tính tình người đó lại hào hiệp hơn ai, thấy bọn giàu sang bòn sẻn thì ghét cay ghét đắng, thường lấy của các tham quan ô lại mà trợ cấp cho người nghèo, đó cũng có thể là một người thế gian hiếm có.

Lại có một người tên gọi Đào Phương có biệt hiệu là Đàng bình Phù Thủy vì ông ta có biệt tài đi trên nước như cánh bèo nổi lướt đi như chạy trên đường bộ vậy. Tính tình ông ta cũng khoáng đạt lắm, nhà có tiền của nuôi bạn bè, trợ cấp người nghèo, tiêu sài cho hết rồi đi làm thuê kiếm ăn lần hồi, trong nhà tuyệt không có lấy một đồng tư hữu.

Vạn Thặng nhân cũng tiếp cho có chuyện, chặc lưỡi mà nói:

- Trên đời có những bậc tài giỏi như vậy, thật tôi không hay không biết, đáng tiếc biết chừng nào?

- Chà, còn nhiều người kỳ tài nữa chứ, một lúc nói sao cho hết, giờ có một điều. Viên Ngoại gọi cho tôi vài ba tên gia nhân lại đây để tôi sai khiến.

Vạn Thặng chẳng biết chuyện chi nhưng cũng cho gọi Lương Phúc là gia nhân thân tín lại để Tế Diên sai bảo. Tế Diên miện sắc hơi rượu, giả tình giả say, ghé sát vào tai Lương Phúc mà nói thầm, chỉ thấy Lương Phúc

gật gật rồi bỏ ra đi.

Thực ra thì Tế Điền nói chuyện giang hồ đâu phải là nói tào lao, ngay từ khi vào tiệc thì Trần Lượng cũng lần đến Lương Gia Trang đứng rình để xem hành động của vị sư kỳ quái, nhân nghe nói đến những tên hảo hán, thì ra những người vừa kể đều là bạn thiết với Trần Lượng, bởi chàng có tên Thánh Thủ Bạch Viên cũng cùng là một tước hiệu trong nhóm giang hồ. Vì thế trong lòng Trần Lượng hết sức nghi ngại nghĩ thầm: Hòa Thượng này lạ quá vì sao trong đám lục lâm hảo hán lão nhận biết hết cả?

Đang lúc nghĩ ngợi lan man chợt thấy vô số gia nhân tề tựu, kẻ cầm côn, người vác bổng, sách đèn, đốt đuốc, vây bọc xung quanh đương nhiên Trần Lượng bị lọt vào giữa, mà miệng chúng thì la lên: Bắt cướp! Bắt cướp! Bấy giờ Trần Lượng mới sực tỉnh nghĩ ra, lúc Tế Điền gọi gia nhân lại gần là bảo đi triệu tập gia nhân để vây bắt mình, mà hình như nhà sư cũng đã biết rõ tông tích của mình là bạn với cánh giang hồ nên mới lôi tên Khiêu Tuyết Vô Tích và Đương Bình Phù Thủy ra hỏi Viên Ngoại mà tức là nói cho mình chợt dạ.

Trần Lượng tự nhiên thấy mình khiếp phục, tuy nhiên trước sự hò hét của số đông gia nhân cũng vội rút đao thủ thế và nói to lên:

- Quí vị không cần vây, tôi đây chẳng phải giặc cướp chi đâu? Nhân đi qua đường thấy nhà sư lạ thì muốn dòm nom cho thoả tính hiếu kỳ vậy thôi, xin chớ hiểu lầm. Nói xong lựa chỗ nhảy vọt ra trước ánh đèn cho mọi người trông thấy.

Khi Trần Lượng nhảy xuống thì tay cầm đao sáng loáng, nên lũ gia đình hoa mắt đều lánh tránh ra xa. Trần Lượng, nhân thế múa một đường đao biểu diễn cho mọi người khiếp sợ, rồi nhắm Lương Phúc chém dứt một nhát, đoạn nhảy phăng ra khỏi vòng vây, vừa toan tẩu thoát, thốt Tế Điền lắc mình một cái đã thấy hiện ra trước mặt, Trần Lượng hoảng hồn bỏ chạy không khác ma đuổi, chẳng kể Đông, Tây, Nam, Bắc, may thay thoát được ra cửa, rồi cứ thẳng đường cắm cổ chạy một mạch về Tường Vân Quán. Tế Điền không bỏ, cứ lững thững đuổi theo, khi đến Quán Tường Vân trong lên trên chính diện đã bị cháy rụi, chỉ còn căn phía sau trông thật điêu tàn. Trần Lượng vội kêu to lên:

- Sư huynh Diệu Thông đâu, mau tiếp tay với ta!

Vừa dứt lời, ngoảnh lại thấy Tế Điền đã ở kề bên thì thốt co rúm tay chân như con cua gặp ếch, mặc dầu hấn ta sức lực có thừa. Và từ xưa vốn tự nhận là tay hảo hán. Nhưng trước vẻ oai nghiêm của Tế Điền, tự nhiên đâm hoảng sợ.

Diệu Thông thì mặt mũi bơ phờ vì vừa chữa cháy xong lại gặp cảnh Diệu Hưng tử nạn, đang vô cùng xúc cảm, nên khi thấy Tế Điền chợt như người trúng phong liú lười không nói nên lời, ngã ngay xuống đất.

Tế Diên thấy vậy động tâm từ bi, tiến đến cúi mình đỡ Diệu Thông dậy, ôn tồn bảo:

- Đạo gia! Cớ chi mà sợ hãi vậy?

Diệu Thông hồi tỉnh ngược mắt khẩn cầu:

- Xin Thánh Tăng đại phát từ bi, tôi vốn chẳng phạm tội chi, chỉ bởi sư huynh tôi là Diệu Hưng muốn có tiền của xây cất lại Tường Vân Quán mà ra nông nổi. Khi sư huynh tôi mất đã tỏ ra hối hận mà trốn tránh, cũng vì nghiệp ác quá nhiều mà vương khổ, không dám oán trách Thánh Tăng, cầu xin Thánh Tăng cứu vớt cho tôi.

Tế Diên cười, dịu dàng vỗ vai Diệu Thông:

- Ta vốn biết tâm địa của con khá tốt! Ta đến đây cốt cứu độ cho những ai hối lỗi, nay Diệu Hưng trước khi nhắm mắt đã biết hối quá, con mau mau dẫn ta đến cứu chữa cho hắn.

Diệu Thông khóc lớn, bạch rằng:

- Sư huynh Diệu Hưng đã chết, vừa mới chôn phía sau quán.

Tế Diên gật đầu, cười bảo:

- Không sao! Hãy dẫn ta đến nơi.

Nói xong Tế Diên phăng phăng đi trước. Diệu Thông và những người trong quán lục tục theo sau. Lương Viên Ngoại, Lương Sĩ Nguyên và gia nhân tại Lương Gia Trang cũng vừa tới nơi, thấy vậy cũng đều theo chân Tế Diên khá đông. Tới nơi mọi người nhìn thấy một nấm mộ mới đắp sơ sài nơi ấy.

Tế Diên sai người đào lên. Một người tiến lại nói:

- Người chết thật rồi, đào nữa mà chi. Họa là có phép cải tử hoàn sinh.

Vả lại đạo sĩ vì bị nhà sư đánh chết, nay có đào lên khi nhìn thấy nhà sư, cũng tức đến trào máu. Đâu còn cách gì cứu chữa được nữa.

Tế Diên ngoảnh lại như có ý hỏi Diệu Thông, để thử tâm tính. Diệu Thông thì chân thực, nhất tâm khẩn nguyện nên không có sự nghi ngờ, quỳ xuống đảnh lễ, một hai xin Thánh Tăng ra tay cứu vớt.

Tế Diên mặt mày hớn hở khen rằng:

- Lành thay! Lành thay! Những người đã biết vị người mà hối quá.

Diệu Hưng đã có phần phúc duyên cũng bởi tại con, để ta ra tay tế độ.

Nói xong quay bảo gia nhân của Lương Gia Trang kịp mau khai quật phần mộ Gia nhân kẻ cuộc, người thuổng đào bởi một chốc lòi xác Diệu Hưng lên. Mọi người thấy xác đã bị cháy đen lở loét. Tế Diên tự tay sờ sờ thân Diệu Hưng lên, đoạn ghé miện thồi phù một cái rồi thét to:

- Người biết hối lỗi, lỗi đà tiêu diệt. Hồn phách Diệu Hưng tan dần ác kết, nhập xác phàm, giải trừ oan nghiệt!

Tiếng thét của Tế Diên vừa dứt, mọi người thấy đôi mắt Diệu Hưng đang nhắm nghiền, chợt động dậy rồi dần dần mở ra. Một giọt nước mắt

cũng từ khoe mắt ứa ra. Tế Diên cười lên ha hả bảo:

- Diệu Hưng, ngươi chưa sám hối, còn đợi đến bao giờ .

Diệu Hưng vẫn nằm y nguyên, nhưng miệng lắp bắp:

- Con xin sám hối! Xin Sư Phụ từ bi cứu độ!

Tế Diên liền móc trong túi ra một viên thuốc đen đen, một viên đỏ đỏ, sai lấy chén nước, hòa đều hai viên cho Diệu Hưng uống một nửa, còn một nửa thì bôi vào các chỗ bị cháy xém.

Lạ thay, thuốc bôi đến đâu, người Diệu Hưng chẳng khác cây khô tươi lại. Diệu Hưng chợt nhồm dậy, quỳ mọp bên gối Tế Diên. Mọi người hiện diện thấy phép lạ cũng đều quỳ xuống một lượt.

Chợt phía trái nhà có tiếng lao xao:

- Quả thật Thánh Tăng! Quả thật Thánh Tăng.

Mọi người nhìn ra thì là Trần Lượng. Tế Diên ngắc tay bảo:

- Tên kẻ cướp kia! Ngươi còn chưa chịu quy y còn đợi đến bao giờ!

Trần Lượng nghe gọi mình là kẻ cướp, thì lòng tự ái thốt nổi lên, liền nhảy vọt ra quắc mắt đứng nhìn, nói giọng hằn học:

- Có chi nhà sư gọi ta là kẻ cướp ? Trong suốt một đời, ta chưa hề lấy không của ai, cũng chẳng giết người, sao là kẻ cướp được!

Tế Diên chậm rãi:

- Không lấy không, không giết người! Nhưng nhận lời đi xem xét tình hình, mà khi đã rõ ngọn nguồn lại bỏ trốn lủi một nơi, khiến người chờ mong, không biết đường sáng mà theo, đây là tâm địa của phường kẻ cướp. Kẻ cướp lời hứa với bạn bè! Như thế có phải chăng?

Nghe Tế Diên nói đúng sự duyên, Trần Lượng vội vàng sụp lạy, xin nhận lỗi mình, và đính lễ để xin được quy y theo hâu Tế Diên làm đệ tử.

Tế Diên bảo:

- Ta nay chỉ có một manh áo rách, một chiếc gậy cần, ăn thì bọ đậu ăn đó, rượu cũng được, cơm thiêu cũng là, ngủ thì hoặc dưới gốc cây hoặc nơi miếu cổ, hay gò đầu mà nhận lấy làm thầy.

Trần Lượng cúi đầu bạch:

- Tôi vốn không vợ không con, tính tình vốn ưa chuyện lục lâm lạc thảo, lấy của người giàu giúp đỡ người nghèo, nay thấy Thầy không màng của thế gian, lòng chỉ cốt vì thế gian mà ra tay tế độ. Ấy cũng bởi Thầy ăn chẳng có nơi, ngủ không có chôn mà tôi đính lễ tôn làm Sư Phụ, còn như Tăng chúng quần áo bánh bao, lên xe xuống ngựa, chùa miếu nguy nga thì có khác gì kẻ tục ở đâu. Lòng tôi thanh mà! Đâu chịu qui phùng giả tu trần tục! Xin Sư Phụ từ bi tế độ.

Tế Diên ngửa mặt lên trời cười lên sảng sặc:

- Thiện tai! Thiện tai. Âu Cùng nhân duyên tiền kiếp. Từ nay ngươi hãy theo ta.

Mọi người chứng kiến đều quỳ cả xuống xin làm đệ tử. Tế Diên khoát tay mà bảo:

- Đệ tử ! Đệ tử. Khắp thế gian ai không là đệ tử. Biết sửa điều quấy, làm điều lành, đó là đệ tử của ta và là đệ tử của Phật. Người tại gia mà biết trau sửa làm lành thì hết thấy đều là con Phật. Kẻ bận áo tu mà chuyên làm việc dôi đời đó là "khi báng Tam Bảo". Đi theo ta mà không chịu được sự khổ, theo có ích gì?

Diệu Hưng và Diệu Thông đồng năn nỉ cho được cải lót làm Tăng. Tế Diên bảo:

- Tăng sĩ hay Đạo sĩ có khác gì đâu? Cũng tỵ như người tu theo đạo Lão Tử, thì phải niệm thiện, dùng pháp thuật học được mà cứu giúp nhân dân. Làm điều ác là tự đốt thân. Tăng sĩ cũng vậy, nếu chỉ dựa vào chùa cảnh làm kẻ sinh nhai, bày trò cúng bái thu của thập phương, riêng mình tư lợi, vinh thân, phì gia, tiêu pha sẵn của mười phương hiến cúng, ăn bám xã hội thì đó là hạng ma Tăng. Bỏ áo Đạo sĩ theo với Tăng hàng mà không làm lợi ích gì cho thiên hạ đâu bằng làm kẻ tại gia, tự nuôi tự dưỡng còn đỡ tội tệ, vì không ăn hại của thập phương tín thí.

Mọi người nghe thuyết pháp, đồng sụp xuống lạy. Lương Vạn Thông vội tiến lên thỉnh Tế Diên về Lương Gia Thôn mở tiệc ăn mừng. Tế Diên xua tay bảo:

- Khỏi! Khỏi! Ta có việc phải đi.

Nói xong dắt Trần Lượng từ biệt mọi người thẳng nẻo bờ sông tiến bước.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 23

Chân Trời Góc Bể, Mười Năm Thấm Thoát

Mối Đạo Tình Nhà, Tế Độ Ba Sinh

Đây nói về Binh Bộ Thượng Thư Mong An Toàn, vốn là cậu ruột Lý Tu Duyên, kể từ sau khi Tu Duyên để lại bài thơ lưu giản, biết cháu có chí xuất gia, nhưng ngặt vì anh chỉ có một con đã giao cho mình trông nom săn sóc, nhớ lời phó thác phải làm sao trọn phận người còn để được yên lòng người khuất liên sai Lý Phúc đem đủ tiền lương tìm kiếm khắp nơi.

Con Mông An Toàn năm sau thi đỗ Tiến Sĩ, làm quan Hàn Lâm, nhưng vì Mông Bình Bộ yếu đau nên từ quan về phụng dưỡng cha gia .

Nhân một hôm Mông Toàn Chân thưa với cha:

- Con nghĩ anh Tu Duyên cốt cách thanh kỳ, nếu xuất gia đầu Phật tất cũng tìm nơi cảnh trí u nhàn thanh nhã, con muốn xin phép cha sang Ngũ Đài Sơn, dạo cảnh Tây Hồ đến cảnh chùa u tĩnh, may thấy được chăng?

An Toàn nói:

- Con nghĩ thế là phải lắm, anh Tu Duyên của con vốn có căn tu nhưng ta nghĩ đến dòng họ Lý, cần phải có được người hương khói phụng thờ, vậy nếu có gặp, con nên gắng khuyên nhủ anh con trở về giữ tròn hiếu đạo. Toàn Chân được sự ưng thuận của cha liền khiến Lý Phúc sắp sửa tiền nong, hành trang đầy đủ đi tìm họ Lý.

Lý Phúc thưa:

- Con chắc rằng tiêu chủ vì hoàn cảnh có tang không được đi thi nên đã tự mình tiến kinh để quyết được danh đề hồ bảng, nên trong ba năm lần lộn con đã đi hầu khắp các miệt kinh thành hỏi thăm tin tức, xong chẳng thấy vân mòng. Kỳ này công tử lại đi tìm thì biết tìm đâu?

Toàn Chân nói:

- Tính tình của bào huynh ta khác hẳn người thường, anh đâu phải là người ham chuộng công danh. Cứ như bài thơ lưu giản có câu:

Đài sen khuya sớm khêu nguồn giác

Cảnh tịnh hôm mai tỉnh giấc nồng.

Thì chắc bào huynh ta tất xin qui y đầu Phật nhưng không hiểu sao mà gần mười năm nay không thềm lai vãng về nhà. Dù có đi tu nhưng mấy ai quên hẳn gia đình. Thường thấy thiên hạ, thân là Sa Môn, nhà cửa không nơi bám víu mà cũng cố tìm lấy vài người trong họ ngoài làng để thường đi lại, đằng này bào huynh ta của cái để lại nào có thiếu gì. Cha ta cũng mong anh về để giao lại gia cư điền sản.

Trên đường thiên lý, ngày lại ngày, hai thầy trò Toàn Chân đi khắp các nơi tìm kiếm, một ngày kia đến cảnh Tây Hồ dạo xem phong cảnh, hỏi thăm các chốn am thiền nhưng không ai biết vị Thiền Sư nào tên gọi Lý Tu Duyên.

Một ngày kia, Mông Viên Ngoại vì trông ngóng tin con tin cháu mãi chẳng thấy về, lòng những âu sầu, lại nhân tuổi già sức yếu, thành thử nhuốm trọng bệnh, coi mòi nguy kịch.

Mông Vĩnh và Hàn Quân Anh khi ấy cũng đều thi đỗ Tiến Sĩ, thụ chức Hàn Lâm ngay tại vùng quê, thường đến hầu kiến Mông Bình Bộ, khi thấy người lâm trọng bệnh vội sai gia nhân Mông Tam đi rước Toàn Chân.

Đây nói về Tế Điện, sau khi từ biệt mọi người ở Tường Vân Quán, ủy Lương Viên Ngoại xây dựng lại và khiến hai đạo sĩ Diệu Hưng, Diệu Thông cứ ở lại trụ trì, rồi dắt Trần Lượng chạy bay ra miệt bờ sông. Trần Lượng không hay sự thể, nhưng cũng đành nhắm mắt chạy liều. Khi tới mé sông,

chợt thấy một chiếc thuyền dong buồm sắp chạy. Tể Điền gọi to lên:

- Bớ thuyền! Bớ thuyền! Mau mau đứng lại cho chúng tôi lên.

Trong thuyền có một chàng ăn mặc đáng vẻ vị công tử con quan và một người có vẻ trắng đĩnh ngó ra, thấy một nhà sư gầy guộc rách rưới thì liền ngắt tay bảo lái đò kíp dong thuyền rời bến. Tể Điền thấy vậy gọi giắt lại, nhưng chiếc thuyền đã nhổ neo, vượt khỏi bờ chùng ba, bốn trượng, chỉ thấy Tể Điền phi mình một cái, thoát thôi đã đứng ngay tại mé thuyền.

Trần Lượng là tay vũ dũng nhưng vì thuyền cách bờ khá xa nên đành cứ loay hoay không biết cách nào mà xuống cho được.

Tể Điền nhảy xuống thuyền xong liền nắm ngay lấy tay người lái quắc mắt bảo:

- Thuyền đi, ta gọi, cứ chi không áp mạn vào bờ, lại cứ phóng ra?

Người lái đò có vẻ khinh bỉ, nhổ toẹt một cái, nói:

- Thuyền này là của một khách thuê riêng, không phải đò chung, bạ ai cũng chở. Hòa Thượng có đi thì gọi thuyền khác.

Tể Điền cười bảo:

- Người ngại ta không có tiền hay sao ?

Người lái đò lặng im tỏ vẻ đồng ý. Tể Điền liền lấy ra một đĩnh bạc bảo:

- Liệu chỗ này trả đủ tiền đò chẳng ? Tuy nhiên ta có việc nói chuyện với công tử con quan Binh Bộ hiện nay đang ở trong thuyền này.

Người lái đò thấy tiền thì hoa cả mắt, lại thấy nói người đi đò là con quan Binh Bộ Thượng Thư mà Hòa Thượng có quen biết thì tỏ ngay vẻ khúm

núm nói:

- Bạch Hòa Thượng, xin người từ bi, để chúng con xin vào thông báo.

Tể Điền khoát tay mà bảo:

- Khỏi phải thông báo, người hãy rạt thuyền vào bờ cho đệ tử của ta lên.

Người lái đò lú lú vân vân, còn Tể Điền đi thẳng vào khoang thuyền mà gọi to lên:

- Mông Toàn Chân nhận được ta chẳng?

Quả thật, công tử đi thuyền là Mông Toàn Chân và Lý Phúc nhân đi tìm Lý Tu Duyên không thấy, thầy trò thẳng nẻo Tây Hồ thuê thuyền vãn cảnh, nay nghe tiếng gọi, ngạc nhiên ngó ra, chỉ thấy nhà sư gầy guộc lúc nãy đã gọi đò nhưng ngại là phường đạo tặc nên bảo lái đò không chở, có sao nay lại có mặt dưới đò và gọi sách mé làm vậy?

Riêng Lý Phúc vì đã từng hầu hạ Tu Duyên lâu ngày, nay tuy đầu dải phong sương, mặt mày hốc hác, đầu cạo trọc nhẵn, nhưng vẫn không mất phong thái thuở xưa, nên Lý Phúc chỉ ngờ ngợ mấy phút rồi thốt kêu lên:

- Phải Tu Duyên công tử đây không?

Tế Diên cả cười:

- Ngày nay phải nói là: "Bạch Hòa Thượng Tế Diên tục danh là Lý Tu Duyên" .

Toàn Chân nghe nói vùng ôm lấy Tế Diên khóc rống lên. Lý Tu Duyên cũng khóc. Làm cho Trần Lượng khi ấy đã xuống được thuyền đứng ngẩn ra,

chẳng biết đầu đuôi câu chuyện ra sao?

Toàn Chân thấy Trần Lượng là người lạ liền hỏi Tế Diên. Tế Diên liền thuật lại và cho biết đó là đệ tử theo hầu. Toàn Chân liền mời tất cả vào trong khoang thuyền sai pha trà, rồi hỏi:

- Vậy! Bạch hiền đệ Hòa Thượng đã chứng gì chưa?

- Cũng mới ăn xong, nhưng nếu có rượu uống thì càng tốt.

Toàn Chân ngạc nhiên:

- Người tu hành cũng uống rượu sao?

Tế Diên nói:

- Chuyện ấy sẽ giải thích sao! Có rượu hãy cứ lấy ra, uống cho đỡ khát.

Toàn Chân liền sai lái đò lấy rượu. Tế Diên bưng cả vò tu từng hơi ừng ực, rồi bỏ xuống khá một tiếng, nhìn ra ngoài khoang mà nói:

- Đây rồi! Đây rồi.

Mọi người đều hết sức ngạc nhiên, chưa kịp hỏi thì chợt thấy một chiếc thuyền khác ngược chiều đi đến. Tế Diên chui ra khỏi khoang mà gọi:

- Phải thuyền Mông Vĩng, Mông Tam đây không?

Tiếng hỏi vừa dứt, liền thấy thuyền đó từ từ áp mạn và một người từ phía trong khoang ăn mặc ra vẻ quan sang, chui ra hỏi:

- Ai gọi chi đó?

Tế Diên quay bảo Toàn Chân:

- Cự phụ (Tức Mông An Toàn - vì Tế Diên phải gọi An Toàn là cậu ruột) đau nặng, cho người đi tìm, may gặp nơi đây, cùng sang cả một thuyền mà về cho kịp.

Ngay khi ấy hai thuyền giáp mạn, cùng nhận ra nhau. Riêng Mông Vĩng còn ngờ ngẩn mãi mới nhận ra được Lý Tu Duyên. Và, bật cười thốt:

- Người ngợm thế này, giá thử gặp nhau giữa đường thì làm sao mà nhận ra được?

Tế Diên cười lên khanh khách, ngâm vang:

Thế gian hoa mắt áo quần sang

Hòa Thượng cần chi phải điểm trang

Đẹp lắm tổ càng đam trực lắm

Ăn nhờ tín thì chó huênh hoang!

Tất cả đều cười rộ, riêng Tế Diên cười cười nói nói giọng điên khùng

lúc có lúc không, tính tình khác hẳn khi xưa. Thậm chí Mông Vĩnh cũng không còn thấy lại được một chút gì là hình dáng tâm tính thuở xưa, nên hết sức lạ lùng. Tế Diên thì cứ thân nhiên uống rượu ừng ực, quăng vò lẫn lóc trên khoang và hát vang:

Ta vẫn là ta chẳng khác gì

Người đời thấy khác bởi ngu si

Thuở xưa Công Tử giờ Hòa Thượng

Tăng, Tục đôi đường chữ tỉnh mê!!!

Mọi người sang chung một thuyền. Thuyền xuôi buồm thuận, không mấy ngày về đến Thái Châu, kéo nhau lên bờ thẳng Mông Gia Trang tiến bước.

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi Kết

Độ Cho Cậu, Tế Diên Dùng Phép Lạ

Thăm Mộ Cha, Hòa Thượng Lập Đàn Trai

Thuyền vừa áp mạn bên Thái Châu, Tế Diên vội vã nhảy phăng lên bờ, rồi cầm đầu rảo bước. Mọi người lục tục chạy theo. Tế Diên đi nhanh như gió, làm mọi người chạy theo thở không kịp. Lý Phúc gọi to:

- Xin công tử Hòa Thượng đi chậm cho các công tử con theo với. Đến con chạy theo còn bỏ hơi tại thì các công tử theo sao kịp?

Tế Diên chẳng nói chẳng rằng, chỉ ngoái lại vẫy một cái, rồi thùng thảng đi. Mọi người phía sau từ khi được cái vẫy tay của Tế Diên thoát thấy nhẹ bồng, cất những bước dài mà đi không thấy mệt. Khoảng xế chiều mọi người mới về Mông Gia Trang.

Tế Diên đi thẳng ngay vào phòng Mông Viên Ngoại. Lúc ấy bệnh tình Viên Ngoại quá trầm trọng, đang cơn hấp hối. Cả nhà chỉ còn chờ Mông Toàn Chân trở về để lo liệu việc tang ma ... Tế Diên bước vào thư phòng, trông tình cảnh ấy thốt động tâm miêng lâm râm tụng chú, đứng lặng một hồi. Rồi dùng tha tâm thông khấn nguyện, một phút qua đi, Mông Lão đang hôn mê bất tỉnh, chợt như có ai đánh thức, mở bừng mắt ra, nhìn thấy đầy đủ con cháu và một vị La Hán đứng ngay đầu giường liền chấp tay lạy lạy. Tế Diên nhập định biết rằng cậu mình đã vừa nhập cõi thọ, nhân nghĩ ân sâu niệm nguyện cầu cho Mông An Toàn được thêm một giáo đặng chu toàn mọi việc gia đình. Lời nguyện hầu như ứng nghiệm nên chỉ vài phút

sau, Mông Viên Ngoại tỉnh táo như thường. Ông cho biết trong lúc hôn mê có một vị Đại Bồ Tát cầm cành dương liễu vẩy nước lên đầu liền thấy người nhẹ hẳn đi. Vị Bồ Tát lại bảo: "Nhờ có sự nguyện cầu của Kim Thân La Hán nên rảy nước Cam Lộ ra tay cứu độ, cho An Toàn được sống thêm mười hai năm nữa".

Mông Toàn Chân nghe cha nói, lòng những bồi hồi, rồi không ai bảo ai, cả nhà từ trẻ chí già, cả Mông Vĩnh là bạn xưa cũng đều sụp lạy Tế Điền. Tế Điền tươi cười đỡ mọi người dậy, nhân đó khuyên hóa mọi người phải nên tin theo phép Phật nhiệm mầu, nếu mình tự tu tự chứng là có thể độ thoát cho bất cứ ai, một khi biết ăn năn sám hối hay tâm thành hướng nguyện.

Từ đây toàn gia Mông Viên Ngoại và cả hàng quận hàng ngày nườm nượp đến xin làm lễ qui y Thánh Tăng. Cũng từ đây, toàn gia không ai gọi Lý công tử mà chỉ một câu Bạch Hòa Thượng, hai câu Bạch Hòa Thượng, đôi khi xưng tán Thánh Tăng, kính trọng Tế Điền như là Phật sống vậy. Tế Điền nhân nghĩ công ơn dưỡng dục, liền thừa với cậu, sửa soạn lễ vật ra thăm mộ phần của Lý Mậu Xuân mà Mông Thị. Đối trước mộ phần khói hương nghi ngút, Tế Điền thoát thấy động tâm liền quay lại nói cùng An Toàn:

- Không xong! Không xong! Thân phụ, thân mẫu cháu hiện vẫn bị giam tại nơi địa ngục vì kiếp xa xưa đã từng phạm giới khi bán Tam Bảo. Nói rồi tất cả về nhà, khiến gia nhân sửa soạn trai đàn. Tế Điền thân đi thỉnh chư Tăng trong vùng. Dùng đạo nhãn quan chiêm biết rõ người nào tu thật, người nào tu giả. Những vị chân chính Thuyền Sư được mời lên bảo tọa, Tế Điền thân vào hành lễ thỉnh mệnh ban phái từ tam kỳ nguyện vong phụ vong mẫu sinh sang Tịnh Cảnh.

Đàn tràng phụng tụng suốt bảy ngày đêm. Đêm tạ quá, Tế Điền chợt cười lên ha hả và sai lấy rượu thịt dọn ra đánh chén túy lúy càn khôn. Các vị Thượng Tọa phó đàn đều bụng miêng cười. Riêng vị Thủ Tọa biết Tế Điền là Kim Thân La Hán nay đội xác phạm phải làm ra vậy, nếu không sẽ gặp nhiều điều chướng ngại, nên chỉ chấp tay niệm động chân ngôn rồi xin cáo từ trở về Tịnh xá.

Ngày hôm sau, trong khi cả nhà đang bàn tán xôn xao về Tế Điền không đâu dờ chứng điền khùng thì Trần Lượng tiến đến thưa rằng:

- Kính bạch Viên Ngoại . Sư Phụ Tế Điền không biết đi đâu biệt tích tự chiều hôm qua.

Mọi người lật đật tìm đến trai phòng chỉ thấy phòng ốc vắng tanh, một mảnh hoa tiên treo bên cửa sổ có bài thơ lưu giản:

Thầy Tu đâu có luyện gia môn
Mây nước là nhà ... tịch diệt tôn

Hoa tuệ sáng ngời in lối đạo
Thuyền nan một lá thành thời hồn!
Cả nhà biết Tu Duyên lại đã vui miền Sơn Thủy thích thú Yên Hà, nên
chỉ biết thiết bày hương án lạy vọng không trung khẩn cầu Thánh Tăng
chứng dám.

*

* *

ĐOẠN KẾT

Một ngày cuối xuân, bên bờ Tây Hồ, khác thừa lương đang tấp nập
ngắm nhìn phong chèo thuyền hưởng thú trăng nước vờn hoa. Chợt một nhà
sư chống tích trượng, quần áo rách bươm, vừa đi vừa cười sằng sặc. Đến
bên Tây Hồ kêu thuyền đi về Giang Tả. Người lái đò thấy nhà sư rách rưới
ngần ngừ không chở, nhà sư liền cầm cả đỉnh bạc quăng toạch xuống
thuyền vừa cười, vừa nói:

- Chú chê ta rách rưới không có tiền trả hay sao?
- Dạ, không phải thế!
- Vậy có sao thấy ta không chở?
- Tại vì cả ngày hôm qua chở mệt, sáng nay cũng đã làm việc quá
nhiều, mong Hòa Thượng đi thuê thuyền khác!
- Không! Ta nhắm có một thuyền của người thôi, không chở được để ta
chở giúp.
- Bạch! Người gầy gò như thế chở sao nổi thuyền, mệt đến đứt hơi. Và
lại Hòa Thượng là bậc tu hành sao đi làm việc thế gian cho thiên hạ phẩm
bình.
- Ta đây yếu nhưng chở được thì thôi, cần chi người phải lo hộ! Còn
nhà sư làm việc đời thì có ngại chi. Việc đời, việc đạo. Việc đạo, việc đời.
Đạo Đạo, Đời Đời, có khác nhau là mấy. Trên thế gian hễ ai tu thiện là làm
việc đạo, trái lại ai làm sự quấy đó mới là việc đáng khinh.
Nhà sư bước xuống thuyền, người lái đò đưa chèo cho chở, nhà sư sẽ
chống con sào xuống nước, đẩy đi một cái, chợt như có sức mạnh vô hình
con thuyền đi vùn vụt, mở lớp trong sương.
Té Diên vừa chèo vừa hát, lời ca trong mây nước vang vang:
Đời người thấm thoát, chừ phù sinh giấc mộng!
Thân người nhỏ nhen chừ, biển trời lồng lộng
Thấm thoát qua mau, hết trẻ đến già
Ngoảnh lại người thân, bao người khuất bóng
Ta Té Diên chừ thuở trẻ nhân phóng
Vì ngán nổi đời chừ danh lợi nguôi lòng
Một thân ta chừ của Thiền tìm đạo
Mang thân cứu khổ chừ thiền môn hạo hạo

Cuộc đời tao loạn chừ riêng ta với ta
Cứ đi đường chánh chừ quyết tránh lối tà
Ta Tế Điền chừ vì đời cam khổ
Áo ta rách chừ thương người khốn khó
Rượu chén say chừ thương kẻ đang say
Say trong cuộc đời chừ Trầm Luân không hay
Ta yêu nhân loại chừ yêu vì đạo pháp
Bao kẻ đam mê chừ cỗi đời phúc phước
Một thân điên khùng chừ ta điên, ai điên
Một chiếc gậy cần chừ, ai được ta được .
Ngày nay trở về chừ cứu độ gia hương
Thăm nom phần mộ chừ biết bao sót thương
Trai đàn thiết lập chừ kỳ nguyện vang vang
Hai thân siêu sinh chừ, thiên hạ cùng sang
Trần duyên đã dứt chừ ta lại lang thang
Gập cánh trái ngang chừ ta quyết cưu mang
Báo ân Tam Bảo chừ xứng danh Tăng hàng!
Tiếng hát ngân vang trong sương, thoát thôi nhìn lại ông lái đò thêm
thiếp ngủ vui. Thuyền đã đến bờ, Tế Điền vươn mình một cái hoá thành
một đạo hào quang sáng chói. Ông lái thức dậy thì thấy chỉ có chiếc thuyền
không bồng bênh. Không gió mà vôi lia bờ trôi đi phăng phăng không sao
ghìm lại được. Khi ấy người lái thuyền mới biết đã hân hạnh gặp vị Thánh
Tăng, nhưng tiếc rằng có mắt không người nên cứ gọi Sư Điền. Càng nghĩ
càng hối hận liền nhắm không trung quỳ xuống lạy ba lạy. Lạy xong chiếc
thuyền dừng lại, ông lái đò lúc ấy mới lấy chèo thông thả chèo đi.
Xa xa đâu đó chợt có tiếng ca vang vang:
Trời cao chứng một lời nguyện
Tôi còn chừ việc đời còn siêng
Quyết đem đạo pháp xây dựng mỗi giềng
Cho thiên hạ quay về nẻo "thiên"

H ẾT

Nguồn: Nhan Mon Quan
Người đăng: Thành Viên VNthuquan
Thời gian: 27/12/2003 9:26:54 SA

